

ĐỜI MỚI

SỐ 133

Từ 29-9 đến 6-10-54

Nam Việt. 6 đồng

Trung, Bắc, Miên, Lào . . 8 đồng

- Nhân dân tự phát giác quyền lợi, tìm lối sống.
- Động viên nhân dân tự quản trị, tự tín, tự giác.
- Êm dịu nhưng kiên quyết, đánh nhỏ ăn chắc, bảo đảm quyền lợi ngắn, đầy mạnh công tác thực hiện quyền lợi dài.

(xem bài: Phát động nhún dân giác ngộ quyền lợi).

TRONG TẬP NÀY :

- ✦ TRÁI ĐẤT XOAY TRÒN, CON NGƯỜI TA CŨNG XOAY TRÒN.
của DƯƠNG BÁ ĐƯƠNG
- ✦ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở NAM TƯ
của HÀ VIỆT PHƯƠNG
- ✦ VŨ TRỤ DƯỚI MẮT CÁC NHÀ BÁC HỌC.
Sưu tầm của GIANG TÂN
- ✦ ĐẠT SAU NGÀY NGUNG BẮN, phóng sự.
- ✦ LÁ THƯ VỀ BẮC
THƠ của HUYỀN VIÊM
- ✦ TÓM TẮT MỘT CUỐN SÁCH HAY
SONG NHẤT NỮ thuật
- ✦ NHẬN XÉT VÀ PHÊ BÌNH PHIM « ÁNH SÁNG ĐỎ THÀNH »
- ✦ TRUYỆN NGẮN của TỊNH MẠC, CAO HOÀI.
- ✦ TÙY BÚT của TẠ KỶ.



TÂN THƯ

(Ảnh của Cao Minh)

Wason
AP95
V6
D644

GÓP Ý-KIẾN VỀ THƠ TỰ-DO

THANH THUYỀN viết

II

Có người sẽ bảo: Thơ cần phải dễ hiểu để cho quần chúng cảm và hiểu được. Dùng những mỹ từ pháp, những chữ tượng hình, tượng thanh đầy chất thơ không hợp với trình độ của giai cấp bình dân.

Vâng, chúng ta đồng ý ở điểm ấy. Nhưng không phải vì thế mà vất bỏ tất cả. Thơ không phải là một bài văn xuôi, một lá truyền đơn, một tờ quảng cáo. Nói đến THI phải nói đến CA, vì THI và CA tương quan mật thiết. Thơ chỉ là một thoáng rung cảm. Rung cảm trước sự dao động của nội giới và rung cảm trước hiện tượng của ngoại giới. (Nguồn rung cảm trước ngoại giới ngày nay ghi lên một giấy không phải là mây, gió mà là bác phu xe, thùng cu Tý, em bán bánh mì, sự chua xót và quần quai của xã hội). Nguồn rung cảm ấy được ghi lên một giấy bằng âm điệu và sự nhịp nhàng.

Đành rằng nguồn cảm của giai cấp bình dân khác xa nguồn cảm của những người trí thức. Nhưng xét qua ca dao ta vẫn thấy có những câu « đẹp » lạ lùng. Phải chăng ca dao là tiếng nói của giai cấp bình dân, phản ảnh trung thành những tâm hồn mộc mạc và bình dị. Đây ta thử nghe:

Anh đi đường ấy xa xa,
Đề em ôm bóng trắng tà năm canh.

hay là:

Chén tình là chén say sưa,
Nón tình em đội nắng mưa trên đầu...

hoặc:

Miệng cười như thề hoa ngâu,
Cái khăn đội đầu như thề hoa sen.

hay là:

Vàng trắng ai xẻ làm đôi.
Đường trần ai vẽ ngược xuôi bởi chàng.

hay là:

Cô kia nắng râm má hồng,
Trăng thương, gió nhớ dễ lòng tôi đau.

AI bảo nguồn cảm của giai cấp bình dân tầm thường và thấp kém. AI bảo ca dao không có những lối so sánh gợi hình rất thú vị như « miệng cười như thề hoa ngâu » trong lúc người ta chỉ trích những câu « thấy rơi như cánh hoa đào » là không làm cho quần chúng cảm được, lại thấy trong ca dao có những chữ đầy hình ảnh táo bạo như « chén tình », « nón tình » hoặc những chữ « ôm bóng trắng tà ». Những chữ ấy thật đẹp. Liệu những bài thơ tự do — tự do với nghĩa không kể đến âm điệu — có « đẹp » được như thế không?

Nói đến NGHỆ THUẬT là phải nói đến ĐẸP, và ĐẸP là đối tượng của NGHỆ THUẬT. Cho nên, thơ phải đi đôi với đẹp! Nếu không, nó không còn chất thơ nữa.

Chúng ta chưa đề cập đến vấn đề thơ là một phương tiện tranh đấu hay là một lợi khí chính trị. Nhưng trong lúc phục vụ quần chúng ta phải nghĩ đến vấn đề RUNG CẢM. Nếu một bài thơ không rung cảm được người đọc không rung cảm được quần chúng thì bài thơ ấy kém phần giá trị và không có tác dụng mạnh mẽ trên quần chúng. Mà nói đến RUNG CẢM phải nói đến ĐẸP. ĐẸP không phải là thứ ĐẸP lãng mạn. Sức tranh đấu, sự hoạt động vẫn là những vẻ đẹp đẹt nhất, Đẹp ở trong phạm vi tình cảm cũng như trong phạm vi tư tưởng.

Phải xác nhận rằng loại thơ không bị trói buộc bởi hình thức đã xuất hiện từ lâu chứ không phải mới xuất hiện. Phải xác nhận rằng thơ Tự Do chỉ là loại thơ bỏ hình thức ấy mà thôi. Danh từ THƠ TỰ DO chỉ là một PHỤ TỬ và đã bị lạm dụng. Người ta đã sản xuất vô số bài thơ tự do — vì rất dễ làm? — và đã đưa thi ca đến một ngõ bí làm thơ là phải « SỐNG » và phải RUNG CẢM. Sự rung cảm của kẻ cầm bút phải chân thành mới có thể « cảm » được quần chúng. Và có « cảm » được quần chúng, thì ca — cũng như văn nghệ — mới làm tròn cái sứ mạng của nó trong giai đoạn cấp bách này.

Loại thơ tự do phá bỏ hình thức chặt chẽ sẽ tồn tại mãi với thời gian. Nhưng loại thơ « Tự Do quá độ » và hỗn loạn sẽ bị thời gian đào thải dần.

T. T.

Hộp thư Tòa soạn

Bạn Lệ Nga (Mỹ Tho):

Đồng ý với hướng xây dựng, tương lai của thanh niên. Văn đã có trang học sinh viết. Bạn chủ quan đây. Văn có nhiều bạn gửi thư về mục đó. Đợi. Đa tạ.

Bạn Trung Nhân (Huế):

Hoan nghênh sự cộng tác của bạn. Nếu khả quan xin chiếu ý bạn. Đã nhận đủ Cảm ơn.

Bạn Huy Phương (Huế):

Anh bìa thi phóng 18x24 hoặc gửi « phim » cho cũng được. Hai bạn ấy không phải là thường trực trong tòa soạn.

Bạn Thanh Thuyền (Huế):

Sẽ đăng. Thân mến.

Bạn Hoàn Vũ (Huế):

Đều nhận đủ. Nếu khả quan lần lượt sẽ đăng. Chắt bạn sốt ruột lắm nhĩ. Nay, nhiều

thư bạn đọc làm nhé. Thân mến.

Bạn Duy Năng (Nha Trang):

« Vũ sửa » hoan nghênh lắm. Sẽ đăng sau. Thân mến.

Bạn Thụy Hồng (Nha Trang):

Cảm ơn bạn. Mong bạn cứ gửi cho những hình ảnh mà bạn hài lòng nhất.

Bạn Huyền Viem (Phan Rang):

Chịu khó « bực mình » mà đoán đi.

CHỦ NHIỆM: TRẦN VĂN AN

QUẢN LÝ: TRẮC ANH

In tại nhà in riêng ĐỜI MỚI

117, đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán

Điện thoại: 793 Chợ Lớn

Hộp thư: 353 Saigon

Bạn Anh Xuân (Đàn Ông):

Hoan nghênh màu sắc địa phương ấy. Khả quan lắm. Đa tạ.

CÁC BẠN:

Hàng Trắc (Sài Gòn), Nhiều Phong, Thái công Nhiều, Điền Lâm, Bình Khương (Huế), Ngọc Kiều (Huế) Trần Quang Năng (Huế), Nguyễn bá Chân, Ninh Nam, Phong Sơn (Huế), Huy Trung, Huyền Linh (Phan Thành), Dzoãn Tông, Tạ Kỳ (Huế), Diệp Minh Hoàng, Trung Ngọc (Hải Phòng), Phan Đình Quý (Nha Trang), Hoàng Thi Sơn (Cầu Đất), Mộng Thành (Đà Lạt), Nguyễn Thu Minh (Huế), Hùng Dung (Bắc Liêu), Kinh Thanh (Huế), Trần Ngọc Quế, Ngọc Thành (Giadinh):

Thư và bài của các bạn, chúng tôi đã nhận đủ. Đang xem. Đa tạ.

Bạn Tuyết Nhung (Kampot):

Đúng thế rồi, bạn nóng ruột lắm thì phải sẵn sàng tiếp nhận và hướng dẫn. Không có gì phiền cả. Đã nhận đủ. Nếu khả quan xin chiếu ý bạn. Cảm ơn.



TRÁI ĐẤT XOAY TRÒN, CON NGƯỜI TA CŨNG XOAY TRÒN

ÍT AI biết rằng mình xoay tròn, mặc dầu nhìn nhận rằng trái đất xoay tròn. Mình trôi nổi trên quả địa cầu, thì không dễ tránh được « luật thu hút » cho nên mình bị xoay tròn mà không hay.

Lấy đó mà suy, Bá Dương nhìn đời, coi đời là một cuộc xoay vần, và không tránh sao làm nhân vật có tiếng là người tiến bộ, có thiện chí làm việc phải, mà vẫn dậm chân xoay tròn tại chỗ. Bá Dương rất ngờ danh từ cấp tiến, sự khi nhìn kỹ lại thì chỉ thấy tiến cấp mà thôi. Giả sử một người sanh trong phong kiến, chịu ảnh hưởng của giáo dục xưa, và học với hủ nho, đặt họ làm việc trong hoàn cảnh ngày nay, tôi tin chắc rằng người ấy « tri cụu bất khả hành kim », nghĩa là ông ta cũng vẫn làm việc theo thói xưa trong khi ôm cái chức nay. Mà vẫn có đầy thiện chí, đức tánh tốt. Họ tự tin là cấp tiến vì họ muốn tiến, thế mà họ chỉ tiến cấp, cũng như ông Huyện được phong làm đại thần; rồi ông Huyện chỉ làm được những việc của ông Huyện mà thôi.

Bi kịch là ở chỗ không biết mình không biết cảnh, không xử mình đúng với trách vụ, chỉ lấy cái đức tiêu cực mà hành động lung tung, đề rồi lung tung một chỗ, tức là động mà không tiến.

Thầm nghĩ, ít ai phân biệt thiện chí và hành động. Có thiện chí là một việc, mà biết hành động cho có kết quả là một việc khác; hai việc cách nhau xa như trời với vực.

Hữu chí sự cánh thành, đánh cho. Nhưng hữu chí mà bất tri, tri thiên thời, tri địa lợi, tri nhân sự, tri tri việc mình làm, thì thiện chí hóa ra thiên chí, thiên về một chỗ; chỗ ấy là chỗ ngồi, để cho những kẻ chạy hiệu xung quanh làm tướng sân khấu.

Kìa, như Ông Mendès France, thủ tướng Pháp, có biệt tài diễn thuyết, lời kéo được những người không đồng chánh kiến với mình, lại giỏi bố trí, khéo chặn đường tấn công của đối phương, thế mà ông không tránh được người ta gọi ông xoay tròn một chỗ. Chỉ vì ông bảo « cai trị là chọn lựa », rồi ông không chọn giữa hiệp ước cộng đồng phòng thủ Âu châu với sự vô trang Tây Đức. Sự thật là ông có chọn; chọn cái không ai chọn.

Biết chọn như ông Mendès France còn phải gặp lắm khó để thay. Huống hồ không biết chọn! Không biết chọn, lại có ý chọn, rồi không chọn gì cả, là thái độ gì?

Là thái độ xoay tròn.

Mà xoay tròn mãi, tất phải choáng người, đề rồi không còn xoay tròn nữa.

Ba Dương

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ?

● Cách đây 1 năm, một phi công Bắc Triều Tiên lái một phi cơ phản lực « Mig 15 » đã giao cho đồng minh. Hiện phi cơ ấy vẫn ở Tổng hành dinh không lực tại căn cứ Eglin (Floride).

Nhà cầm quyền quân sự Mỹ muốn trả chiếc phi cơ ấy lại cho chủ nó nếu có nước đòi lại, nhưng từ lúc ấy đến nay không có qua đơn xin nào cả.

(Paris Presse l'Int.)

● Cựu thủ tướng Anh Clement Attlee đã rời khỏi Oakland để trở về Anh. 7 nhân viên khác trong phái đoàn lao động Anh viếng Nga Xô và Trung Cộng cũng đã trở về nước.

(Paris Presse l'Int.)

● Chừng 40 quân Mau Mau đánh một nhà giam cách 50 cây số phía Tây bắc Nairobi và giải thoát cho 200 tù nhân Mau Mau. Họ còn dẫn theo chừng 20 lính canh, cùng súng ống, đạn dược, lựu đạn, 1000 lính và cảnh binh được phái, ở theo dõi đối phương. Phi cơ quan sát và chó săn cũng tham gia cuộc lùng kiếm này.

Nairobi 18-9

(Paris Presse l'Int.)

● Như lời tổng ủy Ely đã loan báo trước đây, cuộc kiểm duyệt quân sự Pháp đã chấm dứt vào ngày 20-9.

Các sĩ quan kiểm duyệt đã còn ở lại tại chỗ với tư cách là các cố vấn kỹ thuật. Từ nay trở đi các kỹ giả phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về bài vở của mình.

● Một đoàn đại biểu Trung Cộng đã đến Tân đề li để cùng chánh phủ Ấn ký điều ước thương mại. Trong khi ấy đoàn đại biểu Ấn cũng tới Bắc Kinh. Lại sắp có 1 đoàn đại biểu Nam Dương sắp sang Bắc Kinh để dự lễ kỷ niệm ngày 1-10.

● Một cuộc ám sát táo bạo đã xảy ra hôm 1-9-54 tại biệt điện ông Phó thủ tướng và Tổng trưởng ngoại giao chánh phủ hoàng gia Lào. Ông tổng trưởng quốc phòng Kou Voravong tắt thở ngay sau khi bị đạn. Phu nhân của ông giám đốc văn phòng bộ ngoại giao bị thương nhẹ. Phó thủ tướng Sanarekhone cũng bị thương.

Đám người khủng bố đã thoát được thân.

● Các vụ khủng bố ở Casablanca vẫn chưa chấm dứt. Theo bản thống kê trong tuần vừa qua, kể trong thành phố có 14 người bị giết: 3 người Pháp, 11 người Maroc và 9 người bị thương trong đó có 1 Pháp và 1 Do Thái.

(J.E.O.)

● Tổng thống Tito đã nhận lời viếng An Độ và Miến Điện sau khi nhận được lời mời của hai chính phủ Ấn và Miến. Ngày lên đường có lẽ vào khoảng cuối năm và sẽ được định sau.

(Le Figaro)

THỜI TIẾN



AI VIỆC QUAN TRỌNG của thế giới trong lúc này là Hội nghị chín nước sẽ nhóm ở Londres ngày 28 tháng 9 và đại hội L. H. Q. lần thứ 9 đã khai mạc ngày thứ ba 21 tháng này.

Ngoại trưởng Mỹ Foster Dulles sau một cuộc hành trình chớp nhoáng ở Bonn (Tây Đức) và ở Londres mà không ghé Paris một phút nào, đã quyết định cùng ngoại trưởng Eden và tổng thống Adenauer phục hồi chủ quyền cho Tây Đức và để chánh phủ Bonn tham gia cuộc phòng thủ chung.

Hội nghị Londres sẽ ấn định phương thức của sự tham gia này. Thủ tướng Mendès France đã nhận cơ hội nhóm Hội nghị Tư vấn Âu châu ở Strasbourg mà lên tiếng tố bày những điều kiện của Pháp; ông nhấn mạnh vào hai điều cốt yếu: a) Nước Anh phải tham dự một cách tích cực vào công cuộc chung của Tây Âu, b) sự vô trang nước Đức phải có một giới hạn để tránh sao chế độ quân phiệt không phục hồi. Với hai điều kiện ấy, Pháp sẽ không lo ngại gì mà để cho Đức gia nhập Hiệp ước Bruxelles và cả Minh ước Bắc Đại Tây Dương nữa.



MAGSAYSAY

Tổng thống Phi Luật Tân

khởi cuộc liên hiệp với Moscou để Tân Trung Hoa sống chung với các nước trong thế giới tự do.

Cuộc pháo kích gắt gao đảo Kim Môn và những lời tuyên bố « này lửa » của các chánh khách Trung Cộng về sự toan tính đổ bộ Đài Loan, đều là những trận giặc tâm lý để ảnh hưởng vào các nước, hầu mở cửa cho Bắc kinh vô L.H.Q. Trung Cộng như cố ý hăm dọa rằng: một là đại biểu Bắc kinh thay thế cho đại biểu Đài Bắc, hai là xảy ra trận giặc Đài Loan có thể trở thành thế giới chiến tranh. Rút cuộc Bắc kinh cũng không được chấp nhận vô L.H.Q..

Vấn đề quan trọng thứ nhì sẽ đưa ra đại hội L. H. Q. là cuộc hợp doanh nguyên tử lực thế giới mà tổng thống Eisenhower đã long trọng đề nghị tại L. H. Q. hồi tháng chạp năm 1953. Từ hồi đó đến giờ, hai nước Mỹ Nga đã mở những cuộc thương nghị song chưa đi tới đâu. Nếu có ngày kia, đề nghị của Mỹ thực hiện được thì nguyên tử lực sẽ dùng vào nền kỹ nghệ để nâng cao mức sống cho nhân loại, chứ không còn là vũ khí rừng rợn, hăm dọa tiêu diệt nhân loại nữa.



THỜI TIẾN

BÊN MỸ hai chánh đảng lớn Dân chủ và Cộng hòa đã bắt đầu vận động tranh cử. Thủ lãnh đảng Dân chủ, ông Stevenson, đã bắt đầu trọng pháo đầu, tấn công chánh sách « bất lực » của đảng Cộng hòa mà ông cho là đã « làm giảm uy tín của Mỹ trên hoàn cầu ». Các yếu nhân Cộng hòa để cho chánh phủ Truman (Dân chủ) trách nhiệm về tình hình bế tắc hiện nay của thế giới vì chánh phủ ấy đã nhượng bộ Cộng sản quá nhiều. Tổng thống Eisenhower định nay mai sẽ đích thân dùng thanh thế riêng của ông đi vận động cho đảng Cộng hòa.

Ngày 2 tháng 11 tới đây, cử tri Mỹ sẽ bỏ thăm bầu các nghị sĩ và sẽ là cơ hội cho họ tỏ sự tín nhiệm hay bất tín nhiệm chánh sách mà đảng Cộng hòa đang theo đuổi trong khi nắm chánh quyền.

Điều mà các nhà quan sát chánh trị tiên liệu là cuộc bầu cử tới đây sẽ đưa chánh phủ Eisenhower đến một nghị viện « khó trị » như Quốc hội Pháp, vì không chừng hai đảng Cộng hòa và Dân chủ, sẽ có số nghị sĩ tương đương nhau.

Hiện giờ, lực lượng hai đảng đã xấp xỉ ngang nhau: tại Thượng nghị viện, đảng Cộng hòa có 48 ghế đối với 47 của đảng dân chủ và 1 ghế của đảng độc lập; tại Hạ nghị viện có 219 nghị sĩ Cộng hòa trước số 215 nghị sĩ Dân chủ. Nếu tháng 11 tới đây, đảng Cộng hòa mất một ghế ở Thượng nghị viện và ba ghế ở Hạ nghị viện là đảng ấy mất đa số. Phó tổng thống Nixon, trong một cuộc nhóm họp của các cán bộ đảng Cộng hòa đã phải tuyên bố: « Chuyển này là vấn đề sanh tử cho đảng chúng ta. »

Các nhà quan sát ước định rằng đảng Cộng hòa sẽ thắng ở Thượng nghị viện và đảng dân chủ ở Hạ nghị viện. Tổng thống Eisenhower, trong trường hợp ấy, sẽ gặp lắm trở lực trong khi thi hành chánh sách của ông.

Nhưng còn trên một tháng nữa. Từ đây đến ngày 2 tháng 11 chắc có nhiều biến thiên ảnh hưởng đến cuộc bầu cử ở Mỹ.

Những vùng có vẽ đường gạch trên đây đều được che chở, theo đúng với hiệp ước S.E.A.T.O.

KHÁCH QUAN

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ?

● Sau vụ động đất ở Orléansville, 1400 nhà bác học nổi danh của 42 nước sẽ họp trong 12 ngày ở La Mã để nghiên cứu lại quả địa cầu...

(Aurore)

● Ông Ptichinen, bộ trưởng thương mại Nga Xô đã đến Luân Đôn. Ptichinen không cho biết lý do cuộc thăm viếng này. Nhưng có thể rằng vị bộ trưởng Nga Xô đến đàm luận với các lãnh tụ Anh về việc tăng sự trao đổi giữa Luân Đôn và Mạc Tư Khe.

(Aurore)

● Theo một nguồn tin cho biết, ông Guy La Chambre Tổng trưởng bộ Liên quốc theo đạt tướng Ely, Tổng ủy Pháp tại Đ.D. sẽ đi Hoa Thịnh Đốn ngày 24-9-54.

Cuộc thăm viếng chính thức đó giữa Pháp và Mỹ sẽ bàn về các vấn đề liên hệ đến Đ.D.

● Habile Bourguiba, nhà lãnh tụ đảng Tân Đề Tựa từ nay được đi lại tự do trên đất Pháp, trừ hai quận: Seine và Seine et Oise. Ông cũng không được xuất ngoại hoặc trở về Tunisie.

Chế độ này được đem thực hành ngay.

Nhà lãnh tụ đảng Tân Đề Tựa có tuyên bố: « Tôi chưa nhất định chỗ ở của tôi nhưng có lẽ tôi sẽ về ở Fontainebleau. »

(Paris Presse l'Int.)

● Bà Hoàng Llaquat Ali Khan đã đến Amsterdam để giữ chức đại sứ Pakistan ở Hòa Lan.

Lần đầu tiên một nước Hồi giáo cử một người đàn bà đại diện nước mình ở ngoại quốc. Bà Hoàng Llaquat Ali Khan đến Hòa Lan được nhiều cảm tình với dân chúng.

(Le Monde)

● Tân hoa xã loan báo 450,000 người được gọi ra tổng quân giữa 1-11 và 1-2 năm tới.

Tân hoa xã nói rõ đó là bước đầu đi đến việc bắt buộc xung vào quân đội. Thanh niên từ 18 đến 22 tuổi phải vào quân đội, sẽ ở 3 năm trong quân ngũ, 4 năm trong không quân và 5 năm trong hải quân.

(Hong Kong 15-9 — Reuter France Soir)

● Một bọn cướp ở phía Tây Java vừa giết 26 người trong lúc chúng lùng một làng ở gần Bandung. Có 22 người bị thương, 124 ngôi nhà bị đốt cháy.

Dân làng ước chừng bọn gây hấn độ chừng 100, một nửa có súng.

(J.E.O.)

● Ủy hội kiểm sát định chiến đấu vào Saigon gồm có chủ tịch ủy hội ông Desai, sứ thần Ấn, ông Ogroginski sứ thần Ba-Lan, ông Mac Donel sứ thần Gia nã Đại và 1 nhân viên Ấn Ba Lan Gia nã Đại.

Ý VÀ VIỆC



của DI TẾ

Tề gia rồi trị quốc

Tổng thống Nam Dương là ông Soekarno vừa thi hành một « chánh sách » suốt nửa thế kỷ. Ông đã có một bà tổng thống rồi, lại còn tuyên thêm một bà. Tổng thống dự khuyết nữa chắc là để... xử lý thường vụ khi bà lớn đi kinh lý... nhà báo sanh.

Mà phải đầu bà tổng thống dự khuyết này là một Tây Thi cho bố công; đáng này bà lại còn xôn xôn, gần 40 tuổi, góa chồng và có một bầu 5 đứa con. Cho con bú tới 5 đứa rồi, chắc người đàn bà cũng không còn gì là xuân sắc. Vậy mà ông Soekarno cũng say mê và « xàng phũ » cả bữa riu dư luận của hội « Phụ nữ Toàn quốc » xử ông.

Bà Hội trưởng hội này — không phải bà chị Bút Trà của tôi đâu nhé! — đã phải nhẩy nhồm lên mà phản kháng. Thế là dư luận xôn xao, Nam Dương « sanh giá » chỉ có thiếu điều các bà đảo chánh để trả thù.

Tức thay, ông Soekarno không học cụ Không như Lê Ngô rõ đạo « tu, tề, trị bình ». Tu thân rồi mới tề gia, kể đến trị quốc, bình thiên hạ. Ông đã không « tề gia » nói thì đầu « trị quốc » được. Có cái chánh phủ nhỏ xíu của ông trong ấy không có ngoại tướng, ngoại sĩ gì hết, mà chỉ có một chức nội tướng, bây giờ thêm chức phó nội tướng nữa, mà ông gần xếp không em, để um sùm dư luận trong nước, ngoài nước. Người như vậy sao mà trị quốc được?

Viết đến đây tôi nghe văng vẳng như có lời của Soekarno phát qua luồng điện từ mà cái lại tôi:

— Ông bạn Việt Nam ơi, tôi không theo đạo « Tu, tề, trị bình » của Không Tử vì lẽ dễ hiểu là tôi là người Hồi giáo. Mà đạo Hồi cho cưới tới 4 vợ kia! Chánh phủ gia đình tôi mới có hai bà, tức là còn thiếu hai bộ nữa. Huống chi tôi cưới một quả phụ có 5 con, có phải là tôi giúp cho hội dục anh khôi phải nuôi 5 đứa trẻ mồ côi cha và giúp hội phụ nữ khỏi nhọc công kiếm việc cho một người đàn bà góa? Vậy người ta không ơn tôi còn oán nói gì?

Xin phục lý luận cứng rắn của Tổng thống! Lý luận giả độn như vậy, hèn-chi ông thắng được Hòa lan!



Ai làm ơn giải phẫu cho Mao, Trương

Đây là một chuyện lạ của khoa học. Bên Âu châu có một chàng lính trẻ tuổi, ở trong phát dục rứa bản hội mà nhờ bác sĩ giải phẫu ra sao đó, chàng biến thành một thiếu nữ tài hoa son trẻ.

Điều lạ hơn nữa là cậu « Mạnh Lệ quân thoát hải » ấy đôi cả giọng đờn ông mà bỗng có giọng của Thái Thanh, Thái Hằng, rồi lên ca trên đài phát thanh, làm mê hồn biết bao thính giả nam nữ.

Khoa học đã thành công và biến cải một anh lính thành một nữ danh ca cất tiếng lên chào đón thanh bình.

Nếu có ông bác học nào đã Mao xính xảng và Trương xi thâu của chúng ta, ra mà giải phẫu, cũng thành hai nữ danh ca thì phước cho loài người biết mấy. Chắc là khi đó ở Bắc Kinh và Đài Bắc, hai đài bá âm không chửi nhau nữa mà sẽ nổi lên những giọng du dương, tiêu binh hòa gãi hai bên Quốc Cộng. Tiếng đại bác sẽ im bớt, để nhường cho tiếng ca hát của hai nữ tài tử Mao, Trương, cùng thi đua « chào đón thanh bình ».

Dĩa bay! dĩa bay!

Các bạn ham coi cải lương, đừng vội tưởng là tôi sắp bình phẩm về hát của một gánh cải lương, có cái tựa « Dĩa bay ». Và đây cũng không phải chuyện dĩa bay trong các gia đình mà vợ chồng tấn công nhau như cơm bữa.

Đây là những dĩa bay mấy bữa rày liên tiếp thăm viếng Âu châu, hết nước Pháp tới nước Ý.

Mấy chú nhà quê ở Pháp quả quyết thấy dĩa bay hạ xuống ruộng, có phi công bên trong bước ra chạy tới toan hun mấy chú làm mấy chú hết hồn. Nếu anh phi công vì cảm tình nông hậu lại ôm mấy chú nhà quê, đưa vào dĩa bay, chớ lên chơi Hòa bình thì còn gì là đời.

Ở bên Ý thì dĩa bay cũng hạ xuống vùng quê và anh phi công bước ra cho một nhóm phụ nữ xem mặt nữa. Người Hòa bình cũng « hạ mười lăm » đến thế à?

Mai một đây, chẳng biết dĩa bay có hạ có đến đất Á Châu này không? Và biết đâu nó chẳng cao hứng mà qua thăm Mỹ châu nữa.

Nhưng vãi trời, đừng có ma dẫn lối, quí đưa đường, làm cho ông phi công dĩa bay nào đi lạc vào cái thành phố nguyên tử của Nga hay của Mỹ. Ta thử tưởng tượng một dĩa bay hạ xuống trong sân một nhà máy chế tạo bom nguyên tử. (Nó không có tiếng động mạnh như phi cơ và không chừng nó lên xuống dễ dàng như máy bay trực thăng!).

Rồi ông phi công dĩa bay, lấy thước ra hút, quẹt lửa vô ý như các chị ở nhà là nấu bếp! lửa sẽ vô tình bắt vào một ngôi trái bom nguyên tử làm cho cả mấy ngàn bom nổ bùng. Khi đó chắc là cả trái đất, không thì hầu hết địa cầu sẽ sụp đổ xuống biển hết. Nợa loại bị tận thế! Thôi hết chiến tranh! Vì còn người đâu nữa mà chiến!



Những đầu óc lớn gặp nhau

Ngoài Hàn ôi, bây giờ đã thi hành « chiến thuật thùng thối » như ở ngoại ô Saigon khi xưa. Người ta để sẵn thùng gánh nước, hay chậu đồng ngoài sân, phòng khi có cướp thì đánh lên, báo động cho hàng xóm. Cả xóm cũng đánh theo báo động cho cảnh sát hay mà tới giải nguy cho tài gia. Hồi xưa vùng ngoại ô Saigon cũng dùng chiến thuật ấy để chống với bọn « vảy tai ».

Chỉ bất tiện một điều là nếu có chị vú nào do em, vô ý cầm đầu đánh vào thùng thối cho em nhỏ chơi, thì ôi thôi, cả xóm cũng đánh theo, sẽ thành cuộc báo động hụi, chỉ khổ các ông lính chạy thờ hoi tài để bắt cướp vô hình.

Bạn đọc chú ý

Đời Mới Số 134 sẽ có bài của bạn TRẦN VĂN AN



Lý do chia rẽ

TRONG hàng ngũ « quốc gia » người ta nhận ra có những sự chia rẽ thâm khắc. Người người đều than phiền nạn chia rẽ. Kẻ địch thường dựa vào sự chia rẽ ấy mà tấn công và giữ phần thắng.

Chiến sĩ « quốc gia » chia rẽ và bị chia rẽ là việc dễ hiểu.

Lý do chánh là sự thiếu lý tưởng. Có người cho rằng có một thứ lý tưởng gọi là lý tưởng quốc gia. Chớ kỳ thật thì không bao giờ có lý tưởng quốc gia.

Có lập trường dân tộc, có chủ nghĩa chủng tộc, có thuyết quốc gia dân tộc.

Người ta nói một cách hồ đồ rằng biết có quốc gia là có chánh nghĩa quốc gia, biết có tổ quốc là có lý tưởng quốc gia. Miên là « quốc gia », mình là « quốc gia » là đủ rồi.

Không. Biết có tổ quốc, có quốc gia chưa đủ có chánh nghĩa; và nhìn nhận phải có quốc gia dân tộc cũng chưa phải là có lý tưởng.

Kể đó, số dĩ chiến sĩ « quốc gia » chia rẽ nhau, và dễ bị chia rẽ, là vì các tổ chức của họ (nếu có tổ chức phần nào) đều căn cứ trên lợi ích cá nhân hay trên lợi ích của một nhóm người.

Thêm nữa, chiến sĩ « quốc gia » cấu xé lẫn nhau bởi vì họ thiếu tranh đấu, và nếu có tranh đấu thì lại tranh đấu một cách xô bồ, không phương pháp, không đường lối, thiếu nhận định, thiếu học tập, thiếu kiểm thảo.

Phần đông chiến sĩ « quốc gia » đều giàu tự ái mà ít tự trọng.

Vì các lẽ ấy mà thường xảy ra những sự mưu mô lường gạt, giành lợi ích cá nhân, tranh quyền tham vị.

Muốn trừ nạn chia rẽ, cần trở lại nguồn gốc tranh đấu.

Bạn là người tranh đấu, chắc Bạn không tự gọi Bạn là chiến sĩ « quốc gia » một cách mù mờ.

Bạn đã giác ngộ lý tưởng, đã nhận định tình thế, đã có đường lối, đã kiên định lập trường, đã có phương pháp tranh đấu, đã biết ai là thù, ai là bạn.

Bạn biết đề cao đồng chí, biết chọn trách vụ, biết phân công đúng với tài năng của mỗi người.

Thế là Bạn không còn nghĩ đến mưu mô lường gạt, Bạn chỉ thi đua với đồng chí, chớ không tranh vị không giành lợi.

Bạn coi địa vị là trách nhiệm, và người ta có xứng đáng địa vị là khi nào làm tròn nhiệm vụ.

Bạn không còn lạ vì sao « quốc gia » chia rẽ nhau liên miên.

BẮT HỮ



Máy bay vượt « bức tường âm thanh », rồi vượt « bức tường nhiệt độ »

Trong bữa cơm thường niên của công ty sản xuất phi cơ Anh, ông Duncan Sandys bộ trưởng bộ võ trang đã tuyên bố một chương trình hoạt động mới trong bài diễn văn khai mạc của ông. Ông nói rằng phải giải quyết làm sao có thể tăng thêm sức nhanh để phi cơ Anh có một tốc độ ghê gớm, vượt hơn cả bức tường âm thanh « đến vượt « bức tường nhiệt độ » (mur de chaleur).

Duncan Sandys đặt ra mức phát tiến tới là có thể bay cao 13.000 thước và nhanh 2.700 cây số một giờ. Nếu muốn bay được như thế này thì phải làm giảm bớt sức cản của không khí và tìm những chất có thể bảo đảm được máy ổn hòa nhiệt độ.

Có 120 tôn giáo ở bên Nhật

Hiện nay ở bên Nhật có cả thảy đến 120 tôn giáo mới đã được chính thức công nhận. Trong số tôn giáo mới này có một thứ tôn giáo được tổ chức quy mô, gọi là « tôn giáo điện năng » (?) thờ ông thánh Thomas Edison (?) Những thứ tôn giáo mới này phát sinh bởi nguồn Gia tô giáo hoặc Phật giáo, và những tín đồ cũng kính cần trung thành, như cái lối của những người Đông phương vậy.

Tiểu thuyết của nhà văn Tolstoi sắp được quay thành phim

Hai nhà viết chuyện phim Jean Aureneche và Pierre Bost vừa mới ký bản hợp đồng để phóng tác cuốn tiểu thuyết bất hủ của Léon Tolstoi, cuốn « Chiến tranh và hòa bình » thành một chuyện để quay phim.

Cuốn phim này sẽ quay ở La mã do sự liên hợp của nhóm Pháp Ý và tháng giêng năm 1955 mới khởi sự.

Chưa biết nhà giàn cảnh và các tài tử nào sẽ thực hiện cuốn phim này.

Sửa người giá 1800 quan một lít

Hội bảo trợ xã hội vừa mới ban hành một giá nhất định cho những kẻ muốn mua sửa người phải chịu giá là 1800 quan một lít.

Máy thêu vừa mới sáng chế

Kỹ nghệ làm máy may ở bên Ý càng ngày càng tinh xảo, càng thêm thái nhiều, chẳng hạn như đơn khuy, thùa khuyết. Và hiện giờ nhờ 56 cái đĩa nhỏ có thể đổi lẫn cho nhau, dùng để thêu. Mà có thể thêu được hơn một trăm kiểu khác nhau.

Họ dự tính sẽ sản xuất ra hơn 200.000 máy may theo kiểu mới này.

Ấu cũng là một tin mừng cho các bà mẹ.

ĐỜI MỚI số 133

10 triệu con dơi dơi đi công phá một thành phố địch (?)

Năm 1942 bác sĩ Lythe S. Adams đưa ra một bản đề nghị với Roosevelt là bắt những con dơi dơi mang bom lửa để oanh tạc những thành phố địch, và giống dơi dơi sẽ là một thứ khí giới rất nguy hiểm của quân đội Mỹ hồi đó đánh nhau với Nhật quốc.

Ý định của bác sĩ là bắt 10 triệu con dơi dơi, mỗi con phải mang một quả bom nặng 12 gam có thể gây nên một ngọn lửa cao 26 phân trong 8 phút.

Tính cứ 3000 con dơi được thả đủ xuống sẽ gây nên một đám cháy cao 300 thước.

Nhưng đến phút cuối cùng đành phải bãi bỏ ý định ngộ nghĩnh này vì hồi đó bom nguyên tử ra đời để kết quả khả quan hơn như ta đã thấy.

17 tuổi đã bơi qua hồ rộng 50 cây số

Cô Marilyn Bell mới có 17 tuổi là người đầu tiên bơi qua hồ Ontario ở bên Gia mã đại, bắt đầu từ Guntown có ta bơi đến Toronto dài là 50 cây số, mất 21 giờ.

Có đến hàng nghìn người đón tiếp và hoan nghênh nhà nữ bơi lội này khi cô lên bờ ở Toronto.

(Paris Presse l'at.)

Con của ông danh ca Bing Crosby

Gary Crosby là con trai của danh ca Bing Crosby cũng có một giọng hát ấm áp không khác gì bố. Vừa rồi hai cha

con đồng thanh « gáy » một bản đề thu đĩa và hót bạc « quá xá » ở Mỹ.

Hiện chàng đang hoàn thành việc thu đĩa bản nhạc mà chàng « số lộ ».

Thật đúng là cha nào con ấy.



Tranh không lời

Hồ sâu nhất thế giới

Viện Hải dương học ở California loan báo rằng nhờ hai chiếc tàu mà tìm được một hồ sâu nhất từ trước tới nay ở dưới biển, cái hồ này đặt tên là « Lòng sâu của chân trời » cũng là cái tên của chiếc tàu đã tìm ra nó.

Cái hồ cách 1400 hải lý ở về phía Bắc Nouvelle Zélande. Nhờ máy đo bằng âm thanh tính được 10.632 thước sâu, nhưng theo nhà thám sát ở viện Hải dương học này thì đây mới chỉ là tiếng vọng của vách hồ sâu chứ còn chưa phải là tiếng vọng của đáy hồ. Ông còn nói thêm có lẽ khổ mà có thể tính được chiều sâu cho thật đúng được.

Dùng khoai tây thay thế lúa gạo

Hirohito quốc vương Nhật bản vừa lấy thế lực của mình bắt nhân dân dùng khoai tây thay thế cho lúa gạo, thức ăn hàng ngày.

Đề làm gương cho mọi người dân theo, Quốc Vương ra lệnh trồng toàn khoai tây trong vườn thượng uyển.

Mới tìm ra được « thung lũng hoan lạc » của thổ dân ở Nouvelle-Guinée

Người ta không ngờ giữa thế kỷ 20 này ở trên trái đất của chúng ta mà lại còn một giống người sống như thời cổ xưa hồi ăn lông ở lỗ ..

Những thổ dân này ở đảo Nouvelle Guinée dưới sự kiểm soát của người Anh.

Họ ở trong một thung lũng thâm u bí mật, xung quanh là núi non trùng điệp.

« Ở thung lũng hoan lạc » đó, Dân số có ước chừng 500 nghìn người, mà vừa rồi một số người đi tìm mò đầu lừa mới khám phá ra. Và từ xưa tới nay chưa có qua một người du khách nào đặt chân đến đây.

Thổ dân đây xem ra vẻ hiền lành lắm, thân hình tầm thước. Đầu đội một mớ tóc giả to xù xù. Một mớ vải màu thoy dơi: đen hay đỏ. Họ xuyên ngang mũi một miếng gỗ voi trông rất lạ mắt.

Tắm bằng nước cà phê... sẽ tăng thêm vẻ đẹp

« Muốn giữ gìn cho sắc đẹp được bền vững thì đàn bà phải tắm bằng cà phê ». Đây là khẩu hiệu của những nhà quảng cáo trứ danh xứ Brésil muốn « lảng xê » một nữ danh ca, nàng Abbe Jane.

Một lần tắm bằng cà phê này tốn kém mất 45.000 quan, mà dùng ra thì danh ca đó phải thay thế bằng một thùng tập thể dục. Nhưng có những quảng cáo rùm beng như vậy cũng vì hiện thời cà phê ở Brésil sản xuất rất nhiều.

Dân da đỏ

Dân da đỏ sẽ có thiên tư về văn học. Vừa rồi cơ quan giáo dục Mỹ làm một bản nhận xét thống kê thì thấy trong số 343000 dân da đỏ có 2200 thi sĩ, 157 tiểu thuyết gia và 118 kịch sĩ.

Nếu như nước Pháp theo với tỷ lệ ấy thì phải có 310000 thi nhân, 19700 tiểu thuyết gia và phải có 16300 kịch sĩ.

(Semaine du monde)



XI

T RÊN CON ĐƯỜNG tâm ảnh trắng thanh, từng lớp thanh nữ, mặc áo cánh trắng, quần nải thâm, áo sợi đỏ, khăn nhiều đen.

Một em bé tí hon ra đứng giữa sân hồi:

— « Khỏe vì nước » nhớ.

Có nhiều tiếng láo nháo:

— « Khỏe vì nước » hơn.

— Thôi bài nào cũng được nhanh lên hết giờ mất.

Cậu bé, dơ tay gạt giữ trật tự, rồi cất tiếng lạnh lạnh:

— Anh em chú ý này.

Cậu dơ tay đánh xuống thật mạnh:

« Khỏe vì nước kiến thiết quốc gia... hai ba »

Tất cả cùng hát, vang âm cả gian đình.

— Tất cả cùng hát lên cho vỡ trời ra

Đủ các giọng bắt đầu hòa vào với nhau, thành một hợp âm bát nháo trầm trầm, âm âm, thét lên thất thanh, cao vút đến lạc tiếng.

— « Việt Nam thanh niên anh dũng muôn năm... »

Câu hát đó được nhấn mạnh nhất như cổ biểu dương chí hùng anh của thanh niên, rồi tiếp đến một giọng trầm trầm.

« Thanh niên ơi, hồn thiêng núi sông đợi chờ... »

Giọng hát tuy không đúng âm điệu lắm nhưng tha thiết làm sao vì nó thoát ra từ tim chàng nông phu đầy nhựa sống, vì nó tỏa ra một lòng nhiệt thành của đám trai đầy sinh lực:

« Trai đất Việt phải nêu đèn sáng thế giới ngấm chung. »

Giọng anh trưởng đoàn thanh niên trở nên tha thiết, tất cả mọi người đều chăm chú nghe, thấy máu mình chạy mạnh hơn, tim đập rạo rạo, lòng sôi lên một cảm thù ngấm ngấm. Nghỉ một chốc anh dẫn giọng:

— Phải làm cho xứng đáng là thanh niên, con cháu Trần Quốc Tuấn, anh chị em đồng ý với tôi không?

Hàng trăm nắm tay chặt chẽ dơ lên trắng xóa, thẳng tắp như muốn chọc thủng bầu trời nhờ sáng, hàng trăm nét mặt cương quyết hiện trên nền trời, một tiếng hô đồng loạt to như sấm:

— Cương quyết noi gương Trần Quốc Tuấn.

Tiếng hát ngấm vang rồi tắt dần. Anh trưởng ban tổ chức tươi tỉnh bước ra; hướng về phía thanh niên giọng rần rần:

— Anh liên đoàn trưởng đã cho anh em một kế hoạch

Thán gửi những thanh niên đang kéo lê kiếp sống hoang mang và bế tắc trên mọi nẻo đường của đất nước. — DUY SINH

hoạt động, anh liên đoàn trưởng đã nhắc nhở anh em nhiều rồi, anh em hãy cố gắng thi hành cho bằng được. Tiếc đây tôi giới thiệu anh Phong mới ở tỉnh về, sẽ giúp anh em về văn nghệ.

Một tràng pháo tay rộn rã nổi lên rồi im bặt. Phong đứng lên đáp từ, hứa sẽ phổ biến nhạc mới cho thanh, thiếu nhi.

Trời về khuya, trăng thượng tuần khuyết sau bụi tre, bầu lặn xuống núi. Anh trưởng ban tổ chức tuyên bố bế mạc. Tất cả cùng hát bài xuất quân, vừa đi vừa hát. Một người bắt giọng:

« Ngày bao hùng binh tiến lên... hai ba ».

Tất cả vừa tản mát vừa hát:

« Bờ cõi vung lưng cầu quyết tiến... »

Bước oai nghiêm theo tiếng súng đi tung hoành dùng đoàn... »

Tiếng hát xa dần, lạc lõng trong thôn, trong ngõ, nhỏ dần:

« Quân Việt Nam đây hồn non nước xây thành... »

« Đi là đi chiến thắng, đi là đi chiến đấu, là đi mang mối... »

Giọng hát pha vào không gian lạnh lạnh, có sức hấp dẫn huyền bí, giọng hát triển miên trên cánh đồng ngợp ánh trăng, giọng hát reo vào lòng người ta một sức sống rạt rào...

★

Thơ trở dậy từ khi trời mờ mờ sáng, chưa phân rõ phần ngày và phần đêm. Nàng khoan khoái bước ra vườn, hít lấy bầu không khí trong sạch buổi mai ở thôn già. Gió se sát lạnh, luồn vào lớp da nóng hổi của nàng. Nhẹ nhàng bước ra vườn chè, nàng hái thoàn thoắt, bàn tay thon nhỏ lướt vào đám lá xanh hiện lên hai màu sắc tương phản bên những giọt sương còn đọng lại trên cánh lá trong như ngọc. Buổi sớm hôm nay, nàng cảm thấy là một buổi tươi đẹp hơn tất cả mọi ngày. Nàng thấy khu vườn như tươi rạng hơn lên, mặt ao dịu dàng hơn và tiếng chim hót sao véo von làm vậy. Sớm hôm nay nàng luôn luôn nở một nụ cười ở cửa miệng, nàng tự nghĩ:

Sớm hôm nay là sớm sang đón gia đình Phong về chung sống ở khu trại êm đềm.

Chiếc rổ con cầm trong tay đầy ắp lá chè xanh tự bao giờ, nàng bước vội vào nhà, đặt ầm lên đun nước cho bố uống sớm. Sáng nào cũng vậy, vừa tỉnh dậy là cụ Cả phải

Do cụ cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène-Heumann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

ĐÔI MỜI 133

LOẠN ● tiểu thuyết của DUY SINH ● LOẠN

có vài hộp chè xanh mới tỉnh táo được, đó là tập quán chung của các cụ đồ Nho nơi thôn dã. Nàng ngồi bên bếp lửa canh ấm nước, chờ sôi để rót vào ấm gỗ, con vàng nằm trong ổ rơm cạnh bếp thấy bóng nữ chủ, ngừng đầu, đứng dậy chạy lại cúi đầu vào bàn tay thuận nhỏ, Thơ vuốt ve con chó từ đầu đến lưng.

Ngoài nhà, ông cụ trở mình tỉnh dậy, cất tiếng khàn khàn:

— Cái Thơ đã dậy chưa nhỉ? Mang nước lên cho thầy con.

Thơ nghe tiếng gọi của bố, đẩy con Vàng ra, bế ấm nước lên nhà.

— À cái Thơ đã dậy rồi cơ đấy, lại đun cả nước cho bố rồi, ngon quá.

Này con ơi, sửa soạn nấu cơm ăn, rồi còn sang đón bác Phong về bên này chứ, cô lại quên rồi à.

Thơ muốn nói lớn lên với bố rằng:

— Quên thế nào được ạ, con là người nhớ hơn ai hết.

Nhưng không thể, nàng chỉ mỉm cười để dấu một nỗi vui bỗng bật tràn trề, đang rộn rục trong tim.

Cụ Cả dụi mắt, uể oải bước xuống đất, ra bàn thờ lấy khay chén hạt mít, Thơ lùi vào trong nhà. Trời rạng sáng, cây cỏ chậm chạp thức dậy, nhả hơi lạnh mờ ảo trong ánh nắng mặt trời mới nhú ở phương đông. Chim chóc ríu rít, nhẩy lên cành rướn cổ hót líu lo.

Thơ sửa soạn nấu cơm cho thợ cấy, nàng bắc thang leo lên sân gác, lấy xuống ấm chiếc mớ cau đã lột sẵn, vài dùm hành khô muối bếp ầm ầm ngoài vó. Nồi cơm trên bếp reo reo nhẹ, lửa bập bùng cháy, đốt bóng đầu ba ông đồ rau phủ phục đội nắng cơm đầy.

Nàng ra vườn, vắt mấy chiếc mớ cau vào chậu nước, hái một ít rau ngót, tầm tơi, đay, mọc liên miên bên hàng đậu. Mấy thứ rau xếp chặt một rổ, Thơ quay vào vó nát rồi mang ra ao rửa cả rau lẫn mớ cau. Nàng vén quần bước xuống, nước hơi âm ỉ, bầy cá mương thấy động đớp lao xao, chúng quây cả vào hai ống chân tròn lẳn, trắng ngần của Thơ ngấm dưới nước. Rau tiết ra một chất xanh lục, hòa tan dần trong bầu nước trong sáng. Nàng làm việc nhanh thoăn thoắt, hai bàn tay dẻo như bún vậy. Bỏ rổ rau lên bậc trên, Thơ lấy nân rơm cọ hai bàn tay đầy nhựa rau. Một trai làng, đánh trâu thoắt thấy bóng Thơ, chẳng ngần ngại nhìn qua hàng đậu, cất giọng hát ghẹo bằng quơ:

« Có rửa thì rửa chân tay.

Chớ rửa lông mày chết cả ao anh ».

Thơ nhún nhún mày, mặt hơi đỏ đỏ, nàng ngừng lên vuốt mấy sợi tóc mây dài dính vào má. Ngoài hàng đậu, mấy anh trai làng lại được thêm vài giây phút hí hửng. Cô tiếng chế nhạo tự dưng xa:

« Thấy gái, đi qua ghen cổ cò ».

Thơ thoăn thoắt bước vào nhà, miệng tủm tỉm cười.

— Chú Tư tra gạo hộ tôi đấy à.

— Đang nằm trên giường, thấy nước sôi phì phì mới biết là sáng chớm dậy tra gạo cho cô.

— Gớm trai tráng gì mà ngủ trưa thế, cứ chết mê chết mệt đi thế này này.

— Hôm nay phải ngủ trưa để giữ sức sang gánh đồ cho cụ Phong.

Cô ra vườn hái rau đấy à.

— Này chú ngồi đây cho tỉnh ngủ, trông hộ tôi nời

(đọc tiếp trang sau)

ĐÔI MỜI 133



Nước mấm PHAN-THIỆT
MẬU-HƯƠNG

đủ hạng: Nhĩ - Nhất - Ngang
214 DIXMUDE - SAIGON

Đừng lầy lắt nữa !
SỨC KHOẺ LÀ HẠNH PHÚC TRÊN
ĐỜI VÀI BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG 1 HOÀN

CỬU LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và
thích làm việc hơn trước

CỬU-LONG-HOÀN
CỦA NHÀ THUỐC VÔ-ĐÌNH-DẦN-CHOLON

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

cơm nhè. Tôi phải sửa soạn nồi canh tí.

Anh Tư cười hểnh hếch, tay vẽ diều thuốc lã cho vào nồi:

— Được đề tôi trông cho.

— Nhưng mà liệu không có rồi say thuốc, chúi đầu vào bếp, cháy râu đi đấy, không những mất râu lại còn trên sống dưới khê từ bề nhão nhột nữa cơ.

Anh Tư cười rũ rượi:

— Cô cứ yên tâm, tay này ba mươi năm gia truyền nấu nướng đây chứ tưởng thường à.

Thơ cười bước vào trong buồng. Anh Tư cúi húi cằm lửa, rút lên một hơi dài, diều kiêu lên sóng sọc vang cả nhà, chàng ngồi chờ ra thả luồng khói sánh đặc, say sưa. Nồi cơm sôi lăn sần, nước sánh như hồ, chúng biến thành tổ ong phun hơi lên phi phi, anh Tư nắm hai chiếc đũa cả lớn, ghế xốc từ dưới lên trên, gạt xung quanh mếp nồi xuống rồi đẩy vung, gạt than, xách hai bên mếp bỏ nồi xuống cạnh bếp, dơ mấy ngón tay nóng bỏng về vội vào rải tai. Thơ ở trong buồng bước ra tay bẻ nồi canh, nằng đi dõm:

— Gớm, chú bác có nồi cơm mà suýt chết bỏng, có để lót tay đây sao chẳng dùng, có phen rồi nóng tuột tay ra thôi, tay què đã đành, lại được ăn cơm « chấm đường » nữa.

— Cô cứ chỉ trích tôi mãi thôi, ai mà khéo bằng cô được, ai mà dẻo dăng bằng cô được, ai mà thơ mộng bằng cô Thơ được.

— À chú lại định « tổng phản công » tôi đấy à. Nhưng mà thôi, muộn rồi đấy, tôi dọn mâm bát, chú ra gọi chú

Năm dậy để ăn cơm đi, ông cụ lại kêu ầm lên bây giờ.

Thơ nhanh nhẩu hạ cái mâm tre có bốn chân xuống đất, lau dấm cái bát nhỏ, hai cái bát chít yêu bày ra mâm. Quay ra sửa lại nồi cơm rồi ném canh.

Trong buồng có tiếng nói khàn khàn:

— Dậy đi, sáng bánh mắt ra rồi, ồm ở con hồ tàu mãi.

Rồi một giọng ú ớ:

— Gì thế! dậy! ngủ... làm cái gì thế.

Thơ nói vọng từ nhà ngoài vào:

— Trai trắng, đẹp chưa, nắng soi vào đến đầu rồi mà chưa cựa được mình, mời ngài dậy soi cơm cho.

— Đây cô Thơ đang « chỉnh » cho đấy.

Có tiếng vượn vai dài rồi giường kéo kẹt. Năm lão đảo bước ra, quần áo nhàu nát, tóc tai bồm xồm, mắt hấp hay. Thơ lại riếu.

— Ôi chào ôi! Cô Mùi mà trông thấy thế này thì cô ấy đến hạt vía mắt, sao mà xinh giai được đến thế này không biết.

Năm bật cười, uể oải ngồi xuống cạnh bếp, miệng lải nhải:

— Sao mà rét thế không biết, đêm năm không chợp được mắt lấy một lúc.

Thơ tiếp lời:

— Tôi xin ông, chả thấy ngáy rống lên đến bây giờ gian nhà, ba gian bếp vẫn nghe thấy, dám bảo là không ngủ được, say mèm đi còn biết giới đất là đâu nữa.

(còn tiếp)

Đọc Đời Mới từ số 123



TRƯỚC TÌNH THẾ MỚI PHẢI LÀM THẾ NÀO ?

PHÁT ĐỘNG NHÂN DÂN

GIÁC NGỘ QUYỀN LỢI

- Nhân dân tự phát giác-ngộ quyền lợi, tìm lẽ sống.
- Động viên nhân dân tự quản, tự tin, tự giác.
- Êm dịu nhưng kiên quyết, đánh nhỏ ăn chắc, bảo đảm quyền lợi ngắn, dày mạnh công tác thực hiện quyền lợi dài

Vấn đề đặt ra hân quan hệ và kịp thời trong giai đoạn đấu tranh chính trị nhân dân. Hướng ứng nhậy của báo Đời Mới, mong các bạn tham gia phát biểu, ít ra chúng ta cũng tìm một lối thoát. — K. D.

Chúng ta hẳn thấy rõ sức tranh đấu mạnh mẽ của nhân dân nước nhà cũng như các nước bạn láng giềng. Vì

TRƯỚC TÌNH THẾ MỚI, con người đâm ra băn khoăn, thắc mắc, ngù ngừ trước con đường phải đi, sắp đến và về đâu. Lối vũ của binh đao đã chấm dứt, nhưng lối vũ âm ỉ trong những chiếc bình ăn thông giữa muôn vạn người. Có nơi, con người chiều theo bản năng của phong trào ngoại giới thu hút, quên cả suy nghĩ, đi đến lẽ sống trong lúc kẻ khác hướng dẫn toàn thể cử động. Có nơi, con người tìm con đường vui tranh đấu trong mai một, không dám đặt một móc giới hướng tiến, không trừ liệu một kế hoạch sanh hoạt trường kỳ.

Nói thế, ta mới thấy rõ: lập trường chánh trị của con người xã hội hôm nay cần phải được xác định, dứt khoát, tự mình tạo lấy một thể thức sống ngày mai hợp lý và bền vững. Ông Trần văn Ân trong Đời Mới đã nhắc mãi: cần tranh thủ thời gian, hoạt động kịp thời. Điều đó chứng tỏ cần phải thanh toán những con người ngoan cố, bệ rạc, thối tha cũ, thanh toán thái độ dằng dai ăn bám vào thời cuộc, kéo dài trạng thái khủng hoảng của nước nhà hiện tại.

Cần phải phát động nhân dân giác ngộ quyền lợi.

Vấn đề nêu ra từ lâu nhưng vẫn còn nằm lì trong phạm vi lý thuyết. Vì điều kiện thời gian, trước ngày bày tỏ thái độ chân chánh, cần phải đưa ra thực hành, động viên mọi người thành khẩn nhận định đường lối.

quyền lợi chánh đáng, họ cương quyết tranh giành. Cũng vì chánh nghĩa phục vụ, họ không phút nào chịu ngồi yên. Nhưng trận lối vũ nội giới ngày nay bắt họ nghỉ ngơi. Mà nghỉ ngơi là phải. Mọi vấn đề sắp đặt dù hay ho ngàn nào cũng nằm trong lý thuyết, hơn nữa, trong lý thuyết vẫn chưa đượm ắp ý, màu thuẫn, âm mưu.

Một đoàn cán bộ tuyên truyền sẽ nhận lấy trọng trách đó. Tôi đề nghị họ sẽ là một liên đoàn thanh niên xung phong hướng dẫn tư tưởng. Trên đường công cán, họ sẽ giải thích cụ thể chánh kiến, lẽ lối đấu tranh hợp lý. Họ đi sâu vào các tầng lớp dân quê, tùy theo tâm lý địa phương, yếu tố nhân văn, tín ngưỡng để hướng dẫn. Đánh bật những tư tưởng viên vông mờ ám, lão khoét và không tưởng. Bằng bằng chứng lịch sử, bằng kinh nghiệm thực tiễn, bằng tài liệu chánh đáng của các nước dân chủ khác, nhân dân sẽ thẩm nhuần ý nghĩa lẽ lối mới nhất quyết phải đi theo. Nhưng các công cán viên phải tự giác là chân chánh trước trong mọi cử chỉ, ngôn ngữ hành động, miệng nói tay làm, hành động rồi chứng minh. Quần chúng ngày nay rất dỗi nghi ngờ những tay tuyên truyền, họ cần thực tế, cơm áo hơn.

Quên quan điểm đó cũng nguy hại lớn lao vậy,

Thành khẩn giao cho họ những công tác tổ chức, mục đích để phát động

linh thần tự quản, tự tin, tự giác. Chẳng những tự quản trên phương diện chánh trị, họ vẫn dành ưu thế về kinh tế, xã hội, văn học nữa. Gieo cho quần chúng tinh thần tự tin để giữ vững lập trường lâu dài và kiên cố. Và tự giác là lợi khi đánh đổ mọi âm mưu thâm độc của kẻ thù chung.

Ông Ân có nhắc đến tổ tam giao, ngũ giao để rèn cán chỉnh cơ có hiệu quả. Điều đó đã giúp cho phương pháp gây phong trào của Hầu tước Baden Powell thành công. Sống tập thể sẽ tạo ra tinh thần trách nhiệm liên đới có hiệu quả. Và cái «trực» của ông Ân có thành tựu cũng do nhờ tổ chức hạ tầng có nền móng vững.

Động viên một lần sống đấu tranh toàn diện và toàn thể có tổ chức, phối hợp công tác của các cán bộ thanh niên và nhân dân sẽ đem lại kết quả khả quan cho cuộc diện mới. Thái độ của chúng ta êm dịu nhưng kiên quyết, đánh nhỏ ăn chắc, bảo đảm quyền lợi ngắn, dày mạnh công tác thực hiện quyền lợi dài. Đó là lợi khi tranh đấu tư tưởng và tình cảm, ôn hòa nhưng liên tục. Cuộc cách mạng thường trực trên mọi tổ chức chánh quyền ăn sát với việc giác ngộ quyền lợi nhân dân sẽ cải thiện tinh thể (nói chung) và các tầng lớp đấu tranh (nói riêng) có tổ chức.

Đồng thời phải tổ chức cải cách điền địa từng đợt ngắn nhưng nhắm kết quả thiết thực. Nền kinh tế dân chủ tương lai phải thực hiện triệt để, giải quyết mâu thuẫn quá trớn, chênh lệch quá nhiều — vì cơm áo, nhân dân đấu tranh mạnh mẽ, chống đối mọi hình thức áp bức, người bóc lột người. Hợp tác xã nông nghiệp đi sát vào quyền lợi cấp bách, tránh nạn nhân mãn, thiếu kém điều kiện cải thiện nông nghiệp, tăng năng xuất...

Phù hợp cuộc cải thiện kinh tế và giác ngộ quyền lợi chánh trị sẽ giúp cho chúng ta thành công sớm, đặc nhân tâm và giải quyết lối vũ của dân chúng vậy.

Làm một phen đánh trống qua cửa nhà sấm, liệu tiếng đồng vọng sẽ ra sao. Hẳn còn nhiều điều kiện nhân tài, thực tâm và chính quyền nữa. Nhưng chỉ ngại «thời gian rồi rớm».

KIỂM ĐẠT

KỶ SAU:

Góp phần xây dựng trước tình thế mới.

Rèn cán chỉnh cơ mọi ngành hoạt động.

Chưa ai, ngay cả đến thống chế Ti-tô cũng vậy, chưa ai có thể quyết đoán được rằng đã hoàn toàn tìm ra được Chân Lý tuyệt đối, tuy vậy nhìn vào cục diện hiện thời của C.N. X.H. ở hoàn vũ thì ta phải nhận là Nam Tư, cũng như Thụy Điển, Na-Uy, Tân Tây Lan, đã thử thách xây dựng X.H.C.N. có hiệu quả lớn lao, mặc dầu chưa có thái độ dứt khoát trong việc lên án Đệ Tam Quốc Tế Cộng Sản.

Thực vậy, mấy xú tiên tiền đó, chỉ vì chưa phải «nắm mũi» Cộng Sản Đệ Tam nên mới giữ thái độ bàng quan như vậy, nghĩa là vẫn còn chủ trương nước đôi, hy vọng rằng một ngày mai đây bọn lãnh tụ theo «chủ nghĩa» Sit-Ta-Lin sẽ hối quá mà cải tà quy chính.

Bởi thế, đích thân thống chế Ti-tô mới mong các Đảng Cộng «phải» làm một cái gì đó, và chiến sĩ Cộng «phải» đòi cái gì đó, bởi thế mà, đứng trước thái độ cương quyết của những đảng Cộng, trong khối Quốc Tế Thông Tin, chủ trương về lý thuyết của Ti-tô cũng vẫn còn nhấm nhát chất tru du, đi hàng hai, lừng khừng và có vẻ «xuông tinh» lảm lảm. Thành thử vấn đề dò tìm nguyên ủy các lý do về cảnh sa đọa của chủ nghĩa Sit-ta-lin vẫn chưa đâu vào đâu cả. Quả có là như vậy. Chứng cứ: xét cho thật kỹ thì, với hiện trạng của mọi sự thế, thì khó lòng mà giả định được rằng: các đảng Cộng ở châu Âu «sẽ giúp đỡ lẫn nhau, thành khẩn với nhau, trao đổi kinh nghiệm, và giữ gìn chế độ hoàn toàn bình đẳng với nhau».

Đó mới là một mặt của câu chuyện, còn mặt nữa là về thực hành thì kinh nghiệm cách mạng chứng minh rằng bao nhiêu chiến sĩ «tranh đấu cho sự trong sạch của nền đạo lý X.H.C.N. và cho chân lý, và cho cả cuộc đấu tranh chống lại mọi điều xuyên tạc hay lạm dụng khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin» ở trong vụ án Nam Tư đều bị Mốt cu trục xuất ra khỏi đoàn thể của mình, sau khi bị vu khống và mật sát hết nước.

Vì đâu mà vấn đề này lại cứ chịu lòng thông mũi như vậy? Thực ra thì câu chuyện phân tách cho thật đến nơi đến chốn cái thứ «chủ nghĩa» Sit-Ta-Lin ấy tất là không tài nào thực hiện nổi ở ngoài thực tại Nga Xô, nói khác đi thì muốn nghiền cứu

Chủ Nghĩa Xã Hội
ở Nam-Tư

ĐÃ TÌM ĐƯỢC LỐI THOÁT CHƯA?

chu đảo Đệ Tam Quốc Tế tất phải sống theo chế độ độc tài Cộng Sản bán thủ công, bán kỹ nghệ của Nga Xô đã. Mặc dầu là về thời trước năm 1948, Nam Tư đã chịu ảnh hưởng rất đậm của Nga Xô, mặc dầu chiến sĩ cách mạng Nam Tư hồi đó đều liên kết chặt chẽ với «chủ nghĩa» Sit-Ta-Lin thực đấy, song, về câu khứ thì Nam Tư chỉ lệ thuộc bằng kinh nghiệm — tức là về phương tiện — và, sau đây cũng sẽ chỉ lệ thuộc, bằng *chính thuật*, vào Nga Xô thôi, cho nên về chiến lược, nguyên tắc và lý thuyết thì Nam Tư hoàn toàn dựa vào định lý của C.N.X.H. chính thống đề mà xây dựng lại ý thức hệ phù hợp cho nước mình, chứ quyết là không có «bám» vào Nga mà sống. Như vậy thì, dù Nam Tư chưa tìm ra nổi một chủ nghĩa khác để thay thế cho «chủ nghĩa» Sit ta lin, song thực tình Nam Tư đã mở được một lối thoát cho C.N.X.H.

LỐI THOÁT

đó ngu cả ở câu này: «*Không phải chỉ có riêng «chủ nghĩa Sit-Ta-Lin là cứu vãn nền nhân loại cần lao đâu»*». Vì ngoài Đệ Tam Quốc Tế Cộng Sản ra, vẫn còn nhiều ý thức hệ khác có thể xây dựng lại xã hội loài người. Trong các ý thức hệ đó cả chính sách của Nam Tư, áp dụng từ tháng sáu 1948 đến nay, khá dĩ thay thế nổi «chủ nghĩa» Sit-ta-lin.

Nhờ có cuộc nổi loạn của Nam Tư mà biết bao nhiêu chiến sĩ đối lập

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Mỗi lần các bạn nhận được giấy thanh toán tiền mua báo, thiết tha yêu cầu các bạn cho gửi ngay bưu phiếu về ty quản lý để tiện việc sổ sách.

Kính chào thân mến,

Quản lý Đời Mới
TRÁC ANH

với Đệ Tam Quốc Tế đã đỡ hoang mang, thắc mắc trong cảnh bỗ (X.H.C.N.) thì thương, vương (Đệ Tam Quốc Tế) thì tội, nói khác đi thì bao nhiêu người còn muốn theo đuổi X.H.C.N. thấy đều hướng cả về Nam Tư để tính chuyện kế vị chế độ Sit-Ta-Lin.

Song vấn đề nổi nghiệp này cũng chẳng hề có phải là một việc dễ dàng gì. Vì

hãy thử ngó quanh thế giới mà xem rồi tự hỏi: «Mình có thỏa mãn chút chi về những điều đề nghị của phe chống Sit-Ta-Lin không? Hãy tạm thời quên lãng mọi chuyện xảo trá, gian ngoan, diên khùng, phí lý, mọi tội ác của Nga Xô đối với nhân dân, mọi «lợi khi thống trị» tàn bạo (là các vụ án trò hề, các vụ bắt bớ vũ đoàn, các trại tập trung, các chuyến xoay chiều chính trị nhanh như chớp), hãy thử tạm quên mọi sự độ đi rồi ôm bầu nhiệt huyết đối với X.H.C.N. xong ta tự vấn ta xem; lấy cái gì thay thế vào «chủ nghĩa» Sit-Ta-Lin bây giờ?»

Lấy Hoa Kỳ, một nước giàu có, sinh trưởng trong vòng tư bản chủ nghĩa vừa trẻ vừa đông, mức sống lại cao, lại được hưởng thụ mọi tự do của kẻ có quyền, có tiền chăng? Không được rồi. Hay lấy Anh vốn là một xứ trong đó bao nhiêu truyền thống dân chủ đều căn cứ trên những lợi lộc của bao nhiêu thế kỷ bóc lột thuộc địa chăng? Cũng không được rồi. Thế còn ở lục địa Châu Âu? Thì đó lại là nơi mà để quốc chủ nghĩa của Hoa Kỳ, bất cứ ở đâu, vẫn ủng hộ mọi lực lượng phản động, mọi lực lượng bảo thủ và thoái bộ; ở Đức thì quân đội chiếm đóng và phe tài phiệt đồng lõa với nhau để cầu viện đến phái phát xít cũ; ở Hy Lạp thì chính phủ Hoa thịnh đốn dựa vào chính phủ lạc hậu của Tsaldaris; ở Ý pha nho, người ta thương thuyết với Franco; ở Pháp người ta thỏa hiệp với cái thứ «Lực lượng thứ III» rất là chệnh vênh, rồi có thể người ta thông đồng cả với hạng người như De Gaulle nữa nếu người ta không ngại rằng chủ trương tự lực cánh sinh về kinh tế và thái độ trò hề của gã về chính trị sẽ dẫn đến nhiều hậu quả không tốt đẹp gì.

Rút lại thì trong tất cả mặt trận chống Cộng đó, thật chẳng thấy qua bóng dáng, tầm hơi gì khả dĩ

gọi được là tiến bộ: sự sa hoa đến cùng cực của Mỹ, đem ra làm lóa mắt thiên hạ, đâu có phải là một môn hàng xuất cảng? Không! nếu cứ nhận chế độ «nén bạc đâm toạc tờ giấy» ấy thì tức là đi thụt lùi, tức là mất trắng tất cả mọi vốn liếng trong mấy chục năm tranh đấu của thợ thuyền, tức là sự sụp đổ của mọi tổ chức cách mạng đang vững vàng, tức là sự tái hiện của chế độ chính trị thủ cựu, bất lực, lỗi thời và thối nát. Không! nhất định là không thể như thế được đâu!

Thế còn Châu Á? Châu Á ấy ư? Châu Á thì khối Trung Hoa đang ngạt thở dưới chính sách «Sit Ta Lin thời tiền chiến» nghĩa là chính sách Nông Nghiệp Cộng Sản, khe khát và tàn nhẫn không kém gì chính sách Việt Cộng đang thi hành ở già nửa bờ cõi Việt Nam: Con người vừa thiếu ăn, thiếu mặc, thiếu tự do lại còn mất hết cả nhân tính đi nữa, vì phải thủ tiêu tất cả nền đạo lý đi mới mong xây dựng nổi nền kinh tế nông nghiệp tự cung tự cấp. Thế nghĩa là ở Á cũng như ở Âu, con người đang ngắc ngoải dưới ách Đệ Tam Quốc Tế, rồi cổ nhồi lên định tâm niu lấy Ấn thì Ấn cũng đang dở sống dở chết dưới bàn tay «thực dân già quá hóa yêu tình rồi» của Anh, niu lấy Nhật thì Nhật cũng đang ngạt ngạt dưới bàn tay «bốc giời» của Mỹ, niu lấy Tưởng giới Thạch chăng? — không xong rồi.

Ấy đấy, trạng huống bi đát là thế đấy!

Và nhận chân ra như thế, thực tình không có phải là định giam hãm tương lai vào cảnh tiến thoái lưỡng nan, hoặc vào cảnh tàn sát để chọn lựa lấy một trong hai con đường chết (Cộng sản Độc Tài và Tự do quá trớn) kia đâu. Trái lại, là cốt để có đủ can đảm không thừa nhận một tội ác nào để kiên trì thử thách xây dựng con đường Thiện cho nhân loại.

Thế mà, con đường Thiện này chỉ có thể xây đắp lên được khi nào loài người có sẵn một cơ sở rồi thôi.

Lên nín có nói: «Cái điều đặc biệt và thiết yếu ở trong biện chứng không phải sự phủ nhận xuống sự phủ nhận vô hiệu, sự phủ nhận có tính cách hoài lễ nghi là sự do dự, ngờ vực mặc dầu là tự thân biện chứng nhất định ta vẫn có một yếu tố của sự phủ nhận, vốn là yếu tố quan trọng nhất. Song đây phải là sự phủ nhận được coi là động cơ liên lạc, động cơ tiến hóa, còn giữ gìn được cái gì là tích cực, nghĩa là không hề có do dự, có ba phải được.» (1)

(cô t nữ a)

(1) Lên nín: Triết lý tập lục, Mốt cu 1947, tr. 497.

HẠNH PHÚC CON NGƯỜI LÀ CẢM KHOÁI

LÂM NGỮ ĐƯỜNG viết

II

Cũng như tôi không thể nào phân biệt được tình yêu thương con cái của tôi thuộc về tinh thần hay thể xác, mỗi khi mà tôi thấy đôi bàn chân đỏ hơn của chúng ngộ ngậy, hay là khi nghe chúng nói chuyện với giọng nói bí ba bí bô. Những lúc đó thì tôi hoàn toàn bất lực, tôi không thể nào hiểu được sự vui vẻ thích thú của tôi lúc đó thuộc về đâu óc hay thuộc về «da thịt»?

Thử hỏi rằng trong chúng ta có người nào khi yêu một người đàn bà mà chỉ yêu trong «lý tưởng» chứ không có ý nghĩ, yêu về xác thịt?

Khi một người đàn ông nhận định để phân tích và tách biệt những cái duyên dáng của người đàn bà có phải dễ dàng đề mà yêu không? Vì dụ như người đàn bà có những nụ cười, những khi nhếch mép, nhưng cái ngông đầu rất kiểu cách, một vẻ nhìn, vài bước đi, một cử chỉ, một thái độ, đôi lời nói những khi cúi đầu e lệ, hoặc những lúc gợn tay băng quơ. Nhưng đứng ra thì cô thiếu nữ nào cũng chỉ thích và cảm thấy sung sướng khi được ăn mặc tề chỉnh.

Một người con gái được chú ý trông khi biết thoa son đánh phấn, biết cách phục sức, biết cách làm dáng. Thế xác với tâm thần ngàn cách nhau vô cùng mong manh, những xúc động thật cao và những phản đoán thật siêu đẳng vì sắc đẹp không có thể đạt được thâm mỹ nếu không nhờ có cảm quan... Không có thể tồn tại được vấn đề luân lý hay vô luân lý trong những giấc quan sô mỗ, nghe, hay thấy.

Rất có thể khả năng của chúng ta mới cảm xúc nổi, thích thú tích cực của cuộc đời, một phần lớn đều do sự tiết giảm tính cách xúc cảm của các giác quan và do các giác quan ít được đem ra vận dụng «Cọ sát» luôn luôn đề gần như bị hoen rỉ.

Tại sao chúng ta lại cần phải thảo luận những điều trên đây. Chúng ta hãy lấy những tí dụ cụ thể của những mối tình cao thượng trong cuộc đời,

để thấy rằng những phút nào là những phút sung sướng nhất mà có liên lạc một thiết nhất với những giác quan: nghe, thấy hay nếm được những mùi vị êm ái. Đây là miêu tả nổi vui thích đến tột độ của Thoreau đã thấu nhận được khi nghe tiếng dế rên rì.

Đầu tiên hãy nhận xét tổng quát tất cả tiếng dế đều «gáy» vang. Hơng hốc đầu đầu cũng đều nghe thấy âm thanh sâu nào ấy.

Nhưng có một tiếng «gáy» đơn độc nào đó làm tôi chú ý, nó gọi cảm cho tôi để tôi nhớ lại những quá vãng xa xôi. Nhưng chỉ riêng trong cảm giác của vô tận mà chúng ta thấy rằng sau một thời gian sẽ đem lại cho ta những cái cảm quan bí ối nó theo dõi ta. Những cái đó sẽ đem đến cho ta một sự khôn ngoan chín chắn, nó không đến ngay, dưới những hình thức nhất thời, và như thế thông cảm nổi sự dịu dàng của tạo hóa, giữa tiết trời thu giữa những khung cảnh trời thiếu nắng hạ.

Nhưng con dế đó như nói với giọng chim nuông: «A! loài chim ca hát bằng tất cả xung lực như thế là trẻ con; hóa chim nuông nói đến tạo hóa, nhưng với chúng ta, chúng ta chỉ ca ngợi khoa học đã chín muồi. Năm tháng thay đổi không phải để cho loài dế chúng ta mà chúng ta chỉ ca hát những cung điệu mơ màng». Đúng như vậy loài dế rên siết hoài hoài, ở dưới những góc cây rế cỏ. Một trời không bao giờ đến với chúng không kiến tạo nên những nơi mà chúng ở.

Giống dế không phải uống rượu, nhưng chúng uống những giọt sương đêm. Giọng ca của loài dế không căng thẳng trong thời kỳ sinh nở, nhưng tiếng ca hòa ấy làm về vang và làm vui thích mãi mãi đến với thượng đế.

Loài dế ở ngoài cả sự thay đổi về thời tiết các mùa. Căng thẳng không thay đổi ấy là sự thật. Và cũng là điều hòa được sức lực của con người ta khi nghe những tiếng dế kêu.

QUẢN VĂN dịch

Thiếu tướng Lê văn Viễn từ Pháp đã trở về Saigon

14 giờ ngày 19-9-54, ở sân bay Tân Sơn Nhất đã diễn ra một cảnh hết sức tập nập. 20.000 người đứng chật sân để đón tiếp thiếu tướng Lê văn Viễn từ Pháp đã về Saigon.

Người ta nhận thấy đủ mặt các quan khách Pháp Việt cùng các đại diện các đoàn thể, cũng như các nghiệp đoàn đều có mặt đông đủ.

5 giờ chiều, phi cơ hạ cánh. Cửa phi cơ vừa mở thì tiếng hoan hô đã vang dội khắp sân bay.

Sau khi duyệt đạo binh Bình Xuyên và Thanh Niên phục vụ, thiếu tướng out về bất tay từng quan khách, từng đại diện các đoàn thể và các nghiệp đoàn và ngài cũng không quên ngỏ lời cảm ơn các quan khách cùng các đoàn thể và các nghiệp đoàn có mặt trong cuộc tiếp rước này.

Nhà lãnh tụ Quân đội Quốc gia Bình Xuyên cho biết là ngài đã từng tiếp xúc nhiều lần với Đức quốc trưởng Bảo Đại tại Pháp để bàn về thể thức thực hiện thống nhất các lực lượng quốc gia. Liên hệ về tới Saigon, thiếu tướng đã đến gặp đại tướng Ely và cũng đã mở một cuộc hội họp báo chí.

THÔNG CÁO

Ban chấp hành Trung ương MẶT TRẬN QUỐC GIA CỨU QUỐC lấy làm hân hạnh báo tin mừng đến quý ông, bà, rở, bạn

TRINH KHÁNH VANG

Chủ tịch ban Chấp hành Trung ương

« MẶT TRẬN QUỐC GIA C. Q. »

người bạn thân mến của chúng ta vừa mới thi đậu Y sĩ.

Bài luận án y học (thèse de doctorat en médecine sino-Vietnamienne) của bạn TRINH KHÁNH VANG đã được Ban Giám khảo chấm nhận với ưu hạng.

Đây là một danh dự riêng cho bạn TRINH KHÁNH VANG và một tin mừng chung cho toàn thể anh chị em trong MẶT TRẬN QUỐC GIA CỨU QUỐC.

Ban Chấp hành Trung ương

« Mặt Trận Quốc Gia Cứu Quốc »

Giới thiệu Nhạc và Sách mới

Chúng tôi vừa mới nhận được :

« CHÚ VOI CON » (The elephant's Child) của Rudyard Kipling, do Bùi Đăng Hà Đà trực dịch và chú giải, nhà xuất bản Đồn Giao ấn hành.

« CHÚ VOI CON » mở đầu cho loại sách giáo khoa sinh ngữ, có mục đích mang đến cho các em học sinh một ít hương hoa xa lạ của văn nghệ quốc tế.

Đồng thời, chúng tôi cũng nhận được nhạc-khăm « XUÂN VÀ TUỔI TRẺ » lời của Thế Lữ, nhạc của La Hối, cũng do nhà xuất bản Đồn Giao ấn hành và gửi tặng.

Trân trọng giới thiệu hai tác phẩm trên đây tới tất cả bạn đọc thân mến.

ĐỜI MỚI

VŨ TRỤ DƯỚI MẮT

CON Người, bằng ngàn vạn cách, đang khai thác cái thế giới thực thể mà họ đang sống nhưng trong các ngành khoa học, ngành thiên văn học đã hạ thấp lại trí óc của con người.

Ngày nay chúng ta biết rằng vũ trụ vô cùng to lớn ngoài hẳn óc tưởng tượng từ trước đến nay của chúng ta. Từng mảnh vũ trụ rải rác trong hư không với một tốc độ ghê gớm.

Chúng ta cũng biết rằng có chừng một tỷ sao nhạn nhần khắp nơi, nằm khắp mọi hướng.

Với cặp mắt thường, chúng ta chỉ đếm được 6.000 ngôi sao nhưng chúng ta cũng không thấy nổi cùng một lúc nửa số sao ấy. Các nhà thiên văn học đi đến kết luận là đường Ngân hà gồm 100 tỷ ngôi sao, có nhiều ngôi nhỏ thua Mặt trời, nhiều ngôi khác lại to lớn vô cùng. Chùm sao đó, các nhà thiên văn học mệnh danh một tên riêng, rộng hơn cả ánh sáng, tốc độ hơn 300.000 cây số trong mỗi giây và phải mất 100.000 năm để vượt từ góc này đến góc nọ. Hãy tưởng tượng đường Ngân Hà dưới hình một chiếc đồng hồ hơi hơi dày. Mặt trời kể từ trung tâm, ở vào 2/3 đường bán kính.

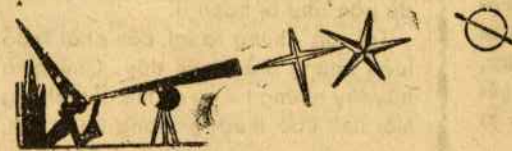
Quanh mặt trời xúm xít các hành tinh hệ. Nếu so với hành tinh hệ, đường Ngân hà rộng lớn vô cùng. Nhiều người nghĩ rằng khoảng giữa các ngôi sao trong không gian là khoảng hư không. Sự thật trong khoảng đó gồm đủ thứ : có chỗ là hơi, có nơi là bụi hoặc những mảnh vụn thiên hình vạn trạng. Những đám mây hơi mà đường kính có khi mất đến 2.000 quang niên (années lumière) mới vượt qua được năm lo lắng trong vũ trụ. Nhưng đường Ngân hà chứa đựng những đám mây hơi, chính ra là gồm một đám sao ở xa chúng ta đến nỗi chúng ta không thể nào phân biệt rõ ràng được. Tỉ trọng thể chất ở ngôi sao này không giống ở ngôi sao khác. Có nhiều ngôi sao toàn hơi mà chúng ta có cảm tưởng đó là hư không, có nhiều ngôi sao lại nặng

hơn quả đất của chúng ta. Có những thiên thể rất nhẹ, chịu một sức hút hết sức nếu ớt và nếu như trên mặt thiên thể đó, chỉ một cử chỉ khéo léo và nhẹ nhàng, chúng ta cũng có thể nhảy cao lên đến 100 thước, trái lại có những thiên thể khác rất nặng, nặng đến nỗi chỉ một phân khối sắt cũng nặng những 6 tấn. Có những ngôi sao mà các nhà thiên văn học gọi là « sao biến quang ». Có những ngôi sao tỏa ánh sáng khi tỏ khi mờ tùy theo một thời gian không định : khi vài giờ, có lúc đến vài ngày, vài tháng hay cả hàng năm... Thường thường lại có ngôi sao phân khối tỏa ra một thứ ánh sáng kỳ lạ. Có thể là ngôi sao ấy bị nổ rồi phóng ra xa những luồng mây rực đỏ và có thể đấy là những tia phóng xạ.

Có khi có một ngôi sao, trước kia không thấy rõ, đột nhiên xuất hiện và người ta tưởng rằng lại có một ngôi sao khác mới ra đời. Ngày nay chúng ta biết rằng khi một ngôi sao mới sinh phát ra một thứ ánh sáng bao lấy một vật như đã có sẵn, rồi lại trở về bóng tối như xưa. Các nhà thiên văn học dùng một danh từ riêng khi chỉ một ngôi sao vỡ, tí như ngôi sao Bethlehem là một tân tinh (nova).

Tân tinh (nova) mực trung bình tỏa ra một ánh sáng 50.000 lần mạnh hơn mặt trời, nhưng supernova, (ngôi sao chịu sức nổ lớn hơn) tỏa ánh sáng từ 10 đến 100 triệu lần hơn mặt trời và có thể trong một lúc rạng sáng hơn cả đám ngân hà. Nhờ ở viễn vọng kính và các máy móc khác của các đài thiên văn tối tân, người ta có thể tìm hiểu được các vụ nổ của các sao ở những đường ngân hà rất xa. Một vài khám phá của ngành thiên văn được dẫn chứng rõ ràng cũng nhờ cái hình lăng trụ. Đặt lên mép cửa sổ, hình lăng trụ sẽ dời lên vách màu sắc của cầu vồng. Màu sắc ấy xuất hiện luôn luôn theo thứ tự, từ màu tím sang màu đỏ. Độ dài của luồng ánh sáng thay đổi tùy theo từng màu sắc vì lẽ ấy nên hình lăng trụ phân tích lấy ánh sáng khi nhận được.

Trong một vài điều kiện thực thể, các phân tử và nguyên tử tuyến những tia phóng xạ có độ dài của làn sóng đặc biệt. Với kính



ĐỜI MỚI số 133

CÁC NHÀ BÁC HỌC

SƯ TẦM CỦA GIANG TÂN

quang phổ (spectroscope), người ta có thể định được các yếu tố trong một nguồn ánh sáng.

Với phương pháp này, các nhà thiên văn có thể nói một cách chắc chắn phần nhiều những chất trong 92 yếu tố chính làm ra quả địa cầu đều có trong thực thể của vũ trụ. Có thể nói rằng người ta khám phá một thể chất ở ngôi sao trước khi chất ấy được khám phá ở quả đất. Tỷ như chất hélium chẳng hạn. Người ta tìm thấy chất này ở mặt trời trước khi tìm ra được ở trên quả đất. Các nhà bác học nghiên cứu ánh sáng để tìm biết nhiệt độ ở các ngôi sao. Ánh sáng của một vật tùy theo ở nhiệt độ của vật ấy. Màu sắc thay đổi từ đỏ sang vàng, từ trắng sang xanh tùy theo sự chuyển hướng của nhiệt độ. Nhiệt độ bên ngoài của mặt trời ước chừng 6.000 độ, nhưng nhiệt độ bên trong lên đến 25 triệu độ.

Một ngôi sao nổ cách chúng ta hàng tỷ tỷ cây số, đối với chúng ta chỉ là một hiện tượng thường thường ở trên bầu trời mà thôi. Nhưng nếu mặt trời ở cách chúng ta chỉ 150 triệu cây số cũng chịu cảnh ấy thì vạn vật sẽ đến giờ phút an nghỉ cuối cùng. Làn sóng ánh sáng và sức nóng tỏa trong 8 phút rưỡi đầu tiên sau khi nổ cũng đủ giết chết tất cả sinh vật trên không, ở mặt đất, và dưới biển. Mặt quả địa cầu bị nướng lên rồi co rúm lại.

Có thể xảy ra hiện tượng đó không?

Có thể rằng mặt trời đã nổ ít nhất là một lần rồi từ lúc sinh ra đến nay.

Chưa vội nói đến mặt trời nổ thì cuộc sống trên quả địa cầu không còn nữa, chỉ một sự thay đổi hơn hoặc kém 1% thôi về tia sáng của mặt trời cũng đã thay cả bộ mặt của quả đất rồi. Hiện trạng ấy sẽ xảy ra một lần trước khi mặt trời « tắt thở ».

Một ngày nào mặt trời nguội dần dần là sự sống trên địa cầu cũng chết theo. Nói thế, nhưng mặt trời còn chiếu sáng quả đất trong hàng triệu năm nữa.



ĐỜI MỚI số 133

TIN VĂN KHOA HỌC

Phi cơ nguyên tử

Theo lời của ông Hall T. Hibbard trong một công ty Mỹ chế tạo phi cơ thì trong vòng mười năm nữa sẽ có phi cơ nguyên tử. Ông Hibbard nói rằng các phi cơ siêu âm bay bằng nguyên tử sẽ có thể vượt Đại Tây Dương trong không đầy 2 tiếng đồng hồ.

Kỹ sư của công ty Lockheed cho biết rằng nguồn nóng nguyên tử dùng trong các phi cơ đó sẽ là một bộ máy đơn giản trong đó một sự dàn xếp thích hợp chất Uranium sẽ duy trì được một sự phân tán liên tục mà người ta kiểm soát được.

Ông Hibbard tuyên bố rằng phi cơ nguyên tử sẽ không khác gì lắm các kiểu phi cơ tối tân hiện tại sử dụng « bit tóng » tối tân và động cơ phản lực. Các phi cơ nguyên tử cũng sẽ có cánh và đuôi như các phi cơ khác. Có lẽ, các phi cơ nguyên tử sẽ bay mau gấp ba lần tốc độ của âm thanh và sẽ có sức chịu đựng gần như vô hạn định, không kể gì đến tốc độ.

Nước ngọt lấy trong nước biển

Một phương pháp mới lấy nước ngọt trong nước biển đã được Ông Gerald. Hassler, một kỹ sư của đại học đường Californie phát minh. Phương pháp đó áp dụng nguyên tắc theo đó các cơ quan và tế bào riêng trong cơ thể lọc các chất lỏng thành tinh khiết.

Phương pháp của ông Hassler là sử dụng một « màn da » gồm có một lớp dầu thật mỏng mà nước có thể chui qua nhờ hiện tượng mao tế quản trong khi các phân tử khác bị cản lại.

Trước đó người ta đã đề nghị một nguyên tắc tương tự liên quan đến việc chưng nước biển. Tuy nhiên các màn da ở trước giống như cái rây với những lỗ nhỏ li ti chỉ để những phân tử nhỏ lọt qua trong khi các phân tử to hơn bị cản lại.

Ông Hassler tin tưởng ông có thể chế tạo các màn da có thể sản xuất được 7000 lít nước ngọt mỗi ngày. Theo sự ước lượng của ông thì bộ máy đó sẽ tốn phí độ 4.000 mỹ kim và sẽ xài lâu được 20 năm.

Dược phẩm mới trị được bệnh lao

Theo Liên đoàn bệnh lao toàn quốc ở Mỹ thì một thuốc mới đồng loại với thuốc Isoniazid mà người ta đã sử dụng một cách thành công trong hai năm qua trong việc điều trị bệnh lao, có thể có nhiều ưu điểm hơn thuốc cũ Isoniazid.

Cuộc thí nghiệm với thuốc mới đó mà người ta chưa đặt lên chứng tỏ rằng thuốc đó hấp vào máu chậm hơn thuốc Isoniazid và ở trong máu lâu hơn. Điều đó chỉ rõ rằng sự công hiệu của một liều thuốc mới kéo dài lâu hơn thuốc cũ. Người ta cũng không thấy có ảnh hưởng độc hại nào trong số 40 bệnh nhân điều trị với thuốc mới và sự công hiệu của thuốc mới ít nhất cũng bằng thuốc Isoniazid. Cũng như thuốc Isoniazid, thuốc mới là một chất hóa hợp.

(Viết theo tài liệu của tạp chí Sélection du Reader's Digest)

GIANG TÂN



15

Loạt bài phóng sự « Người vợ lý tưởng » cũng như những bài « Người chồng lý tưởng » được rất nhiều bạn đọc hưởng ứng. Lần này chúng tôi bắt đầu đăng loạt bài của bạn Huy Phương. Đôi Mối là nơi đến gần chúng, tòa soạn ước mong sẽ còn nhận thêm những ý kiến khác của các bạn gần xa góp vào thi phóng sự này. — L.T.S.

— Vâng, Phương ạ ! Lấy vợ không đồng giai cấp, ái tình khó mà vững được. Nhất là không đồng cảnh ngộ. Sơn muốn nói đến tâm trạng thẳng con trai khi phải đi hạ nhân cách mình mà đi « đào mỏ ».

Tôi bẽ Sơn :
— Đôi khi cũng là một sự tình cờ. Thế chúng mình không có quyền yêu các cô giàu hơn chúng mình ư ?
— Có lắm chứ ! Nhưng phải biết là cái hại không phải ít đâu nhé ! Trước hết là dư luận, thiên hạ sẽ cho mình là thằng « nhất cử lưỡng tiện » cưới vợ cho gia đình, cho « nền kinh tế khủng hoảng ». Thế thì còn cái lý thú gì nữa. Chúng ta phải buồn mà nhìn những chiếc rương « hồi môn » to tướng của các bà vợ tương lai. Lỡ ra một chút bố mẹ vợ hiền lành thì nguy thật.

Mình là thằng con trai, đừng cho ai có thể hiểu lầm được cả. Người ta không có quyền phủ nhận giá trị của mình — dù chẳng là một sự hiểu lầm, vì vậy mình phải tránh. Cô nàng sẽ nghĩ thế nào khi món tiền cô nàng đem về nhà mình làm của hồi môn là cả một gia tài to tát đối với gia đình mình. Lỡ ra khi sa sút, nghĩ mà cũng thẹn khi phải nói sự thật cho người vợ ấy !

— Anh phải « tự phụ » về cái nghèo của anh. Có ai cấm ta nghèo đâu. Bên trong ta vẫn giàu hơn thiên hạ chán !

Sơn nhìn tôi :
— Chính về cái tự phụ mà anh nói đó, tôi mới không lấy vợ giàu. Thằng con trai sẽ mất ý chí chiến đấu với đời, đưa con gái sẽ mang trong lòng một ý niệm « tiêu tư sản », gia đình sẽ xây trên cát nếu ngày mai khi ta nhìn thấy rõ cái mặt trong của cái thế lực kim tiền. Khi người ta hy sinh tất cả cái tình yêu thì không nói, chứ đã chắc gì người đàn bà đã bỏ hết cái « hương vị » đồng tiền trong lòng. Tôi chắc rằng ái tình sẽ hỏng !

Đó là nói đến vấn đề kim tiền, còn giai cấp lại là một chuyện quan hệ khác.

PHẢI CÙNG GIAI CẤP

Sơn nghĩ một lát, bưng chén nước lên uống. Hương trà thơm kỳ kỳ làm cho Sơn khoan khoái. Đôi mắt Sơn sáng lên :

— Mình phải có lối sống riêng hẳn. Sơn rất khinh những chàng có cái họ « Đào » muốn thuở. Đào mỏ, đào tiền để rồi chịu những cảnh :

Chồng thì đi nấu nước trà,
Vợ thì lo đỡ tráp ra đêm tiền.
Lấy nàng triệu phú là tiên,
Ruộng là tình ái, thì duyên bạc vàng !
Tôi lắc đầu :

— Đừng đi quá đáng Sơn ạ, có lẽ bên trong người ta yêu nhau cũng có lý lắm chứ ?

Sơn ái ngại cho tôi :
— Anh đừng nói thế, yêu chẳng đi nữa thì được phết cần thận ở bên ngoài một lớp giả tạo thôi ! Lại có những chàng đi « đào quyền thế » nữa

của HUY PHƯƠNG

chứ ! Thế thái nhân tình...

Phương muốn làm to phải không. Con một « cụ lớn » là cái lợi khi đề đưa Phương đến con đường danh vọng. Người ta sẽ nể « đầu chủ, rề bác » mà « cất nhắc, dặt diu » cho ! Thế kẻ cũng vinh cho thằng con trai đấy chứ.

Rót thêm nước vào tách cho Sơn, tôi nói :

— Sơn bi quan và bất mãn với người ta quá. Nói cho Phương nghe cái lợi và cái hại thôi.

Có tiếng hát thanh thanh bên kia hàng dậu biết tôi lắng tai nghe, nhìn qua cánh cửa sổ, đưa mắt hỏi Sơn Sơn cười chum chim,

— Cô láng giềng của tôi đây không đẹp nhưng được cái vui tính, ca hát suốt ngày. học sinh, đệ Ngũ, ngày thơ chán !



Thấy có hơi lạc đề, tôi bảo Sơn vớ một nụ cười :

— Anh vào lại đề đi thôi !
— Không, tôi vẫn ở trong đề đấy chứ. Cô ta là con một ông tuần vũ qua đời rồi đấy ! Chú cô ta hiện giờ cũng làm to lắm. Nghe đâu cũng dưới giám đốc một chút. Ông bố tôi... cũng có ý... (Sơn cười) chắc anh đã hiểu. Nhưng tôi lạy cả bốn tay, ai mình đang còn làm cái « cậu tú » chưa xong đã vợ với con. Như Sơn đã nói, lại cô ta « cháu chú » thì tôi cũng xin tạ từ.

Trước hết khi cười hỏi ít ra cha mẹ mình cũng phải đường hoàng đề đứng cạnh các « ông bà lớn ». Mà tính Sơn thì bình dị, chả ai như thế mà chịu được. Mà mình có thua gì cho cam, chỉ một câu chuyện quyền thế cũng đủ làm khổ mình rồi. Mình sống cạnh các cô ấy chỉ tỏ khổ thân thôi.

— Anh lại « giai cấp » rồi !
Sơn mỉm cười tách nước, khẽ cười :

— Tôi xin chịu. Nhưng không giai cấp khó mà đồng tư tưởng được Phương ạ !...

Đồng hồ đánh 12 giờ một lúc thì ông thân của Sơn về. Tôi phải cáo từ vì nếu ông cụ mà nghe được câu chuyện « cô nàng lý tưởng » của chúng tôi thì cũng rầy rà.

Ngoài trời, nắng lên gắt. Một chiếc xe hơi bóng loáng vút qua. Qua làn kính chắn gió tôi thoáng thấy một chiếc đầu tóc uốn, với bàn tay đeo dây nhẫn, cả chiếc áo màu đỏ sặc sỡ nữa.

Tôi lầm bầm :
— Ừ, giai cấp và giai cấp. Sơn bảo đúng !

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn 447 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán. Điện thoại 793 Chợ Lớn.
— Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.
— Bài viết về tòa soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.
— Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

BẠN NG. TH. (Nhatrang)

— Gia đình tôi gồm có một vợ và 2 con, trong lúc tôi bận làm ăn ở phương xa thì có người tin cho biết vợ tôi ở nhà ngoại tình. Lúc trở về tôi cảm thấy trong lòng ảm đạm nỗi của vợ tôi có điều khả nghi. Vậy đứng vào trường hợp của tôi nên làm thế nào. Mong ông chỉ vẽ cho.

TRẢ LỜI.— Nền bình tĩnh hơn bao giờ hết để nhận định sự việc. Có thể vì người bạn nào đó thù ghét gì, muốn phá vỡ hạnh phúc của bạn nên đặt điều như vậy chăng ? Bạn đang ở trường hợp hoang mang sẵn, nên câu chuyện gì của vợ kể lại, bạn cũng cho là giả dối để rồi không tin vợ. Nên giữ thái độ như trước. « Kiểm thảo » với vợ xem trong cách « sinh hoạt gia đình » trong thời gian qua bạn vắng mặt. Phong thái ôn hòa và lòng kể cả của bạn sẽ làm cho vợ phải kính nể và mến phục hơn để nói tất cả sự thật.

Đặt giả thuyết là nếu có !... thì bạn cũng nên xem việc như không xảy ra mà đặt tình THƯƠNG hai đứa con của bạn lên trên hết thì hơn.

Là một người đàn bà BIẾT NGHĨ, thì sau một thời gian chịu đựng « hình phạt về tinh thần » cũng đủ làm cho người ta đau khổ biết là chừng nào rồi. Nghe lời người ngoài, nhưng cũng cần phải đắn đo suy nghĩ kéo làm ly tan chỉ thêm khổ cho hai đứa trẻ vô tội mà thôi. Tha thứ, nhưng sẽ CƯƠNG QUYẾT nếu còn tái phạm, tức là một bài học hay và cũng là một ân huệ cuối cùng cho người đàn bà không giữ được lòng tin yêu trong khi chồng xa vắng.

Bạn Vô Tình (Đàn ông) :

Tôi phân vân tự hỏi — mà tôi cho là quá gở : Tóc của tôi không uốn mà tự nhiên nó quăn. Nó quăn một cách thiên nhiên, có thể nói hơn những người bỏ tiền ra uốn. Vì vậy nhiều người cho tôi là có uốn hay tự lấy « đầu bếp » hơn nóng rồi uốn.

Để tránh những lời « Biếm » của những người thiếu quan sát, suy nghĩ, vậy nhờ ông giải nghĩa giùm.

— Nên biết : Sợi tóc tôi rất nhỏ. Khi chải có rụng một ít, khi thấm nước — chẳng hạn sau khi tắm ; chải, thì nó thẳng ro. Nhưng khi khô nước, nó lại quăn.

TRẢ LỜI Việc gì bạn phải quan tâm đến bề ngoài nhiều như thế, nếu như không có phương hại gì đến phẩm giá của mình. Cũng rất nhiều người có bộ tóc « trời cho » như của bạn đấy. Muốn để tránh những lời « Biếm » của những người thiếu quan sát như bạn nói ư ? Thì có hai cách :



Một là bạn học tập đức tính dân Hồng mao, nghĩa là bạn cứ « phớt tỉnh đi ».

Hai là bạn cắt tui tui lui « bộ tóc lò xo » ấy đi cho được việc, đỡ phải làm ngứa mắt những người « ghen » với bạn, vì không có được một bộ tóc khác người, nên thích nói chọc tức bạn cho vui.

BẠN Đ. G. :

Trước kia tôi không biết thế nào là con bài lá bạc. Nhưng từ dạo sau này từ bài cào đến xì dách tôi đều thạo cả. Rồi như đã có tập. Hễ mỗi đêm có câu : « Ráp... Anh em » là cuộc sát phạt lại diễn ra. Vì muốn dành dụm thêm một ít tiền nên hồi ông cho biết cách nào để trừ hết tật này chẳng ?

TRẢ LỜI.— Chẳng qua là vì bạn buồn, và « gần mực thì đen... » nên bạn mới thay đổi mau chóng và « tiến bộ » am trường chiến thuật chiến lược » sát phạt nhau một cách « số dách » như vậy.

Có khó gì đâu, bỏ được hay không là nhờ ở bạn đấy. Chết chửa ! con nhà võ mà không có được một chút can đảm tối thiểu là « KHỎE » đề mà tranh đấu với bản thân ư ?

Khi có khẩu lệnh : « Ráp... anh em » « ban » ra để làm gì vậy ? Để các bạn tìm những phút vui giải trí chứ gì ? Nhưng giải trí nguy hiểm lắm đấy. Có phải không bạn ? Nên bạn biết như vậy thì bạn tìm những cách giải trí khác lành mạnh hơn. Lúc đầu cũng chán, nhưng cần phải có nghị lực thì sau nó cũng quen đi chứ.

Muốn dành dụm một số tiền ư ? Cũng chả khó. Miễn là mình biết làm chủ, có thể sai khiến được TIỀN chứ không phải để TIỀN nó sai khiến nổi mình.

Hay là cách này nói nhỏ với bạn nhé : bắt chước các em bé ấy mà, mua con lợn đất, cứ đầu tháng lĩnh lương

về thì « chịu khó » bỏ vào một ít. Biết đâu lại chẳng để dành được số tiền đáng kể, để cưới một cô vợ ngoan xinh xinh. Chúc bạn thành công.

TRẢ LỜI.— BÀ T.T.B.P. (Nhatrang)

Muốn giải quyết vấn đề quyền lợi được ổn thỏa tức là phải theo hai giải pháp : Trên lý hoặc trên tình. Nói một cách nôm na là tự khéo giàn xếp với nhau, hoặc đem ra cửa công mà phân xử.

Nói đến lý thì trường hợp này của bà được ưu thế hơn vì những bất động sản ấy đã đứng tên bố mẹ mình.

Nhưng nói đến tình thì dù sao người ta cũng đã ăn ở với cha đẻ mình bao nhiêu năm trời « đồng cam cộng khổ ». Con cái để huê để không xây dựng tiếng gì đáng tiếc trong cảnh di ghê con chồng.

Nếu đem đến cửa công ư ? Sao tránh khỏi được sự dè dặt, tổn kém mà vấn đề tiếng không đẹp là tranh dành nhau. Vậy chỉ nên bàn tính với nhau « câu chuyện trong cửa trong nhà » ấy được thỏa thuận êm đẹp thì hơn.

TRẢ LỜI.— BẠN LÝ HUÂN TÁM (Sóc Trăng) :

« Trời sẽ lại sáng sau trận mưa giông bão tố », nhưng vẫn không tránh được cảnh vật tiêu điều cây cối ngã nghiêng nhà xiêu vách nát. Vậy muốn hoàn hảo trở lại, phải tự mình quét tước hoặc cùng nhau chung sức những kẻ đồng lòng đôn đốc xây dựng lại cửa nhà.

Những bộ phận nhỏ đầy đủ, thì cả guồng máy lớn sẽ chạy được điều hòa. Hay nói ngược lại

Sự thối nát của bạn tức là thối nát chung của một lớp người cùng một chí hướng như bạn.

BẠN C.M.L (Mimot) :

Sự thật vẫn là sự thật. Điều đáng chú ý là cung cách và đức tính của mình để người xung quanh nhận thấy mình tốt hay xấu.

Nếu mình chẳng ra gì mà mình luôn luôn tự khen lấy khen để, nhưng một mai kia lỡ bị « bộc lộ chân tướng » thì lúc đó đau nói hay mấy chẳng nữa cũng chẳng ai thêm nghe. Ta thấy rằng thật thà và ngay thẳng thì bao giờ cũng giữ được lòng tin của kẻ khác. Bạn nên :

« Dù ai nói ngả nói nghiêng, Thì ta vẫn vững như kiềng ba chân ».

HOÀI VINH





Anh tôi về
Lối khúc đoàn viên
Con sông Gianh ôm hận triều miền

Và mỗi sầu của cô em gái cùng mẹ
già trôi giạt về cuối trời Nam, mong
« cánh chim ngàn » xa xôi cách ngắ
tim ngày về đoàn tụ. Sầu dâng nghẹn
khúc cầm ca, để cô em « hòa sầu »
theo lời thơ thương xót :

Anh ơi !
Mảnh đất liêu, lệ xé
Em gửi gió, theo mây.
Đem về anh mấy vần thơ thương xót.

Những câu thơ tâm tình chất chứa
bao nỗi xót xa của cô em gái mà phải
chàng Lê Đào Linh là cô em gái đó
muốn gửi cho những người anh đã
lỗi hẹn chẳng về vì « mùa đôi ngăn
cách ». Người anh trai có còn hay mất?
Hay không ai còn ai mất ! Ai cũng chết
mà thôi ! !

Phần trên tứ thơ có nhiều hình ảnh
đẹp, cái « đẹp » tưởng tượng phút anh
về ngập ngừng trước ngõ, nó gợi được
nỗi buồn cho những ai đồng cảnh
chẳng bao giờ còn mong thấy bóng
người thân yêu nhất định sẽ về...

Nhưng đến phần :
Mẹ đưa em chạy loạn vào Nam.
Đoàn công vua nuốt quăng đường dài
Thừa ruộng mạ rung rinh thành đợt sóng.

Lê Đào Linh muốn nói, vì thời cuộc
mà làm cảnh ly bôi nhưng chắc tác
giả cũng đồng ý với em là nói lên
chưa hết, để lột tả « cung sầu » của
người em gái, và nhạc điệu trong thơ
ở phần sau này kém hẳn, làm em có
cảm tưởng là đọc câu văn xuôi chứ
chẳng phải là thơ.

M.T.A.



Nhà không, trống lạnh nhưng người đi
đâu ?

Có người hỏi !
— « Cậu tìm ai ? »
Anh ơi !
Anh đứng chờ ai ?

Vì, anh ơi, anh còn chờ ai được
nữa ? Đứng là mái nhà xưa vườn cũ
đấy, nhưng :

Anh về giữa lúc mẹ đoài con đông.
Trông tội nghiệp.
Mấy năm trời sông nước lênh đênh
Đời sống anh,
Cuối thác dẫu ghềnh.
Mẹ chờ anh lâu lắm
Ngày sông Bến Hải ngăn hai,
Mẹ bảo rằng :

— « Nay mai,
Anh may về nhà ! »
Nhưng một sớm.
Mẹ đưa em chạy loạn vào Nam.
Đoàn công vua nuốt quăng đường dài.
Thừa ruộng mạ rung rinh thành đợt
sóng.

Nỗi chờ mong của cô em gái đầu
toại nguyện và chỉ biết :

Em gửi gió
Đem về anh mấy vần thơ xót,

Xót thương cho cảnh Đông Đoài,
chia ly Bến Hải ngăn hai khối sầu. Sầu
của người anh trai, hay của bao chàng
trai thế hệ :

trên đường giao thương Việt-Pháp

Muốn giao thiệp mua bán, mua hay thuê nhà phố, muốn
hỏi điều chi ở nước Pháp, ở Paris.
Các thương gia, nghiệp chủ, người muốn sang chơi Paris,
nên hỏi nơi :

ETUDE DACIEL

Branche Orient

71 Bld Sébastopol Paris 2e
Việc của Ông Bà sẽ được trông nom tử tế.

LÁ THU' VỀ BẮC

Cổ đô, đầu một khung trời cũ?
Đề lạnh tâm tình khách viễn phương?
HUYỀN VIÊM

Núi sông vang khúc thanh bình,
lâu rồi mới thấy trời xanh huy hoàng!
Cánh thư miền Bắc bay sang,
lá chiều thu rụng giắt vàng cổ đô.
lênh đênh mấy kiếp sông hồ,

Đôi bờ cách mấy trăng sao,
Thuyền hồn lạc lối tìm vào bến mê.
Lá rơi ngập cả lối về,
Mây mù che khuất, tình quê xa rồi!
Cao làm chi lắm núi ơi!
Bốn phương mây trắng, chân trời mờ
sương.

Ngồi đây mà nhớ phố phường,
Ngồi đây mà thấy lòng vương tơ sầu!

Tám mùa thu, bảy thương đau,
Bâng khuâng chiều rụng lá màu tịch
đương.
lang thang quán gió, cầu sương,
Ngàn ngơ sông nước ngăn đường chim
bay.

Tà dương lạc lõng trời tây,
Một ngày qua, lại một ngày chờ mong.
Bao nhiêu u ải trong lòng,
Ý thơ cầm nín, cạn dòng thời gian.
Lá thư về Bắc chưa sang,
Mực nhòa giấy lạnh, đôi hàng run run.

Trời Nam mà nhớ Bắc phương,
Đông Nai mà thấy tư vương Long thành.
Đêm đêm chong ngọn đèn xanh,
Cô đơn run rẩy bên màn: tượng tư!
Nghẹn ngào trước lá tâm thư,
lòng đau chia biệt, mắt mờ ly sinh.
Kể sao cho cạn tâm tình?
Viết gì? Ca ngợi thanh bình như ai?
Tám rằm, máu đã cạn rồi,
Đồng phơi xương trắng, non phơi xác
người.

Núi sông dẫu bề dãi dãi,
Nhịp cầu biên giới, hai trời nhớ thương!
Hỡi ơi! Băm sáu phố phường,
Gió reo Hoàn Kiếm, buồn vương Tây hồ.
Sương thu che khuất Đông Đô,
Khói chiều lớp lớp phủ mờ Thăng long.
Thuyền trôi giạt bến sông Hồng,
Trơ vơ khách lữ với tròng đô thành.
Núi Nùng, sông Nhị quanh quanh,
Gấm hoa như giục mối tình hoài hương.

Cách vời đôi nẻo biên cương,
Tắc gang mà hóa quan sơn muôn trùng.
Đồng Xuân chợ hây còn đông?
Hàng Đào tà áo phất hồng còn bay?
Tháp Rùa bóng nước lung lay,
Gươm thiêng còn nhắc bao ngày vinh
quang?

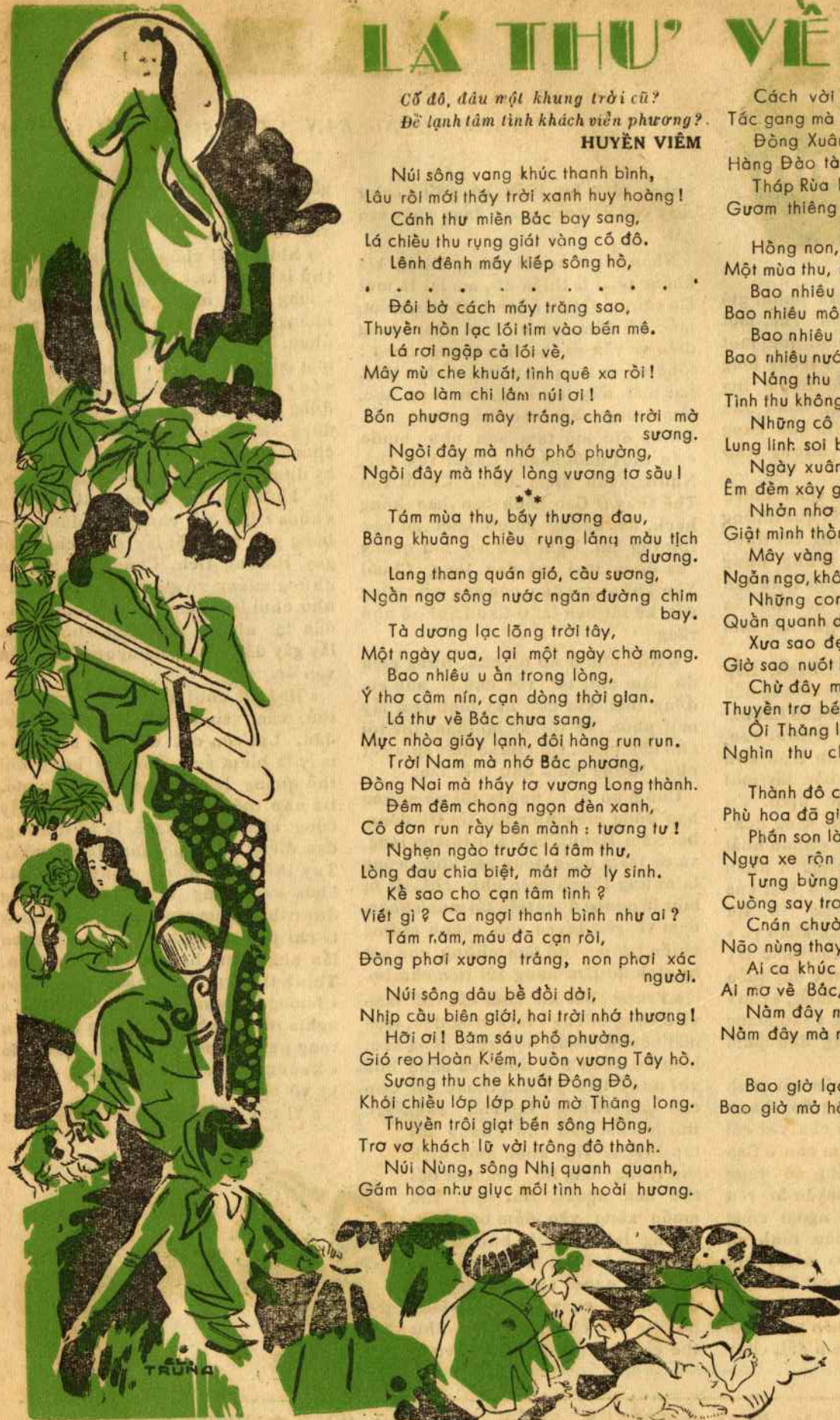
Hồng non, cốm mới lên đường:
Một mùa thu, một tình thương cuối trời!
Bao nhiêu khóe lệ khô rồi?
Bao nhiêu môi thắm vị đời đắng cay?
Bao nhiêu tình chết từ đây?
Bao nhiêu nước mắt khóc ngày vị vọng?
Nắng thu không ấm đôi lòng,
Tình thu không thắm má hồng đẹp tươi.

Những cô thiếu nữ yêu đời
Lung linh soi bóng trăng cười đêm thâu.
Ngày xuân chưa vương mây sầu,
Êm đêm xây giấc mộng đầu niên hoa.
Nhớ như khăn lượt áo là,
Giật mình thôn thức lời ca đồng trinh.
Mây vàng che lấp non xanh,
Ngân ngơ, không rượu đoàn đình mà say!
Những con chim nhỏ thơ ngây,
Quần quanh dưới gối mẹ thầy thánh năm.
Xưa sao đẹp tựa trăng rằm?
Giờ sao nuốt lệ âm thầm nhớ nhung?
Chữ đây mưa gió bão bùng,
Thuyền trôi bến lạ, ai cùng cảm thông?
Ôi Thăng long! Hỡi Thăng long!
Nghìn thu chôn chặt hận lòng viễn
phương!

Thành đô cát bụi ngập đường,
Phù hoa đã giết tình thương lâu rồi!
Phấn son làm lại cuộc đời!
Ngựa xe rộn rịp bao người lãng quên!
Tung bừng nhịp sống lên men,
Cuồng say trong vụn ánh đèn xa hoa.
Chấn chường thay bụi kiều sa!
Nào nung thay bóng trăng tà lênh đênh!
Ai ca khúc biệt ly tình?
Ai mơ về Bắc, lòng mênh mông buồn?
Năm đây mà nhớ viễn phương,
Năm đây mà nhớ Nhị, Nùng thiết tha!

Bao giờ lạc nghiệp âu ca?
Bao giờ mở hội thái hòa vui chung?
Sau ngày ngưng chiến,
Mùa thu năm Giáp Ngọ

HUYỀN VIÊM





TÂM SỰ

(TẶNG NHỮNG BẠN «TẬP SỰ» NUÔI GÀ NỒI)

Một sáng trời mưa phùn, gió rất từng cơn. Chuối Yên Thế, một cựu chiến sĩ, cúi một mắt, què một chân; đương đứng co ro trong lòng bu, lông xù, cổ rút, mắt nhắm lim dim. Trông hân tàn tật, buồn rầu ỉ ỉ rĩ rĩ mà nỗi lòng! Chắc là hân cũng «sức cảnh sinh tình», đương nhớ lại thân thế.

Khi còn trai tráng, cái thân chiến sĩ bách thắng, đã từng trải qua những phút oanh liệt vinh quang thì được người đời «nưng như trứng, hứng như hoa», chả bù với cái thân tàn tật ngày nay, bị người ta hắt hủi, sa thải, tù đày một nơi. Nghĩ mà mũi lòng.

Một tiếng vỗ cánh bạch bạch, tiếp theo một tiếng «quát tháo» hung hãn cục cằn. Rồi từ đâu chú Ó Cao Lãnh... sầm sập chạy đến đầu vờn cao, ngực ưỡn thẳng, hai cánh tròn như hai vỏ con trai quặp chắc lấy một thân hình dài dặc chắc nịch. Cứ ngấm đôi mắt sâu hoắm sáng quắc của nó, cái mỏ «tam sơn» nhọn hoắt như mỏ diều hâu, với đôi quần nhẵn lì, rắn như thép kia, đồng loại của nó cũng phải lánh xa nó rồi. Cứ tưởng tượng trong cuộc «khảo võ» mà đôi mỏ tam sơn kia cắn chắc lấy đầu đối thủ, rồi tung ngược đôi quần thép kia có hai cựa nhọn hoắt, «cáo» cho một ngọn «đòn ngang» vào mang tai, thì đối thủ chắc cũng đến phải vỡ mây tan mặt.

Thật đấy, Ó Cao Lãnh vốn nòi danh tướng thành Nam. Đường độ thanh niên, cái sức mạnh ngàn cân với cái võ nghệ gia truyền đã làm cho Ó Cao Lãnh đáng sợ lắm rồi. Chủ nó dùng những phương pháp huyền bí rèn luyện cho nó đủ cả «nội ngoại công phu», khiến cho cái thân hình nó trở nên «mình đồng da sắt», khi xuất trận xung phong, nó sát hại địch nhân đến mảnh giáp không còn... Ó Cao Lãnh, nghiêng một bên mình, xè một bên cánh, hai chân dậm đất, chạy

quanh lòng bu. Điệu bộ giống như mấy chú lê dương say đang chạy sấn gái.

Nhận rõ ra người đứng trong kia không phải là thiếu nữ, mà lại là một lão tướng. Ó Cao Lãnh biết mình lâm, mắc cỡ lắm quạu. Đột ngột dang điệu ve vãn ra bộ tịch hung hăng: lông cổ xù tròn như bụi cỏ tóc tiên, hai mắt nảy lửa long lên sòng sọc, tám móng chân cào thủng mặt đất. Nó há đôi mỏ tam sơn như muốn «ăn tươi nuốt sống» Chuối Yên Thế. Nhưng, vẫn điềm đạm, Chuối Yên Thế thấy Ó Cao Lãnh bảo hao hống hách, đã không khinh ghét lại còn thương hại. Nghĩ đến sự mù quáng của đồng loại mà đau lòng, Chuối Yên Thế sẽ gật đầu, cúc cúc mỏ xuống đất, kẻ sát bên tai Ó Cao Lãnh sẽ nhủ rằng:

«Này chú ô nó ôi, chú đừng giận dữ làm chi, tôi với chú là anh em đồng loại. Xin chú hãy bình tâm lấy một phút. Để tôi kể lại thân thế tôi cho chú nghe, rồi chú sẽ hiểu sự «cốt nhục tương tàn» như thế nào.

Chú ô nó ôi! Xưa kia, tôi và những bạn đồng niên như bác tía Hà đông, bác xám Hànội, bác mỏ Hoàng long, và cả trăm ngàn đồng bào khác, cùng là những thanh niên như chú, đã bị một lũ người dùng tiền tài mua chuộc, đem về rèn luyện cho thành những chiến tướng, để làm những con vật hy sinh để làm nặng túi tiền cho họ.

«Trước hết họ đem cắt cái mào và những miếng «tai» trên đầu, trên mặt chúng tôi đi. Gọt nhẵn lông đầu, lông cổ, lông đuôi, dùng củ nghệ hòa với nước tiểu để làm thuốc tắm bóp cho da chúng ta rắn chắc lại.

Rồi họ bắt đầu cho chúng tôi tập luyện. Họ nhốt một địch thủ trong lòng bu, thả một đối thủ bên ngoài. Hai địch thủ muốn xông vào đâm dáo nhau, nhưng lại bị một bức thành ngăn cản. Buộc lòng cả hai, kẻ trong người ngoài, cùng phải đuổi nhau chạy quanh cái lòng bu. Họ bắt chúng tôi chạy như thế cả tháng, để cho «cứng

gối». Khi thành công rồi, họ mới thả hai địch thủ ra, cho tự do xông vào tác chiến.

«Nhiều khi chúng ta nhận ra đối thủ là đồng loại, đã từng cùng nhau chung sống một «nhà», chúng ta không nở xông vào «chém giết» lẫn nhau. Thì họ lấy ngay lọ nôi bôi đen mặt một địch thủ đi, khoác cho chiếc «áo» khác màu, để biến hân một đồng loại ra một kẻ thù «dị tộc». Họ dùng thiên phương bách kế để bắt chúng ta phải chém giết lẫn nhau cho kỷ được. Trong cái thời kỳ tập chiến, họ không quên dùng một khi cụ «khóa» lấy mỏ chúng ta, dùng vải, bông gòn bịt chặt lấy cựa, cho khỏi gây thương tích. Chúng ta tuy có những miếng võ gia truyền bí hiểm: như chui lòn qua chân đối thủ, quay đầu lại nhanh như điện chớp, cắn lấy gáy đối thủ mà đá ngược hai chân vào óc.

«Hoặc là chui đầu qua cánh đối thủ, cắn vào tai rồi đá ngược lên đầu. Lại còn cái miếng «hít hân» mấy là hiểm ác: Cắn lấy họng đối thủ quăng hai chân đá bắt lên mỏ. Đá như thế, mỏ đối thủ không gãy cũng còm. (Cằm mỏ là bị thương, đau điếng không dùng được nữa). Tuy thế võ bí hiểm, nhưng họ đã khóa mỏ chúng ta rồi. Cắn không được thì đá làm sao. Thành thử chúng ta chỉ còn cách xông vào xô đẩy chen lẫn nhau như hai nhà võ sĩ vật lộn. Thỉnh thoảng, tức mình lắm, mới «buông» được một đòn. «Buông» nghĩa bất thành linh phóng hai chân song phi vào mặt địch thủ. Cách đá «buông» này, lợi hại ở chỗ «công kỷ vô bị».

«Vì cái vũ thuật gia truyền của



CON GÀ NỒI

chúng ta cứ phải cắn rồi mới đá được. Cho nên trước khi hạ thủ là phải cắn, thì đối thủ đã biết trước để tránh đòn. Đầu này, đá buông thì không cần phải cắn. Chỉ «vận khí» vào tám ngón chân, nhún mình như chiếc lò xo, phóng hai bàn chân với cái sức mạnh «ngàn cân» vào mặt đối thủ. Thì đối thủ vô tình biết đâu mà đỡ, dù có bản lĩnh kinh nhân cũng không thoát khỏi. Họ bắt chúng ta phải dày công tập luyện mãi như thế. Bao giờ đầy đủ cả «nội ngoại công phu», nghĩa là chúng ta đã «kín hơi», «cứng gối», đủ gân đủ cốt rồi, họ mới hẹn hò nhau đem chúng ta ra bãi chiến trường cho chúng ta «đụng độ» thiệt sự. Le tất nhiên là họ ăn thua nhau bạc ngàn bạc muôn ở những độ ấy. Cũng có khi họ không ăn thua nhau bằng tiền bạc, nhưng vì một lời khiêu khích, họ cũng đem tính mạng chúng ta ra diễn trò cho chúng ta xem.

«Cái chiến lược họ dùng để bắt chúng tôi chiến đấu cũng giản dị, nhưng mà «kỳ cục» và tàn nhẫn lắm sao. Họ không bày vẽ ra «trận» này «thế» kia để tuyên truyền cho rùm beng. Họ cũng không bắt chúng ta «du kích» hay «phục kích» gì cả. Họ chỉ bắt chúng ta diện đối diện, đánh rập «lá cà» cho đến một còn một mất, một thắng một bại. Thắng bại chưa phân thì dù chúng ta bị trọng thương hay đã kiệt lực rồi. Họ cũng không cho «đình chiến» đâu. Nhớ lại những độ «long trời lở đất» mà tôi hãy còn rung mình. Có độ hai địch thủ cùng đánh những thế võ hiểm ác quá đến nỗi cả hai cùng ngã gục chết tại trận, trong hồi thứ nhất (một hồi là 40 hay 50 phút).

«Có độ thì hai địch thủ có 4 mắt cả thấy, đã bị thương đứt hết ba rồi. Nhưng cả hai cùng là bực anh hùng hảo hớn, gan lì tướng quân. Thà chịu bỏ thân nơi chiến địa. Ai đi đào tầu để ô danh. Cứ tiếp tục chiến đấu cho đến hồi thứ ba, thì cả hai cùng ngã gục xuống chết. Lại có một độ, hai chúng ta đã phải chiến đấu từ sáng đến chiều. Tuy chúng ta không bị trọng thương, nhưng chúng ta cũng «hết gối» rồi. Chúng ta đã kiệt lực, đứng không vững, dựa nhau chán

rồi ngã gục vào nhau.

«Năm nghĩ một lúc, chúng ta hồi tỉnh lại. Nhưng chán không buồn đâm dáo nhau nữa, nằm sát lại kề đầu vào nhau như hai người bạn thân yêu, thỉnh thoảng cúi đầu cho nhau hút máu những vết thương trên đầu chúng ta. Lũ người tham ác đã man kia, mục kích cái thảm cảnh ấy, đã không động lòng trắc ẩn, họ còn reo cươi và chế nhạo chúng ta bằng những câu hỏi mỉa mai «A tui bây thông đồng với nhau rồi hả? Hết thủ rồi, bây giờ «bỏ» với nhau phải không? Khôn hờn thì đứng dậy. Rán mà đá nữa đi, không thì chúng tao cho «dao thớt»». A thì ra lũ người quái ác kia chỉ muốn chúng ta thù nhau, chém giết lẫn nhau.

«Họ hăm dọa sẽ «làm thịt» chúng ta, nếu chúng ta không tương tàn tương sát nữa. Họ còn đã man hiểm ác đến thế này: Sau mỗi độ tác chiến, họ xét kỹ lại những vết thương của chúng ta. Kẻ nào còn thể cứu được thì họ đem về điều trị thuốc thang, nuôi nấng cho phục sức, để còn dùng độ khác. Kẻ nào, tuy cứu được, nhưng sẽ tàn tật không thể chiến đấu được nữa, thì họ giết luôn đi, nấu «kary» nhậu nhẹt với nhau. Còn những kẻ, tuy tàn tật nhưng võ nghệ cao cường, vốn con nhà nòi, có những miếng đòn hiểm ác, thì họ nuôi nấng từ tể lắm, họ còn cấp cho năm bảy cô «hầu» non là khác.

«Chú ô nó ôi! Như thế đã mỉa mai cay đắng hay chưa! Khi chúng ta đã

biến thành những phế nhân tàn tật rồi, thì họ lại «cười» cho nhiều vợ. Họ có tử tế gì đâu. Họ chỉ muốn chúng ta sinh sản ra cho nhiều «con nôi cháu giống», để sau này họ lại rèn luyện làm những con vật hy sinh cho lòng ích kỷ của họ. Thảm thay! Họ cứ tàn sát chúng ta một cách thản nhiên như thế mà nôi giống chúng ta ngày một hao mòn mãi đi.

Chú ô nó ôi, đứng trước cái thảm họa diệt vong này, ai là người biết xót thương giống nôi lại không đau đớn kinh hoàng. Còn vui sướng nổi gì mà ganh ghét lẫn nhau. Nếu chúng ta không sớm tỉnh ngộ không biết đoàn kết lấy nhau; cứ để cho họ xúi dục chúng ta phân chia thù ghét lẫn nhau. Nếu còn mù quáng tiếp tục cái cảnh «nồi da sáo thịt» mãi, thì chẳng bao lâu nữa nôi giống chúng ta cũng đến tiêu diệt mà thôi...»

Ó Cao Lãnh nghe Chuối Yên Thế kể về tâm sự cảm thấy sượng sùng, lòng buồn rười rượi. Nó đi dật lùi mấy bước, cái đầu lắc lắc một cách chán nản, rồi quay đi mất. Còn lại một mình Chuối Yên Thế đứng lại co ro, cổ rút, lông sù, buông thềm mấy tiếng thở dài não ruột..

Trời vẫn còn mưa bụi, gió vẫn rất từng cơn. Lại thêm những đám mây mù âm đạm bao trùm phủ kín màn trời.

C.H.



Dầu HAI ÔNG CHÁU trị bá chứng

rất thần hiệu

CHAI LỚN DẦU NHIỀU

Có để bán khắp nơi



DALAT

sau ngày
ngừng chiến

phóng sự của MỘNG THÀNH

Cái tin « đình chiến » được vang ra, không làm cho người dân Dalat ngạc nhiên. Họ không mừng mà cũng chẳng buồn, một sự thờ ơ luôn luôn xâm chiếm ở cõi lòng họ. Thì từ bao giờ vậy, người dân Dalat ít quan tâm đến thời cuộc. Với họ, cái tin « công vua bừa nay đi hay nghỉ » có lẽ còn quan hệ gấp mấy cái tin « đồn này hay đồn kia thất thủ » Vì mỗi lượt mà « công vua » không đi, không lên là một lần vật giá ở Hoàng Triều tăng lên vọt vọt. Vào ngày thường, tương đối, sanh hoạt đã đắt rồi, vào những ngày ấy, càng tăng hơn nữa ! Đã bao lần, cứ thấy « công vua » không đi, chính phủ đã phải ra ngay lệnh kiểm tra và định giá hàng hóa. Và cũng đã bao lần, người dân Dalat phải « ngại » nếu tình trạng này cứ kéo dài.

Hiền như thế rồi, ta mới không lạ gì khi nghe nói người dân Dalat thờ ơ với thời cuộc, với thực tại của quốc gia. Họ ư nếu có, cũng là một số ít những người có xe hàng đi đường Sài Gòn Dalat.

— Thời thế này khó khăn còn... phục kích, còn sợ... mìn chỉ nữa !

Rồi chưa gì, người ta đã khảo nhau :

— Sắp bỏ « công vua » cho chạy « líp » đây !

Và người ta hi hóm :

— Phèn này cho bọn đầu cơ méo mặt. Hàng Sài Gòn lên cứ gọi là tràn ngập thị trường.

Có vài kẻ bị quan :

— Và rồi người Sài Gòn sẽ lên đây nhiều ! E lại có chuyện « lồi thối ». Công việc rồi cũng khó kiếm... thì một !

Phố phường vẫn bán buôn thường lệ. Kẻ ăn chơi, kẻ đi nghỉ mát vẫn an nhàn, trong khi người lao động vẫn hai buổi lo miếng ăn chật vật.

Các tiệm ăn thì nhau mờ... « bực vệt » thì nhau ra... mờ mờ đón khách từ Sài Gòn lên muốn tìm thưởng thức những món ăn « xứ Mọi » và cũng để « giải trí » cho những thương binh người Âu vừa từ các trại giam về ! Các khách sạn thì nhau « còm mòm » người Sài Gòn, mỗi chuyến « công vua » cũng có ít nhất mười người xa lạ, phần đông là... « gái thành thị... ».

Lối ăn mặc hờ hạng đã thấy lộ mòi ở đây : phần nhiều đều do đám người xa lạ đen tối : các thế hàng mòng - ny-lông - phát phớt ở phố phường nhiều người nhàn nhàn, nhiều người... « ngại... » và cũng lắm người mê đến lúc mất !

Các rạp hát vẫn thì nhau chớp những cuốn phim kêu gọi hay những tuồng « đám đá, om sòm » làm cho khán giả khi ra khỏi rạp cảm thấy đầu óc quay cuồng và nghĩ kỹ. Có một gánh hát vào hạng « đàn em » ở đó thành lên kiểm ăn, và vẫn chưa có ý ra về, vì xem chừng... thu vô khá lắm. Lầu không được xem hát nên dân Dalat đua nhau đi xem..., xem những tuồng « bay quanh sân khấu » hay bán súng « điện ». Dân chúng bán tán về thứ ánh sáng khoa học : cực từ quang với gì gì của gánh hát « cái lương » này !

Có đôi ba người bán tán về chính trị ở các



CÔ THƠM

Nhè nhẹ rót trên nương
Đọt nắng vàng lộng lẫy
Hoa sớm thoáng làn hương
Cây rừng gió phe phẩy
Cỏ thơm đi thăm rầy
Trên đồng lúa đầy sương.
Ao sâu vệt dùa chạy
Trúc sâu rủ bên nương...
Vườn lệ vừa đơm trái
Duyên bướm đẹp ngàn phương
Như nắng lá vàng tề tái
Đỏ nốt xuống bờ đường.

Cô Thơm ơi, cô Thơm
Của làng quê ruộng rẫy
Cỏ thơm hời cỏ thơm
Của vườn lòng oải oải
Trong vạt chiều cô đơn,
Biên quan sầu tề tái
Với mảnh đất quê hương
Với vạt lòng em ái, ái,
Với tình của cô Thơm
Bên vườn xưa nặng trái
Ai hoài nhớ cô Thơm.

Cô Thơm đã đi rồi
Mang mối tình quen thuộc
Trên đoạn đời xuôi ngược
Xao xuyến lạnh lòng tôi
Đành xa cô vì nước
Đành mắt cô trong đời
Những ngày đi xuôi ngược
Còn nhớ hoài em ơi !

Tuy mất một cô Thơm
Nhưng mảnh đất quê hương
Vẫn dưới trời yêu dấu
Lòng còn vui tranh đấu
Cho mặt tình yêu đương
Cuộc đời trên sân khấu
Chiến trường : tiến bước luôn,
Nguyễn toàn dân đem máu
Đôi lấy một quê hương.

BẠCH PHƯƠNG

quán nước, cà phê. Nhưng chung qui mỗi người một ý, người thế này, người thế khác, chóng đổi nhau kịch liệt.

Lại thêm, số đông bảo di cư từ miền Bắc vào cũng đông. Hầu hết các trường « nhà nước » đều bị trưng dụng, cũng có vài trường « tư thực »... hay sinh đẻ những cho đồng bào miền này lập lại nơi cư trú. Hàng ngày, người ta thấy ở đó những cảnh « người người bụng rỗng đợi lấy phần thực phẩm của mình » và cũng được nghe ở đó những lời ồn ào, cãi vã nhau vì một câu chuyện nhỏ nhặt.

Đường phố Dalat có thêm bóng dáng của những người này càng thêm rộn rịp. Chạy bừa cũng có vẻ đông đảo, nhộn nhạo hơn... Rồi người nói người nghe... người ta ngán ngán, ngán ngán.

SAY HÒA BÌNH

Nhân loại lăm than, đau thương, tang tóc.

Mơ hòa bình
Say Hòa bình từ vạn cổ đến nay.
Hòa Bình ơi !
Ta muốn nhả đôi lời.
Mau về nhé ! Nhân dân đang đau khổ !
Say Hòa bình.
Ta say tình vạn đại.

Một niềm yêu nhân loại sống lăm than.
Vui Hòa bình chung đại hội « Liên Hoan »

Thôi chém giết vì miếng cơm, manh áo.
Hòa bình thân yêu.

Không sắc hương không hình bóng.
Nhưng Hòa bình là hy vọng.

Cho vạn cuộc đời áo ấm, cơm no.
Hỡi những ai còn mãi mãi dẫn đi.

Mau tranh đấu cho Hòa bình dân tộc.

Hòa bình ơi !
Ta mơ một ngày bình lặng

Nhưng không hoang vắng,
Vui say sưa.

Có những em bé hát Hòa bình
Hát rằng :

« Từ khi đời dứt chiến chinh.
Hương hoa thơm ngát say tình gió

trắng.
« Xanh, vàng, tím, đỏ giăng giăng.
« Thị thành tràn ngập Hoa đăng ngút

trời.
« Ai về đồng ruộng mà coi.
« Ruộng xanh xanh tít chân trời xa

xăm.
« Đến mùa lúa gặt đầy sân.
« Vui thôi nhộn nhịp lúc trăng về rằm

Hòa bình ơi !
Hòa bình muốn năm !

Phan thiết, Hà 54.
PHẠM THANH

Đi đến đâu, cũng thấy thiên hạ khảo nhau về thế này, thế khác... toàn những chuyện ở nơi xa xôi. Đứng hay không, chẳng người nào để ý đến cả !

Sau ngày ngưng chiến, dân số Dalat đã thêm được ít nhiều. Người ta đang dự định cho khai phá những vùng hoang dại để dựng nên những làng, những ấp kiểu mẫu cho đồng bào di cư.

Và mặc cho sự đình chiến này có được bền vững hay không cũng mặc, người dân Dalat vẫn cứ tiếp tục sống cuộc đời yên lặng như một nước hồ... « Cam ly » (tôi muốn nói hồ lớn Dalat, nơi dân nguồn cho ngọn thác Cam ly, chảy ở tại ở mãi tận dưới xa này !).

Hoàng Triều, ngày mưa bay
MỘNG THÀNH

ĐÔI MỜI 133

Lan,

NHƯ em đã biết, anh vốn là một nông dân chất phác. À, chất phác thì chưa chắc nhưng điều chắc nhất là anh đã làm bạn với cái cây, con trâu từ tám năm nay.

Cặp mắt bồ câu,
cái miệng nho nhỏ, xinh xinh và giọng nói trong như nước suối của Ngọc đã chẳng còn và anh cũng mất luôn Lan, đứa em gái lớn của anh. Đành rằng thời gian là vị thuốc hay nhất nhưng thời gian nào có trị được những bệnh tâm tư, làm sao từ chối quá khứ chỉ vì mới có tám năm trời thương nhớ trôi qua.

Dạo ấy anh lui về quê với đôi bàn tay non dại. Nhìn đôi bàn tay trắng xanh và thon nhỏ mà ngao ngán cho cuộc đời ! Sao anh không cố đi tìm phúc làm con một nông dân để bây giờ khỏi ngỡ ngàng với con trâu, hòn đất. Đất và trâu là chuyển của muốn nơi, muốn kiếp. Chuỗi cây tròn quá và đất cần như mặt bạn ác hào. Mấy ngàn năm rồi mồ hôi và nước mắt đã tưới cánh đồng làng Gia. Trong cái vỏ cứng của sông núi, mấy giọt mồ hôi nào có thấm gì. Tám năm qua, tay gầy chai sạn và tâm hồn anh khô hhan như đất sỏi. Anh quên mất rằng ngoài lũy tre xanh kia còn có thị thành hoa lệ, còn có bụi đường phủ kín mái tóc nàng huyên. Ngoài kia còn có sắc màu loé loẹt, còn có duyên tình buồn bán và nhất còn có Lan; em gái yêu quý của anh.

Không biết Lan có còn nhớ đến anh, nhớ đến những ngày bé bỏng bên gối mẹ hiền. Bây giờ em đã lớn khôn và biết đâu không muốn nhận thành anh quê mùa nầy nữa. Biết đâu trong cái lối nữ sinh thơ mộng của em lại không ẩn một tâm hồn thấp kém. Mà nói chi đến chuyện thấp với cao. Có gái thì thành nào mà chẳng ư nhiều lạc hướng.

Đèn nê-ông sáng lăm, nhạc ái tình du dương lăm và sắc màu làm chói mắt các em. Hời hợt, say sưa, chán buồn, vờ vập là những thuộc tính của con người phố xá ! Trong cái hỗn loạn của muốn ngàn tiếng động biết em còn giữ được sự bình tĩnh ? Cứ mỗi buổi tối nhớ em, anh lại ra đứng sau hè, nhìn về phương trời rực ánh điện. Anh không muốn làm thiếu thân lao mình vào lửa nên lâu rồi vẫn quanh quẩn bên mảnh đất, con trâu.

Đến nay anh cũng bị phá, xóm nào cũng bị đốt. Nhà thờ chỉ còn mấy bức vách, chiến lãn tan tóe bốn phương. Chứa chiến này là đồng gạch vụn, tin đồn chắc lạc niềm tin. Trường học tro vơ, nào đâu bóng lũ trẻ thơ đùa giỡn. Và đồng không, vườn trống, mỗi chiều ngỡ ngàng cánh chim hiên. Nhưng anh biết rằng sau cái xác xơ kia một sức sống đang trở

Ngồi đầu núi sông lại một lần biến chuyển. Máu không chảy nhưng đau buồn gấp bội. Cũng may anh và em đều ở bên này vì tuyến. Bên này hay bên kia nào có nghĩa gì ! Anh vẫn sống trong tập lữ tranh ở làng Gia, vẫn coi cứ một mình và không bao giờ ước mong được bàn tay em gái anh xoa dịu tâm hồn. Bỗng có tin về cho anh biết em ở Đà Nẵng. Làng G'ia với Đà Nẵng cách nhau ngoài một trăm cây số. Có xa gì đâu, em ơi, nếu lòng ta muốn tương phùng. Anh bỏ cây, bỏ trâu để đi tìm em. Trâu và cây là chuyện muôn năm, tìm em thì chỉ cần một chuyển.

Chiếc xe hàng nặng nề bỏ trên đường thiên lý. Con đường nối liền Nam Bắc bị đào, bị phá, bị mìn, bị bom nát cả. Cái mạch máu chính của thân thể Việt Nam mới hoạt động lại từng chặng một. Phong cảnh tiêu sơ của làng mạc khiến ai cũng bùi ngùi.

Làng nào cũng bị phá, xóm nào cũng bị đốt. Nhà thờ chỉ còn mấy bức vách, chiến lãn tan tóe bốn phương. Chứa chiến này là đồng gạch vụn, tin đồn chắc lạc niềm tin. Trường học tro vơ, nào đâu bóng lũ trẻ thơ đùa giỡn. Và đồng không, vườn trống, mỗi chiều ngỡ ngàng cánh chim hiên. Nhưng anh biết rằng sau cái xác xơ kia một sức sống đang trở

ĐÔI MỜI 133



MỘT CHUYẾN TÌM EM

Ngồi đầu núi sông lại một lần biến chuyển. Máu không chảy nhưng đau buồn gấp bội. Cũng may anh và em đều ở bên này vì tuyến. Bên này hay bên kia nào có nghĩa gì ! Anh vẫn sống trong tập lữ tranh ở làng Gia, vẫn coi cứ một mình và không bao giờ ước mong được bàn tay em gái anh xoa dịu tâm hồn. Bỗng có tin về cho anh biết em ở Đà Nẵng. Làng G'ia với Đà Nẵng cách nhau ngoài một trăm cây số. Có xa gì đâu, em ơi, nếu lòng ta muốn tương phùng. Anh bỏ cây, bỏ trâu để đi tìm em. Trâu và cây là chuyện muôn năm, tìm em thì chỉ cần một chuyển.

Chiếc xe hàng nặng nề bỏ trên đường thiên lý. Con đường nối liền Nam Bắc bị đào, bị phá, bị mìn, bị bom nát cả. Cái mạch máu chính của thân thể Việt Nam mới hoạt động lại từng chặng một. Phong cảnh tiêu sơ của làng mạc khiến ai cũng bùi ngùi.

Làng nào cũng bị phá, xóm nào cũng bị đốt. Nhà thờ chỉ còn mấy bức vách, chiến lãn tan tóe bốn phương. Chứa chiến này là đồng gạch vụn, tin đồn chắc lạc niềm tin. Trường học tro vơ, nào đâu bóng lũ trẻ thơ đùa giỡn. Và đồng không, vườn trống, mỗi chiều ngỡ ngàng cánh chim hiên. Nhưng anh biết rằng sau cái xác xơ kia một sức sống đang trở

Đến nay anh cũng bị phá, xóm nào cũng bị đốt. Nhà thờ chỉ còn mấy bức vách, chiến lãn tan tóe bốn phương. Chứa chiến này là đồng gạch vụn, tin đồn chắc lạc niềm tin. Trường học tro vơ, nào đâu bóng lũ trẻ thơ đùa giỡn. Và đồng không, vườn trống, mỗi chiều ngỡ ngàng cánh chim hiên. Nhưng anh biết rằng sau cái xác xơ kia một sức sống đang trở

ĐÔI MỜI 133

dậy. Dân tộc ta có đời nào lại chết hẳn được.

Xe qua đèo Hải Vân. Lầu nay chúi đầu vào ruộng đất, có khi nào anh ra khỏi cổng làng. Bây giờ trước mắt anh núi non hùng vĩ, sông biển mênh mông. Riêng giữa nghìn đời vẫn chứa sức sống bí mật. Cây rừng cao vút, suối rừng trong xanh. Suối thoát thoát, đình chập chùng. Núi trườn ra bể, mây phủ trắng đầu non. Mùa thu đương chiều ảm hiện đầu đầy sau sắc lá vàng, sau làn sương mỏng. Tự nhiên anh nhớ đến mấy câu thơ của Huy Cận.

« Bỗng dưng buồn bã không gian.
« Mây bay lững lờ thấp thoáng màn âm u.
« Nai cao gót lẩn trong mù... »

Mấy câu thơ mà anh đã ngâm cho Lan nghe từ tám năm trước khi chúng ta qua đèo An Khê để về quê ngoại. Hôm ấy em và anh cãi nhau về câu « nai cao gót... » Bây giờ anh cũng chẳng biết là chú nai cao gót lẩn trong mù hay gót của chú nai cao lẩn trong mù. Chỉ biết lúc ấy em tức đến ứa nước mắt khi nghe anh bảo : « Đồ con nít mà biết gì văn thơ ! »

Cái tên Hải Vân đẹp chứ em nhỉ ? Hải Vân có nghĩa là biển và mây vì ở đây, như anh đã nói, mây phủ kín non cao và biển xanh xanh tận chân trời. Hơn tám năm rồi anh chưa thấy lại biển. Cái bao la của đại dương như có sức mạnh quyến rũ anh. Anh say sưa ngắm biển và thầm mong một cuộc viễn trình. Những cánh buồm trắng xam nhấp nhô ngoài xa kia tựa hồ như những cánh chim bại gió. Mấy chiếc tàu thủy vu vơ nhả khói. Anh mong ngày gần đây anh sẽ là một thủy thủ trên chiếc tàu kia. Anh sẽ đi cùng khắp phương trời. Anh sẽ ngắm thơ mỗi khi chiều xuống hoặc trắng lên. Anh sẽ nhìn đời qua màu xanh của biển cả và tưởng hương đời là hương muối mặn nồng. Làng Gia tuy thanh tịnh thật nhưng nhỏ hẹp quá. Trâu bò tuy hiền lành nhưng chậm chạp và đất tuy không bao giờ nổi dãi nhưng đất cần cỗi, khó khăn ! Anh muốn một cái gì mênh mông và rất vui lòng sống với muôn ngàn sự trác trở của đại dương. Anh sợ gì vì anh đã từng sống với Người. Và sông biển cũng còn dễ đỡ chân em ă !

« Đồ sông, đồ biển để đồ... ».

Xe đến Đà Nẵng. Ổn ào quá. Anh không quen với không khí phố phường. Tại vì âm thanh hỗn loạn, mắt hoa vì màu sắc xô bồ, anh tưởng anh sẽ không thể nào chịu nổi vài giờ. Thế mà anh đã lang thang tìm em suốt hai ngày. Hai ngày sống trong thành phố cực kỳ bằng hai năm sống với con trâu...

Trước 1945 Đà thành là đứa con hoang của Đất Nước. Bây giờ Đà thành là đứa

(xem tiếp trang 29)



«Bắt lấy nó! Nó kia! Nó đốt nhà!». Nó nằm yên trong bóng tối. Nó không biết nó đang nằm ở đâu? «Đây là đâu?». Nó tự hỏi:

Nó muốn cự mình. Nó thấy ề ầm cả châu thân. Có vật gì nặng tòm lấy đôi cổ tay của nó. Nó không có thể vung tay ra được. Đôi chân của nó cũng không được tự do. Nó cảm thấy đau nhói ở mí mắt trái, ran rát ở mặt, từng tức ở ngực, ở hông lưng nó ướt đầm. Nó đang nằm ở một chỗ ầm thấp lắm. Mùi nồng nặc xông lên mũi nó, khai thối đến ngạt thở; nhưng nó vẫn thờ, phải ngửi các mùi khó chịu kia. Ngửi lâu nó cũng quen đi. Nó không để ý đến mùi ấy nữa.

Nó thấy khát nước lắm. Cổ nó khô cháy. Nó liếm môi, nuốt nước bọt nhưng nước bọt cũng hiếm. Nó biết nó đang nằm trong nhà tù. Chân nó bị gông, tay nó bị cùm.

Hiện giờ nó là một tên tội, Tội gì? Vàng vằng bên tai nó những tiếng la hét kêu cứu những bước chân huỳnh huỵch rượt theo nó:

— «Bắt lấy nó!» Nó kia! Nó đây! Nó đã chạy bán sống bán chết. Nó đã biết nó có tội gì. Nó là thằng đốt nhà!

Nó nằm lặng mồm mắt trừng trừng nhìn bóng tối. Có những đốm sáng bay tua tủa trước mắt nó. Vài hình ảnh quen thuộc hiện ra rồi vụt biến. Nó hồi tưởng lại câu chuyện đã qua. Có lẽ nó đóng vai chính trong câu chuyện ấy.

Trước kia nó làm bồi cho một ông Phán ở cái nhà lớn. Ông Phán già khum hiên lành lắm nhưng bị cái bệnh hút. Bà Phán vẫn còn tởn tởn phần, bài bạc năm canh ăn nói đồn đồn. Hai ông bà có hai cậu con trai hiện đang học ở bên Pháp có chụp ảnh gửi về trông ăn diện ra phết.

Mới hôm qua hay hôm kia gì đây, bà Phán gọi nó lên mà bảo:

— Mãnh ơi! Mày đi đến dọn mấy thùng chủ nhà lá ở trên đất của tao rằng chiều nay đúng sáu giờ lại đây tao bảo.

Nó đã vâng lời bà Phán và đã chạy đi truyền lệnh của bà chủ nó cho các chủ nhà lá. Đúng giờ hẹn họ lục tục kéo đến nhà của bà Phán. Họ là những phu xích lô, họ là dân thợ, họ là những người bán hàng rong, họ là dân «tay làm hàm nhai» từng ngày, họ là dân lam lũ, bần cùng.

Bà chủ đã nói chuyện xong với họ. Họ đi ra cổng bàn tán với nhau nhỏ nhỏ, Thấy bà chủ có vẻ giận mà nó thấy ghét họ. Nó muốn tống cho mỗi thùng phu xe, mỗi con mẹ bán hàng rong kia mỗi người mỗi đập cho chúng ra khỏi cổng nhà. Cứ trông cái bộ đi lữ lữ của họ mà nó phát ghét. Bà chủ nó đứng trên thềm nhà thốt ra một lời hăm dọa.

— Đề rồi chúng bay biết tay tao!

Bà chủ nó hằn học nhìn theo đám người nghèo lam lũ đã sống trên đất của bà, đã ương ngạnh không chịu nhận lấy số tiền của bà cho, không chịu đỡ những mái tranh tồi tàn đi nơi khác và trả lại miếng đất cho bà bán để trang trải nợ nần. Ác quá! mấy canh bạc vừa qua đen như quạ xấu như cú. Nợ nầy ra lung tung như nấm mọc sau cơn mưa. Giấy nhà cửa, giấy xe vedette, cũng đã cầm mẹ nó đi rồi. Vòng vàng cũng bán tuốt tuốt tuần tuần. Suy đi tính lại bà chỉ còn mấy trăm thước đất vuông nếu bán được thì mới mong thoát được cơn bí này.

Mà nghiệt quả đi mất thôi! Hàng trăm con người nheo nhóc sống chui sống nhủi dưới những mái lá xiêu vẹo, xam xit dựng trên miếng đất của bà. Trong lúc này chánh phủ không cho bà đuổi họ đi. Tương kế tựu kế bà chỉ còn nước dỗ ngọt họ mà thôi. Bà đã hứa sẽ cho mỗi nhà một số tiền chi phí nếu họ chịu giữ nhà đi nơi khác. Họ đã nhất quyết không chịu vì mấy trăm bạc thời buổi này có ra gì mà giữ nhà đi ra nơi khác chưa chắc đã có đất dựng lều, và lại tiền tiền phí cũng nhiều.

Bà cho họ là ngu, là cứng đầu, bà ghét cay ghét đắng chính phủ đã ra đạo luật cấm đuổi nhà. Bà suy nghĩ

lâu lắm.

Bà nhìn Trời tây đỏ rực như lửa.

Bỗng bà mỉm cười, nụ cười chua chát nham hiểm làm sao! Bà làm bầm:

— Cho bay chết!

Bà cất tiếng gọi nó:

— Mãnh ơi!

Bà dỗ ngon, dỗ ngọt nó. Bà đã khen nó làm việc giỏi, gan dạ, đưa tờ trung thành. Bà đã trút tất cả nỗi giận đám dân nghèo ra nói với nó làm cho nó cũng thấy căm hơn họ đã làm phật ý chủ nó. Bà nhờ nó giúp và trả thù họ. Bà hứa sẽ cho nó tiền. Và nó cũng hứa sẽ giúp bà chủ. Nghe nó chịu giúp cho bà, bà lấy làm hả dạ lắm. Nó thấy cái kế của bà cũng hay đáo để. Mà công việc bà giao cho nó làm kể cũng không lấy gì làm khó khăn cho lắm. Chỉ nhanh tay, nhanh chân một tí là được.

THẮNG

Theo như lời bà chủ thì nó là một người lanh lẫm! Bà Phán đã cho nó uống một cốc rượu Martel. Nó nhất định thi hành theo kế của bà. Nó sẽ được món tiền thưởng khá hậu,

Bà chủ lái xe vedette đi mua thêm dầu xăng. Nó sang xăng qua hai cái thùng thiếc. Nó lấy vài nhánh lá bỏ lên mặt dầu. Nó lấy bóng quần đầu một thanh tre để làm mồi. Xong đâu đấy, đợi đến khuya là bà chủ lái xe đưa nó đến một con đường vắng gần miếng đất của bà.

Trời không trăng tốt quá! Giờ này chắc thiên hạ đang ngủ say. Nó xuống xe lấy quang giống gánh cặp thùng tiến về phía nhà lá. Nó đi như người gánh nước. Giờ này có ai đi đâu mà ngủ thấy mùi xăng. Nó rào cẳng đi vào xóm nhà lá! Nó liếc mắt nhìn một xóm nhà vắng vẻ. May quá! chỗ này không có chó mà cũng chẳng có đèn đóm gì cả. Nó mừng thầm, Song cũng hơi sợ sợ. Nhưng nó vững tâm ngay. Nó chỉ cần phóng hỏa xong rồi ẩn theo bóng tối chạy ra phía xe đậu là thoát. Nó dễ cặp thùng ngay giữa sân trước một cái lều. Nó nhúng mồi xăng rồi tiến về mái lều. Nó bật lửa tay nó run run, lửa tắt.

Nhà bên cạnh có tiếng động. Có người ra sân. Nó không có thể trì hoãn gì nữa. Nó bật lửa và lanh lẹn.

Nó châm lửa vào mồi rồi phóng ngay lên mái lều.

Ánh lửa lóe lên bốc cháy. Nó quay gót định chạy. Bỗng có tiếng người la lớn:

— Cháy! Cháy!

Người trong xóm nhẩy thục quá! Từ trong các mái lều ầm thấp họ tuôn ra khắp cả ngõ hẻm. Có tiếng thét lớn:

— Bắt lấy nó! Nó kia! Nó đấy! Thắng đốt nhà.

Nó hoảng hốt cố chạy. Có tiếng chân người đuổi theo nó vừa la ó!

— Bắt lấy nó!

Nó thấy ánh lửa phụt sáng lên hai lần. Nó biết người ta đã trúng kế của bà chủ nó. Kế bà chủ nó thế mà hay. Cứ để hai thùng xăng giữa sân. Trong lúc chữa cháy, người lối xóm chạy đến gặp thùng đựng nước là cứ tưới bừa lên. Nào ngờ trúng phải hai

ĐỐT NHÀ

thùng xăng, lửa được thế càng bốc cháy lớn. Nó càng khen bà chủ nó cao tay, nó lại càng thương hại cho tấm thân của nó lúc ấy.

Chân nó ngắn quá! Sải chân không dài sau lưng nó bước chân đuổi theo mỗi lúc càng gần, càng rõ, càng vang lên thỉnh thỉnh. Trước mắt nó có bóng người hiện ra chắn lối: Nó rẽ tay phải. Cũng thế! Nó rẽ tay trái cũng thế! Đầu đầu cũng thấy nhan nhản hiện ra toàn là những hình thù quỷ sứ.

Nó vấp phải một vật gì chắn lối. Nó té sổng soài. Nó lồm cồm đứng dậy chạy nữa. Nó cố chạy thoát nhưng...

— Hạch!

Nó thấy đau nhói ở ngực. Nó không có thể thoát được, không thoát! Nó ngã bịch xuống mảnh đất của bà chủ nó. Tại nó ù đi, không còn nghe tiếng chữi rủa. Một trận mưa dầm, đá, đập rơi trên mình nó, mặt mũi nó, chân tay nó. Mắt nó nhắm lại không thấy màu đỏ rực bên ngoài. Nó thiếp đi.

Và giờ đây nó đã tỉnh dậy, không phải nằm giữa căn phòng «villa» của bà chủ nó. Nó tỉnh dậy ở chốn

ngục tù.

Bỗng có tiếng bước chân tiến về phía nó. Có người đến mở gong và, với lớn giọng bảo nó đứng dậy đi theo người ấy. Nó bước ra ngoài ánh sáng. Nó dụi mắt nhìn chung quanh nó. Những cặp mắt nhìn nó hằn học, toé ánh lửa căm hờn. Nó vẫn thần nhiên cúi đầu bước theo người cảnh sát. Nó nghĩ nó đã trả thù cho bà chủ nó. Nó đã làm tròn bổn phận của đứa tớ trung thành với chủ. Nó chỉ cho nó là bị xui xẻo cho nên mới mắc vòng tù tội. Nếu nó may một tí nữa thì làm gì họ nhìn biết mặt nó, và hơn nữa nó sẽ lãnh món tiền thưởng của bà chủ.

Nó đứng lại. Trước mặt nó là ông cầm. Nó thấy hơi chột dạ. Nó cúi gằm mặt xuống đất.

Tiếng ông cò sang sang vang lên hỏi tên tuổi nó. Nó đáp cụt gù, mặt vẫn nhìn xuống đất.

Ông cầm hỏi:

— Tại sao mày đốt nhà? Ai sai mày đốt nhà hả thằng kia? Mày thù ai?

Nó vẫn đứng im, không khai, nhất định có chết cũng không khai.

Ông cầm cười gằn:

— Hừ, mày không khai hả? Mày muốn ném mùi kềm kẹp à?

Nó vẫn thần nhiên không đáp. Thân nó đã đau như ròi bây giờ có bị kềm kẹp cũng thế thôi.

— Mày có đồng lõa không?

— Không! Nó đáp gọn lỏn.

— Vậy hai người này?

Nó quay nhìn hai tội nhân đứng cạnh nó mà từ lâu nó không để ý đến. Thân xác họ nát như, máu rỉ loang lổ, quần áo tả tơi. Nó thấy họ lủ người đi, trông chừng họ bị đánh đập hơn nó nhiều.



Ông cầm nhắc lại câu hỏi.

— Sao mày có biết hai người này không? Nó quay lại lắc đầu đáp.

— Tôi không biết họ.

— Mày nói mày không biết họ! Tại sao trong khi đốt nhà người ta, hai người này lại lấy thùng xăng tưới thêm vào? Tại mày không phải đồng lõa với nhau hay sao?

Nó trở mắt nhìn kỹ hai tội nhân. Nó đã nhớ ra. Họ đã mắc lầm quỷ kế của bà chủ nó.

Nó bỗng nghi ngờ tấm lòng tốt của bà chủ nó. Nó nghĩ lại thân nó, Nó tự nhủ «không khéo mình cũng làm kế bà chủ mình mất đi?» Ừ mà làm thật đi rồi đấy! Ngồi tù! mình phải ngồi tù! Nó nghĩ thương thân nó, thương thân những kẻ đồng cảnh ngộ như nó. Nó thấy oán ghét bà chủ: nó thầm oán trách bà chủ. Nó tự trách nó là ngu xuẩn, nhưng đã muộn rồi! Một tội nhân là người đi, tội xấu xuống nền nhà, cất tiếng rên rỉ.

Nó thấy hối hận công việc nó đã làm. Nó phải đền tội, nó phải trả thù, cho nó, nó phải khai để cứu những người vô tội kia, để bắt con người man dã đã sai nó đốt tan cơ nghiệp của đám dân nghèo. Nó đưa hai tay bị cùm lên ôm lấy mặt. Đầu tóc lòa xòa rối bung dính be bét những bùn, những máu. Nó nấc lên tiếng khóc. Nước mắt tuôn ra ướt đầm tay nó. Nó mà cũng còn có thể khóc được ư? Nó không biết vì sao nó khóc, có lẽ vì hối hận. Nước mắt chảy đến trán môi nó. Nó liếm đôi môi. Nó thấy khát nước quá! Cổ khô quá!

— Nó cất tiếng khàn khàn.

— Cho tôi bát nước.

Ông cầm gằn tiếng:

— Anh chịu khai chứ?

Nó gật đầu.

..Có hai thân nghèo vô tội được trả tự do và một bà Phán sa chân vào tù vì lời khai thành thật của nó: thắng đốt nhà!

TINH MẶC



TRĂNG HỒNG PHU NỮ

IV

Nhắc đến các bài học ở trường họ không nhớ được rõ rệt bằng nhớ y phục, cử chỉ của giáo sư dạy họ buổi ấy. Họ nhận thấy một cách tình tường con gà vừa mọc lông, cây leo vừa thay đổi hướng... và nhớ rõ rệt đầu đuôi cuốn sách hay, bức tranh đẹp mà họ có dịp xem qua.

— Càng va chạm với đời nhiều, người đàn bà càng thông minh, cho nên người đàn bà ham hoạt động thường tinh nhanh hơn người đàn bà biếng nhác, các bà mẹ thường tháo vát hơn các cô gái già, người tinh tinh dường hơn người quê, người đi làm thạo đời hơn người ngồi nhà.

— Đàn bà hành động đi từ thực hành chứ không suy lý. Nếu định viết một cuốn tiểu thuyết, họ sẽ không suy nghĩ về nguyên tắc viết truyện dài truyện ngắn, cũng chẳng sắp đặt ngày nọ qua ngày kia, họ đặt bút viết sau khi thu nhặt tài liệu cần thiết. Cho nên, tục ngữ Ý có câu: « Nếu phải đóng một cái đinh, người đàn ông sẽ đi tìm búa, còn người đàn bà cũng trong trường hợp đó sẽ rút guốc đóng thử xem sao. Nhìn một căn phòng bày biện đẹp để cầu kỳ, hỏi bà chủ nguyên có sự đề độ đặc chỗ này chỗ nọ, bà ta khó mà giảng giải gọn gàng khúc triết tại sao.

— Người đàn bà khó mà giảng nghĩa khúc triết vì họ có quen suy luận về lý thuyết đâu. Họ quen nói « tối nghĩa » cho nên họ dễ hiểu, dễ đoán biết các lời nói ấp úng, rụt rè, ngập ngừng của người khác. Cũng do đó, ở các lớp dưới, nữ sinh học rất khá, vì việc học thiên về thực tập, còn lên cấp trên, họ đuối dần vì chương trình học nặng về lý thuyết.

Lại cũng do đó, rất nhiều nữ nhạc sĩ xử dụng nhạc khí giỗ mà không hề sáng tác nổi nhạc phẩm hay, rất nhiều nữ kịch sĩ đóng kịch tài nhưng không hề viết nổi kịch, trong khi có những nữ họa sĩ, nữ tiểu thuyết gia, nữ thi sĩ... vì các môn này không cần một căn bản lý thuyết cứng.

— Đàn bà ít khi có một tầm óc mở

★ của GINA LOMBROSO ★ SONG NHẤT NỮ thuật ★

rộng được như đàn ông, cho nên ở các việc kinh doanh nho nhỏ, đàn bà dễ thành công, nhưng đến các việc kinh doanh lớn, họ khó tránh được sự thất bại dù ngành kinh doanh đó thích hợp với phái yếu như tiệm ăn, bệnh viện.

— Nhưng đàn bà hơn đàn ông ở chỗ không học mà có thể biết. Nếu cùng đi học trường dạy nấu nướng, dạy may vá, đàn ông sẽ rất giỏi, hơn đàn bà nhiều, nhưng nếu cùng không đi học thì chỉ đàn bà mới thừa tài biến chế, may mặc cho con cái quần áo đẹp, nấu nướng nổi ít món ăn thông thường.

Cũng do đó nên đàn bà từ một người đàn bà chẳng biết nội trợ là gì, một thiếu nữ có thể trở thành đảm đang do mãnh lực của tình yêu hay sự thúc đẩy của một tình cảm nào. Và cũng chính vì thế mà nhiều khi vắng đàn ông, đàn bà thay thế được lắm việc. Trước kia, sống trong gia đình, có người cha tính tình khác hẳn người chồng, có con gái cũng hầu hạ được, đến khi xuất giá, gặp người chồng tính tình trái ngược với cha, cô gái vẫn biết chuyện hướng dẫn chiều chuộng chồng chính đó là một đặc tài của phụ nữ.

— Con gái học chung với con trai có lợi mà cũng có hại về phương diện học vấn, có thể vì ngưỡng, vì ham ganh đua, sự học dễ tiến nhưng về phương diện tình cảm, cô trò ấy bị mất dần nữ tính. Dần dà, tiếp xúc với nam giới, họ nhìn rõ sự thực của đời thấy rằng vô đạo đức bao trùm cuộc sống: con người tuyên bố ghét yêu đương, vinh quang lại chính là con người thêm yêu đương vinh quanh nhất, con người tự nhận là vị tha, sự thật chỉ là vị kỷ, kẻ kêu chán đời thường khinh đời, kiêu ngạo.

— Chính niềm đau khổ đã nâng cao giá trị tinh thần của phụ nữ. Các nỗi buồn khổ hối tiếc, đắng cay đầy rẫy

ở đường đời đã bắt họ suy nghĩ và tìm cách vượt lên mực thường. Cho nên người đàn bà nào chưa biết mùi đau đớn, chưa chứng kiến những bi kịch bên lề sống hàng ngày mà chính họ là nạn nhân hay là khán giả, chưa biết kinh tế sự bần thiếu thốn của một trái đời... thì quả thực chỉ là một phụ nữ bậc thường.

— Đàn bà hay lưỡng lự khi phải quyết định việc gì cho nên các ông chồng rất ngại đi mua bán cùng các bà vợ vì mất nhiều thì giờ với các bà ấy lắm. Và những người bán hàng cũng phải rất mực kiên nhẫn khi bán cho các bà các cô. Người nào bằng lòng cho đổi đi đổi lại hàng hóa là thế nào cũng bán chạy.

— Tuy nhiên, đàn bà cũng rất dễ tin cô nữ sinh không mấy khi nghi ngờ lời giảng dạy của thầy, đọc sách thường tin ngay lời sách dạy.

Nếu ra một đầu đề vẽ, tự do, các trò trai sẽ tìm ngay được cảnh để vẽ, còn trò gái lưỡng lự rất lâu, thường khi cô giáo gọi cho một ý là theo ngay. Cho nên người đàn bà mong có được một người diu dắt hướng dẫn mình để mình chỉ việc vâng lời bởi vâng lời tránh được sự hoang mang lưỡng lự. Chính vì thế mà đàn bà mắc tật hay đua theo, phong trào, thấy người làm mình cũng bắt chước ngay.

— Đàn bà ưa bộc lộ tâm tình bằng mọi cách, nếu họ không kể lể được thì họ viết, và viết thư đối với phụ nữ là việc tối cần vì họ có dịp thổ lộ tư tưởng, thông cảm cùng người khác. Sống trong cảnh cô đơn, người đàn bà như cái cây thiếu nước. Họ sẽ gần như chết nếu bên họ không có một ai cho họ bộc bạch tâm tư. Tính đó ảnh hưởng lan tràn cả ở ngoài đời. Trên chuyến ô tô, tàu thủy, đàn bà rất dễ bắt chuyện và chỉ một chuyến đi mà thành quen nhau là thường đối với nữ giới.

Ở trường, giờ chơi, trò trai chơi

đùa, trò gái chỉ thích xúm vào nhau bàn chuyện. Trò chơi mà họ thích nhất là chơi « làm bà ». Và hai người bạn gái ngồi kể với nhau cả ngày cũng chẳng hết chuyện đàn ông kết bạn mong trục lợi, đàn bà kết bạn chỉ cốt để thổ lộ bầu tâm sự, và họ sẽ đau đớn một khi người ấy không chú ý đến nỗi lòng của họ.

— Đàn bà thường suy luận một cách tuyệt đối. Xem bức tranh hay cuốn truyện, một là họ khen hay nhất, rất hay, hai là họ chê hết mực, chứ không mấy khi kết luận lung chừng.

Đàn bà ưa tò mò, và xứ nào cũng sẵn cái cảnh các bà các cô tựa bao lơn hay nhìn qua cửa sổ ngắm đường phố. Nhìn, quan sát, đối với đàn bà cũng giá trị như rượu, thuốc phiện đối với đàn ông nghiện ngập.

— Đàn bà lại hay lơ đãng, dăng tính.

Bắt họ chú ý là một cực hình: Trong lớp, con gái nghe một tí thôi rồi óc đề đi đâu ngay, còn con trai đã chăm chú thì rất thận trọng. Cho nên phụ nữ ưa những vở kịch ngắn những trò vui vắn tắt, thay đổi luôn.

Mắt họ nhìn lên diễn giả đấy, nhưng có sự động chạm gì ở quanh là họ rời ngay diễn giả để chu mục vào việc mới xảy ra. Cũng vì vậy nên nếu có đi dự hội gì, dù có đi trước giờ khai diễn rất sớm, các bà, các cô vẫn hay tới trễ, bởi gặp gì lạ ở đường họ cũng chú ý, gặp bạn bè quen là nói kỷ hết chuyện mới buông.

— Người đàn bà rất trống truyến. Đừng hòng có một bí mật nào gửi họ mà còn; vì họ ám ức một khi phải dấu dếm điều gì.

Nhưng người đàn bà lại thích nói dối. Nói là « nói dối » thì hơi quá, nhưng là làm lệch sự thật đi một chút, cho nên trong câu chuyện do đàn bà kể, có những phần đúng lại có những phần bị xuyên tạc. Đàn ông chỉ nói dối khi có lợi, họ cố ý nói dối. Đàn bà nói dối nhiều khi không vụ lợi, buột mồm buột ra hoặc có chăng thì cũng chỉ có mục đích khoe khoang thôi.

— Đàn bà rất quyến luyến những vật vô hồn gần họ. Từ cái bàn, cái kéo cho đến căn phòng họ sống, họ mến lạ thường. Con búp bê đối với em gái chính là « một người sống » của nó, nó sẽ lắng bầm chuyện trò như thật. Cho nên đàn bà hay xúc động mỗi khi có cuộc dọn nhà và có phải bán đồ đạc đi, thì họ như đứt từng khúc ruột. Khi người ta quý vật gì thì dù vật đó là cái khăn lau, người

ta cũng giữ mãi.

— Đàn bà ưa những quà tặng vì bản tính đàn bà ưa ban ơn và chịu ơn, dễ rồi được biết ơn và đền ơn. Một tặng vật đối với đàn bà không phải chỉ là một thứ đồ không mất tiền mua mà có, nhưng chính là một vật tượng trưng, chứa chất bao tình cảm. Người đàn bà không thể quý được người đàn ông nào chẳng biết tặng quà vì trước mắt đàn bà, người đàn ông ấy không phải là người biết nghĩ sự hy sinh của người khác; mà đàn bà thì muốn thiên hạ hiểu dạ « hy sinh » của mình.

Và cũng vì thế nên họ muốn quà tặng bằng vật chứ không bằng tiền, vì vật mới chứa đựng kỷ niệm, tư tưởng, niềm ơn của người cho và mới tỏ rằng người cho luôn nghĩ tới họ.

— Đàn bà ưa sự thay đổi về hình thức nên không muốn giữ lâu một cảnh gì, quần áo đổi kiểu luôn, đồ đạc bày biện đổi chỗ luôn mới ưng ý.

— Đàn bà cũng dễ bị lừa dối nhiều việc bằng sự bình tĩnh, gan bền. Trong các cuộc hôn nhân, vị hôn phu lo lắng nhiều hơn vị hôn thê.

Đàn bà cũng ưa hoạt động chứ không thích ngồi rồi, cho nên trong khi đàn ông bày ra trăm thứ giải trí tiêu khiển, rượu chè, thuốc saï, cờ bạc thì đàn bà vẫn chẳng có sự giải trí nào ngoài việc làm từ một số ít bắt chước đàn ông nên bị lôi cuốn theo. Một trò giải phải được giục giã thúc đẩy nhiều mới chịu làm việc gì, trái lại một trò giải chỉ cần một lời khen, một câu khích lệ nhẹ là đủ để say sưa hoạt động.

Dịp nghỉ hè, con gái ra đùa nghịch ăn chơi, con gái thường và may thêu thùa hay tập việc làm lụng. Chính tính ưa hoạt động này đã khiến phụ nữ làm tròn sứ mạng người mẹ, người vợ, người chị, người em.

— Đàn bà thường mắc tật hấp tấp. Đàn ông khi làm việc gì thường tính toán, chọn đường lối đỡ tốn công sức, đàn bà vì được việc là lao vào làm ngay, theo đúng con đường vừa hiện ra trước mắt.

(1q: tiếp trang 46)

Giá báo Đời Mới dài hạn ở Nam Việt và quần nhân (cả cước phí)

3 tháng 60\$
6 tháng 120\$ 1 năm 240\$
Bưu-phieu xin đề tên Ô. Trác Anh.
Hộp thư 353 Saigon

SAY SỮA

của BA KIM

— Tôi không có say, tôi không có say!
Anh cứ lắc đầu mãi, không chịu nhận rằng anh đã say. Nhưng mà gương mặt của anh, đôi mắt của anh, giọng nói của anh, cử chỉ của anh... tất cả đều nói với chúng tôi rằng: Anh đã say!

Có người khi say sưa thường hay khóc lóc thổn thức, có người thì nói lời nhảm nhí. Còn tôi mà kể có say là cứ ôm đầu lặng thinh không nói năng gì cả!

Còn anh?
Còn anh thì vẫn giữ cái vẻ bình thường mà « moi gan móc ruột » ra nói thẳng với chúng tôi nhiều điều lắm. Thật đúng như lời của một người bạn đã bảo: Anh đang « moi tim » của anh. Ngày thường anh bị người ta tặng cho danh hiệu « Con người trầm mặc », nhưng rượu đã làm cho anh sửa đổi con người của anh nhiều lắm.

Chúng tôi đều bảo anh đã say, anh cãi lại là anh còn tỉnh. Thực ra lúc mà anh chuyển choáng hơi men là lúc anh thẳng thắn nhất, thành thật nhất, tinh táo nhất! Khi say sưa là khi anh bộc lộ hết cái bản tính cao cả của anh ra.

Trăm mặc để khiến người ta lạnh nhạt với bạn bè, với sống mà cốt mở cốt lòng cho nhau thì để khiến người ta thân mật, lòng sôi sục bao giờ cũng có sức hấp dẫn.

Những giọt rượu đã đốt cháy cái lòng sôi sục của anh, rồi cái lòng sôi sục của anh lại chuyển sang hơi nóng, hơi ấm những cái lòng giá lạnh của chúng tôi!

Rượu không bao giờ làm loạn tâm tính của anh được! Cũng như rượu cũng không bao giờ làm tê liệt nổi thần kinh của anh. Trái lại, rượu như ánh sáng rọi sáng cả thân hình và tính cách của anh.

Cái say của anh không phải là tâm thần mê muội, trái lại càng say chừng nào càng làm cho đầu óc của anh sáng suốt thêm chừng nấy.

Những đám mưa đêm trong cuối mùa hè làm cho người ở chốn xa xôi này bắt đầu thấy mát mẻ. Tôi rất khao khát được nhìn thấy gương mặt say sưa của anh, và được nghe thấy những lời nói chân thành sôi sục của anh.

NGUYỄN KHÁNH dịch



Máu người Việt đã chảy. Do người Việt gây ra.

Máu người Việt đã chảy luôn bấy keo liền. Nạn binh lửa, kéo dài từ 1627 đến 1672, mới tạm rút chiến

tranh nóng để chuyển sang chiến tranh nguội: hai bên cũng cố lực lượng đợi ngày khởi hấn khác.

Máu người Việt chảy lần đầu tiên, vừa ngừng vào năm 1627 thì đến

« Năm canh ngọ (1630) chúa Sãi nghe lời Đào Duy Từ, sai người đem sắc dụ ra trả vua Lê, rồi sai tướng đánh lấy phía Nam ngạn sông Linh giang để chống với quân họ Trịnh. »

Đó là dấu hiệu về sự « xung sức » của chúa Nguyễn sau bao nhiêu năm mài nanh rửa vuốt, và sau ba năm nhện nhục tích cực chuẩn bị binh mã để nắm lấy vai chủ động, nghĩa là làm chủ tình thế một cách công khai.

Song, đánh địch ra mặt chưa đủ chúa Sãi lại còn dùng mưu mô đánh đòn ngầm nữa. Thì đây, một trong nhiều kế đánh... lừa địch :

« Đến năm quý dậu (1633) nhân khi chúa Sãi có người con thứ ba tên là Anh, trấn thủ ở đất Quảng Nam, có ý muốn tranh quyền (1) bên sai người đưa thư ra Thăng Long xin chúa Trịnh đem quân vào đánh, bắn súng làm hiệu, thì sẽ làm nội ứng. Anh lại xin chúa Sãi cho ra trấn thủ đất Quảng Bình để cho tiện làm mưu gian, nhưng chúa Sãi có lòng ngờ, không cho.

« Khi Trịnh Tráng được cái thư của người Anh gửi ra, liền đem đại binh vào đóng ở cửa Nhật lệ (cửa Đồng Hới).

« Chúa Nguyễn sai Nguyễn Văn Thắng và Nguyễn Hữu Dật đem quân ra chống giữ.

« Quân họ Trịnh đến đợi hơn mười ngày, không thấy tin tức gì của người Anh, bèn lui quân ra về.

« Quân lính đợi lâu thành ra lười biếng, quân họ Nguyễn mới xuất kỳ bất ý, dõ ra đánh đuổi.

« Trịnh Tráng thấy sự không thành, rút quân về ».

Thế là, Nguyễn lại thắng Trịnh một keo thứ hai và cũng là do quỷ kế quyết định.

Bây giờ đến keo thứ ba :
« Lúc ấy (1635) người Anh ở Quảng Nam nghe tin chúa Sãi mất rồi, anh lên nổi nghiệp, bèn phát binh làm phản.

(1) Một lối tuyên truyền màu nhiệm nhất.

MAU VIỆT - NAM CHẢY

(trong cảnh rạch đôi sơn hà)

Bấy giờ có Nguyễn Phúc Khé giúp chúa Thượng, sai quân vào đánh, bắt được Anh, lấy nghĩa « ANH EM LÀ TÌNH RIÊNG, PHÉP NƯỚC LÀ NGHĨA LỚN » đem giết đi.

« Trịnh Tráng thấy anh em họ Nguyễn tranh nhau, sai tướng vào đánh đất Nam bộ chính, giết được tướng họ Nguyễn là Bùi Cồ Thắng, rồi tiến lên đóng ở cửa Nhật Lệ.

« Đến năm quý vị (1643) Trịnh Tráng đem đại binh và rước vua Lê vào đất Bắc bộ chính. Nhưng bấy giờ đang tiết tháng tư. Khi trời nóng lắm, quân sĩ chết hại rất nhiều, Trịnh Tráng phải rút về Bắc. »

Thế là, đến keo thứ ba, Nguyễn thắng Trịnh thêm một lần nữa vì nhờ có thiên thời bất lợi cho Trịnh.

Đến keo thứ tư thì :

« Năm mậu tý (1648) Trịnh Tráng sai đô đốc Tiên Quận Công là Lê Văn Hiến đem quân thủy bộ vào đánh xứ Nam ; bộ binh tiến lên đóng ở đất Nam bộ chính ; còn thủy quân thì vào đánh cửa Nhật Lệ.

« Bấy giờ có hai cha con người Trương Phúc Phan cố sức giữ lấy Trường dục, quân họ Trịnh đánh mãi không tiến lên được.

Chúa Nguyễn sai con là Nguyễn phúc Tần đem binh ra chống giữ với họ Trịnh, khi ra đến Quảng Bình, Nguyễn phúc Tần hội các tướng lại bàn rằng : « Quân kia tuy nhiều, nhưng mà người đánh giỏi thì

ít. Nếu đến đêm ta cho voi xông vào rồi đem đại quân đến đánh là chắc phá được ». Đoan rồi, một mặt cho thủy quân đi phục sẵn ở sông Cầm La để chặn đường

quân Trịnh chạy về ; một mặt sai Nguyễn hữu Tiên đem 100 con voi đến cánh năm xông vào trại quân Trịnh, quân bộ tiếp sau vào đánh phá. Quả nhiên quân Trịnh thua to chạy về Bắc, lại gặp quân thủy của họ Nguyễn đón đường đuổi đánh mãi đến sông Lam Giang mới thôi.

« Trận ấy quân họ Nguyễn bắt được mấy người tướng và ba nghìn quân của họ Trịnh ».

Xem qua đủ rõ họ Nguyễn đã trường binh pháp lắm rồi, nên mới áp dụng nổi chiến thuật « một điểm hai mặt » nghĩa là đánh một nơi để đón phá hai nơi, khiến cho quân Trịnh không tài nào đề phòng kịp.

Do đó, mà sang đến keo thứ năm thì họ Nguyễn nắm thế công mà :

« Tháng tư năm ất vị (1653) chúa Hiền sai Thuận Nghĩa Hầu là Nguyễn Hữu Tiên, Chiêu Vũ Hầu là Nguyễn Hữu Dật đem quân qua sông Linh giang ra đánh đất Bắc bộ chính, tướng họ Trịnh là Phạm Tất Toàn về làng.

« Quân nhà Nguyễn tiến lên đến Hoành Sơn, gặp quân của Lê Hữu Đức, đánh đuổi một trận, rồi thừa thắng đánh đến đồn Hà Trung Lê Văn Hiến chống không nổi, phải cùng với Lê Hữu Đức rút quân về giữ An trường (tức là thành Nghệ An bây giờ).

Rồi cứ thế, kéo co với nhau, hết Nguyễn thắng lại đến Nguyễn bại, trong những đòn lể, và :

« Hai bên cứ giữ nhau ở sông Lam Giang thỉnh thoảng đánh nhau một trận, như tháng chạp năm mậu tuất (1650) đánh ở làng Tuấn Lễ (huyện Hương Sơn) quân họ Nguyễn phải lui ; đến tháng tám năm Canh tý (1660) đánh ở Nghi Xuân, quân họ Trịnh thua bỏ thuyền mà chạy ; qua tháng Chín năm ấy đang khi quân họ Nguyễn còn đóng ở làng Hoa Viên (tức là làng Xuân Viên bây giờ) Trịnh Căn định sang lấy núi Lân Sơn để giữ trận thế, bèn sang Hoành Nghĩa Giao và Phan Kiêm Toàn đem binh sang sông Lam Giang ở làng Âm công và sai Lê Hiến đi xuống phía Hội thống rồi sang sông chờ đến nửa đêm thì hai đạo cùng tiến công.

« Đạo quân của Đào nghĩa Giao đi đến

ĐỜI MỚI 133

Lân Sơn bị quân của Nguyễn hữu Dật đánh và vây ngặt lắm. Bấy giờ Trịnh Căn đứng thị chiến ở trên núi Quyết Dũng (ở gần Bến Thủy bây giờ), trông thấy quân mình bị vây nguy cấp lắm, liền sai quân sang cứu, và truyền cho thủy quân đến bờ sông mà bắn lên, quân họ Nguyễn phải lui.

« Còn đạo quân của Lê Hiến và Mậu Văn Liên sang đến làng Nã ao gặp quân họ Nguyễn, hai bên đánh nhau, Mậu Văn Liên tử trận, nhưng quân họ Nguyễn phải bỏ Hoa Viên lui về đóng ở Nghi Xuân.

« Lúc ấy đại quân của Nguyễn Hữu Tiên đóng ở nghi Xuân, còn Nguyễn Hữu Dật thì đóng ở Khu đốc. Chúa Hiền cũng đem binh đến tiếp ứng, đóng ở làng Phù Lộ (nay là làng Phù An, thuộc huyện Bình Chính, Quảng Bình). Nguyễn Hữu Dật lên về ra mắt chúa Hiền, kể đầu đuôi mọi việc đánh lấy thế nào, Chúa Hiền mừng lắm, cho Hữu Dật một thanh bảo kiếm bằng vàng và lại sai trở lại đánh giặc.

« Nguyễn Hữu Tiên biết việc ấy, trong bụng lấy làm không bằng lòng, và bấy giờ lại nhận có những sĩ tốt mới hàng ở đất Nghệ An, thường hay bỏ trốn, Hữu Tiên bèn hội chư tướng lại để bàn xem nên đánh hay là nên lui về. Mọi người đều muốn lui về, duy chỉ có Nguyễn Hữu Dật không chịu.

« Khi các tướng họ Nguyễn đang bàn bạc thì có tin rằng Trịnh Căn sai bọn Lê Hiến đi men bờ biển đến làng Cương gián, bọn Đào nghĩa Giao đến làng Hữu Trăn và làng Phù Lưu ; quân họ Nguyễn thua. Được tin ấy Nguyễn Hữu Tiên quyết ý đem quân về, nhưng bề ngoài giả tăng truyền lệnh cho các tướng rằng đến tối 28 thì các đạo phải đều tiến sang đánh

An Trạng, Nguyễn Hữu Dật đem binh đi hậu tiếp. Đoan rồi, dẫn riêng các tướng đến nửa đêm rút quân về Nam bộ chính, không cho Nguyễn Hữu Dật biết. Nguyễn hữu Dật sầm sủa dẫu vào đây, chờ mãi không có tin tức gì, đến khi cho người đi thám thính về mới biết quân mình rút về Nam rồi. Lúc ấy quân họ Trịnh đã sang sông đánh đồn Khu đốc, Hữu Dật mới dùng kế nghi binh để cho quân Trịnh không dám tiến lên, rồi đem binh chạy về, đến Hoành Sơn mới gặp quân của Nguyễn hữu Tiên. Bấy giờ quân Trịnh Căn vừa đuổi đến, hai bên đánh nhau một trận chết hại rất nhiều.

« Trịnh Căn lui về đóng ở Kỳ Hoa. Còn bên kia Nguyễn Hữu Tiên đóng ở Nhật lệ, Nguyễn Hữu Dật đóng ở Đồng Cầu giữ các chỗ hiểm yếu. Từ ấy bấy huyện ở vùng sông Lam Giang lại thuộc về đất Bắc.

« Trịnh Căn thấy quân họ Nguyễn giữ gìn mọi nơi chắc chắn lắm, liệu thế đánh không được, bèn sai Đào Quang Nhiêu ở lại trấn thủ đất Nghệ An và kiêm lĩnh cả đất Bắc Bộ Chính để phòng giữ mọi nơi, rồi về Thăng Long. »

Keo này thật là keo quyết liệt, đằng co với nhau đến năm bảy lần, từ 1655 đến tận 1660, hai bên đã thi thố hầu hết tài năng ra để bài binh bố trận, nhất định sống mái với nhau, khia cho quan quân đều chán nản, và dân chúng thì thương ơi ! bị hãm vào vòng « giặc đêm là cướp, giặc ngày là quan » thì hỏi còn thiết sống mà làm gì nữa nên ai nấy đều cầu mong thanh bình.

Đ. T. T.
(còn nữa)

Một chuyện tìm em

(tiếp theo trang 25)

con nhiều cha, Vị trí chiến lược và thương mại quá quan trọng đã khiến những « con mắt xanh » không thể nào hờ hững với đất « Tua ranh ». Trước thời cuộc mới, Đà thành lại càng hấp dẫn người Nam, kẻ Bắc. Đà thành hoa lệ, Đà thành vui tươi và mỗi khi nhớ đến Đà thành anh lại nhớ « kềm theo » mấy câu thơ của Tế Hạo làm từ thuở xưa nào :

... « Suốt trăm năm làm một đứa con hoang
Ôi nhớ thương lạnh lẽo cái tên Hàn !
Nhật thất trận, Đồng Minh chia ví tuyến,
Trung Hoa đến rồi thời cơ biến chuyển ».

Mấy câu thơ kể chuyện đã qua mà sao anh tưởng như chuyện mới đến !

Chiều hôm ấy anh tìm thấy em ở đường bờ sông. Em cùng mấy cô bạn đang chuyện trò vui vẻ lắm. Anh đứng xa xa nhìn em mà lòng ghen ngào. Em đôi khác nhiều. Trước mắt anh, em là một thiếu nữ đẹp. Hình ảnh cô Lan bé bỏng ngày xưa vụt biến đi. Đôi tà áo trắng phất phơ như cánh bướm vờn trong nắng ấm. Anh định chạy lại với em nhưng không hiểu sao anh đứng im như pho tượng.

Chúng ta xa lạ nhau lắm rồi. Có gái thị thành kia có còn tưởng đến thằng anh quê mùa này nữa ? Và em đi, các em đi, nơi cuối trời tím như bầu chim non. Lan ơi ! anh bỗng thấy mình mất tất cả, mất luôn đứa em khôn lớn, xinh đẹp mà xưa kia mỗi khi em giận dỗi anh thường vuốt mái tóc nhưng huyền để dỗ em. Mái tóc ấy bây giờ đã uốn cong lên. Anh không bảo mãi tóc uốn của em xấu đâu vì con người đẹp như em tóc gì mà chẳng đẹp. Nhưng anh sợ nhớ đến mẹ mỗi trưa hè ngồi bắt chấy cho em. Nếu bây giờ còn mẹ thì mẹ làm thế nào để bắt chấy trên đầu tóc quăn rối loạn như kia !

Hôm ấy anh về liền. Anh không muốn làm bận rộn em. Đời em tươi đẹp, dù không có một anh cũng chẳng sao ! Xe lại qua đèo Hải Vân và giấc mộng sông hồ bình yên mãi liệt trong lòng anh. Anh nhất quyết rồi. Chuyện này về làng Gia anh sẽ giao ruộng vườn, cây cuốc cho chú Bảy. Anh sẽ đi về làng Gia hay phố xá đều chật hẹp cả. Tại sao tự buộc mình làm một nông dân trong khi mình đã khả năng làm một chàng Vội đánh cá. Anh chỉ cầu mong gặp em nhiều hạnh phúc ở khu « Đất thánh » của em.

Khi em đọc được những dòng này là lúc anh đang lênh đênh trên mặt trùng dương. Có sá gì cánh chim bại gió !

Xứ kinh thành thu 1954

TẠ KÝ

29

VĂN CHÁNH THƠ XÃ

(Nhà sách và nhà xuất bản) 115 đường Gia Long (sau chợ Sài Gòn—gần ngã tư đường Aviateur Garros và Gia Long)

Cần bản thảo giá trị

Đề xuất bản.

Có các loại sách học

Cho các học sinh như các trường Chasseloup Laubat, Marie Curie, Pétrus Ký. Gia Long và các trường tư từ ban tiểu học, và sách trường Đại học và các ngành chuyên môn.

ĐỜI MỚI 133

Nội dung và kỹ thuật của « Ánh Sáng Đô Thành », một phim Trung Hoa nói tiếng Việt

Bao thôn nữ hiền lành chất phác vì đã bị mê hoặc bởi hương phấn xa hoa của nơi đô thành sa đọa mà đã hủy hoại cả tuổi thanh xuân để đến lúc tình ngộ, tìm được đường ngay lối thẳng thì than ôi! đã chậm mất rồi! Hoa, nhân vật chính trong « Ánh sáng đô thành » là nạn nhân điển hình cho hạng gái nhẹ dạ đần độn. Không muốn ngày ngày, trên con đò chật hẹp giữa không khí trong lành, cùng mẹ đưa khách qua sông, Hoa bỏ nhà ra đô thị để làm bồi bàn, rồi bị cảnh xa hoa cám dỗ. Hoa muốn trở nên bà chủ để cuối cùng sa vào lưới của bọn buôn người: Trương Bình Khuê và vợ chồng bạn Kim Bát.

« Ánh sáng đô thành », một đề tài tuy không mới lạ gì nhưng được đưa ra trong không khí ở đây vẫn còn hợp thời, vì lúc này ở các thành phố cần còn bao nhiêu cô Hoa, ngây ngô và đang lần xá vào « Ánh sáng đô thành » như những con thiếu thốn để đến phát kết liễu cuộc sống của mình một cách thảm hại như đời sống của cô Hoa trong cốt truyện. Nếu « Ánh sáng đô thành » cảnh tình được những tâm hồn lành lạc như cô Hoa thì cũng giác ngộ được bọn người buôn người, sống xa hoa trên việc buôn bán vô nhân đạo đó như Trương Bình Khuê và vợ chồng Kim Bát.

Kết luận, ta thấy rằng nội dung « Ánh sáng đô thành » đã nói lên được một cái gì cho quần chúng, về mặt giác ngộ quần chúng có tác động mạnh mẽ hơn những « con đé » tình thần của nhà văn Vũ Trọng Phụng, ngang với « La huyệt », một tác phẩm của Nghệ thuật thứ bảy Thụy Điển.

Trần Văn Thường (cô Hoa) Bình Phạm (anh Cầu) Hồng Ba (Trương Bình Khuê) cùng Vương Nguyên Long (Kim Bát) đã làm tròn nhiệm vụ trong vai của mình. Đặc sắc nhất là Trần Văn Thường với tất cả chân thật và tươi trẻ hồn nhiên hiện trên điệu bộ, nét mặt đã diễn tả đúng nhân vật có gái chèo đò trẻ đẹp và vô tư tự.

Nhà đạo diễn Đỗ Quang Khải cùng nhà nhiếp ảnh Đỗ Thiên Vĩnh đã thành công lớn trong phim « Ánh sáng đô thành ». Nhiều góc cạnh lớn (gros plan) đưa ra hợp lúc và khá rõ ràng. Những cảnh hết sức thẩm mỹ lột tả được sắc thái địa phương với hồ sen, cảnh trúc, lá liễu, đôi thông, và những chùm lá trúc bả điệp đưa trước gió hoặc những chiếc đò lá lướt dưới trăng khuya theo tiếng sáo du dương và giọng hát nhịp với mái chèo khoan nhặt...

Nói chung, về mặt kỹ thuật cũng như nội dung « Ánh sáng đô thành » là một cuốn phim đáng khuyến khích tuy có một vài khuyết điểm trong việc xây dựng cốt truyện.

Ở « Ánh sáng đô thành » chúng ta nhận ra rằng, người viết truyện phim đã phạm phải cái lỗi của Tào Ngưu trong Lối Vĩ là cho nhân vật chết một cách quá dễ dàng. Một mình cô Hoa đã giết một lần đến 5,6 mạng người! Phải chăng chỉ có khâu sáng là phương tiện độc nhất để người viết truyện phim hay sáng tác kịch dùng nó để mà giải quyết đời một nhân vật trong truyện?

Nhắc đến « Ánh sáng đô thành » không có chủ ý phê bình nhiều đến một phim ngoại quốc nhưng chính là để khuyến khích việc làm có ý thức của hãng « Việt Nam văn hóa hợp tác điện ảnh » đã biết chọn một cuốn phim với nội dung lành mạnh, với kỹ thuật tương đối vững vàng để chuyển âm qua tiếng Việt.

Phần sau này, tức là phần chuyển âm sang tiếng Việt, có lẽ sau Tinh và nghĩa và hơn cả những phim nói thẳng tiếng Việt, phải chăng « Ánh sáng đô thành » đã thu được một thành công mỹ mãn nhất?

GIANG TÂN



Cô Hoa cùng cậu Cầu lúc còn sống với nghề chèo đò

« ÁNH SÁNG ĐÔ THÀNH », phim Trung Hoa, nói tiếng Việt vừa được đem chiếu thử tại một rạp ở đô thành. Khuyến khích việc làm có ý thức của hãng « Việt Nam văn hóa hợp tác điện ảnh », Đ. M. cho đăng ý kiến của hai bạn Giang Tân và Duy Sinh góp bàn về cuốn phim ấy. — L.T.S.

Ánh sáng đô thành

đã rơi những tia sáng lơ mơ vào tâm hồn cô gái quê, sống trong nghèo khổ. Đồng tiền đã tới tay cô sau vài lần làm kiểu mẫu cho một họa sĩ. Cô bắt đầu nghĩ đến manh áo lượt là, đôi giày cao gót... cô bắt đầu dự định may áo mới, mua « giày thất cổ » cho tinh nhân, và cô đã thờ dài... dài dằng dặc khi nhìn thấy đám người quần trùng áo dài...

Thế rồi... sinh hoạt gia đình càng ngày càng trở nên túng quẫn, tiền làm kiểu mẫu, tiền hoa lợi tôm cá kiếm được cũng không đủ để nộp sưu thuế... dịp may tới... cô theo anh hàng xóm lên tỉnh làm hầu bàn.

Với nụ cười tươi như hoa... với cặp mắt bồ câu man dại... với thân hình nhỏ nhắn, nở nang... với giọng nói ngọt như mía lùi... với dáng điệu nhí nhảnh, duyên dáng... cô liền được mấy cậu công tử đề ý, kéo tay mời « đi ciné », cô kháng cự lại và... bị đuổi ra khỏi cửa, nhưng... cậu con trai ông chủ lại quý cô vì tính nết ngay thẳng, sợ cô mất việc, liền giới thiệu cô tới một đại tửu lâu làm mướn.

Tửu lâu này mới mở nên thiếu người làm, cô biên thư gọi tinh nhân và chị hàng xóm lên cùng làm để kiếm sống.

Một hôm, cô mang khăn giải đem vào buồng. Thấy bóng cô... mặt ông chủ bỗng trở nên ngáy dại, Ông liền bàn với bà mướn cô bé này giúp việc cho dạ điểm của ông.

Cô bé giải đem xong, bẽn lẽn rời khỏi phòng. Bà gọi nhẹ lại, giọng hết sức ngọt ngào:

— Cô tên là gì nhỉ.

— Dạ: Hà Hoa ạ.

— Trông cô cũng xinh như Hoa vậy. Thế mà cô làm nghề hầu bàn thật không xứng đáng một chút nào.

— Cô làm ở đây mỗi tháng được bao nhiêu?

— Thưa hai chục ạ.

— Lương ít ỏi quá. Mai thôi đi, tới đây làm. Giúp tôi về việc mướn nước, chăm thuốc. Nguyên tiền nước của khách cho một đêm cũng bằng tiền lương hàng tháng của cô rồi. Không như thế, tôi còn trả cô hai

NHẬN XÉT, PHÊ BÌNH PHIM « ÁNH SÁNG ĐÔ THÀNH »

bài của DUY SINH

trăm đồng tiền lương một tháng.

— Tổng cộng lại cả tiền lương lẫn tiền hồ, một tháng đã ngoài ngàn đồng rồi. Cô nên nhận lời mà cảm ơn ngay cô Anna đi.

Hà Hoa mặt rạng lên đầy vẻ thêm muốn, mắt sáng loáng nước kèn, nàng gật đầu, cảm ơn rồi rít.

Hoa đã đổi lột một phần nào, bộ áo quần đen thay bằng bộ cánh hàng Thượng Hải, nàng sống giữa một thế giới ăn chơi cực kỳ xa hoa và dần dần lọt vào làm con nuôi Kim nguyệt Thành, một tên cụ phú có oai quyền.

Chỉ ba bốn ngày, Cầu, tinh nhân của Hoa, không còn nhận ra nàng nữa, nàng đã thay đổi hoàn toàn: Mái tóc bím đổi thành soạn, bộ áo chèn bóng nhảy bó sát lấy mình, đôi giày cao gót thay cho dép vải. Nàng đã biến hẳn thành cô gái thượng lưu, mang tên Marie! Cầu bất lực trước sức mạnh của đồng tiền, trở lại quê hương. Hoa lao mình vào cuộc sống truy lạc, sống trong lửa gạc, cướp bóc cùng bầy lũ ma cô do tên trùm Kim nguyệt Thành cầm đầu.

Mười năm trôi qua... một hôm Hoa cảm thấy nhớ nhà, nhớ quê hương rạo rực. Lương tâm cắn rứt, nàng nhận thấy rõ rệt công việc của mình làm, công việc đến chỗ chết. Hoa ngơ ngác trở về làng... khói hương đã tàn lụi... cha mẹ nàng đã qua đời... Cầu phiêu bạt vì vợ nọ, mướn quá nhiều tiền để lo thuốc thang cho bố mẹ Hoa.

Tiếng địch reo rất nổi lên bên giòng sông bằng lăng. Hoa đâm đầu chạy tới, trên khu đất năm xưa, nơi hai kẻ thường tình nghịch hồi thơ ấu... Cầu ngồi trên đám gạch thời khúc địch sầu tư như cổ nhắc lại dĩ vãng đã chết... Hoa túm vai chàng.. cả hai cùng run lên vì cảm động.

Nước mắt chảy ròng ròng, Hoa kể về sự tình, nàng muốn sống mãi mãi với chàng, với giòng sông, với quê hương nhưng Cầu không bằng lòng... quan niệm sống của một KẺ YẾM THẾ, CHIẾN BẠI và một KẺ MẮC BẮ PHỤ HOA làm sao cho dung hòa nổi. Cầu

chỉ còn trao cho Hoa bông sen vừa nở để đối dâng lại một vài lời ân ái đã tàn... họ lại xa nhau... Cầu phiêu bạt với cặp mắt lòa mờ mỗi năm trở lại chốn này khâm liệm mỗi hận tình, còn Hoa tiếp tục đâm đầu vào ánh sáng phù hoa.

Hoa đã thức tỉnh. Nàng nhận thấy rõ bộ mặt bỉ ổi của xã hội đô thành, Nàng nhận thấy rõ chân tướng của bầy lũ mại bản. Nàng chán ghét, căm thù... nhưng mấy tên lưu manh kia cương quyết xô nàng vào cõi chết... bắt nàng nhúng tay vào việc bắt cóc con ông chủ ở khách sạn mà nàng làm lần đầu tiên... người ân nhân của nàng. Bản năng trong sạch của con người trời dạy, Hoa cực lực cưỡng lại, bị chúng đồ thuốc hóa học, mặt nàng rần rần đỏ mặt. Nỗi căm hờn nổi lên đến cực điểm, nàng nhặt khẩu súng vàng trên sàn, bắn một loạt chết hết cả mấy mạng.

Họa sĩ Diệp, người vẽ nàng mười năm trước cho bức « thiên thần » và ác quỷ » đứng ngậy người nghe hết câu chuyện. Mười năm trước nàng là đối tượng của thiên thần

đây nàng đã biến thành đối tượng của ác quỷ vì... Ánh sáng đô thành. Nàng ngẩng mặt lên, giọng yếu ớt.

— Tôi biết là không thể sống qua ngày mai. Tôi chỉ mong ông giúp cho mọi việc.

— Việc gì? bà cứ nói.

— Tôi mong ông tìm dùm tôi anh Cầu để chúng tôi gặp mặt nhau một lần cuối cùng.

Cửa ngục mở. Đám lính xếp thành hai hàng dọc bỗng súng áp tãi từ từ. Đã mười giờ kém mười rồi mà Cầu chưa lời, mặt Hoa buồn rười rượi. Bỗng mắt nàng sáng hẳn lên, hai người đang đi Cầu đến. Hoa chạy ra ôm lấy vai Cầu... một cuộc chia tay nào nề diễn ra... Hoa ra pháp trường... Cầu với tay khuyên răn về chuyến đi không hạn định của Hoa... cô bạn láng giềng khóc thút thít... mặt họa sĩ Diệp đại đi... Chiếc cột mắc giây thông lọng in hình xuống lần đá phẳng lạnh.

« Ánh sáng đô thành » đã nói được những gì?

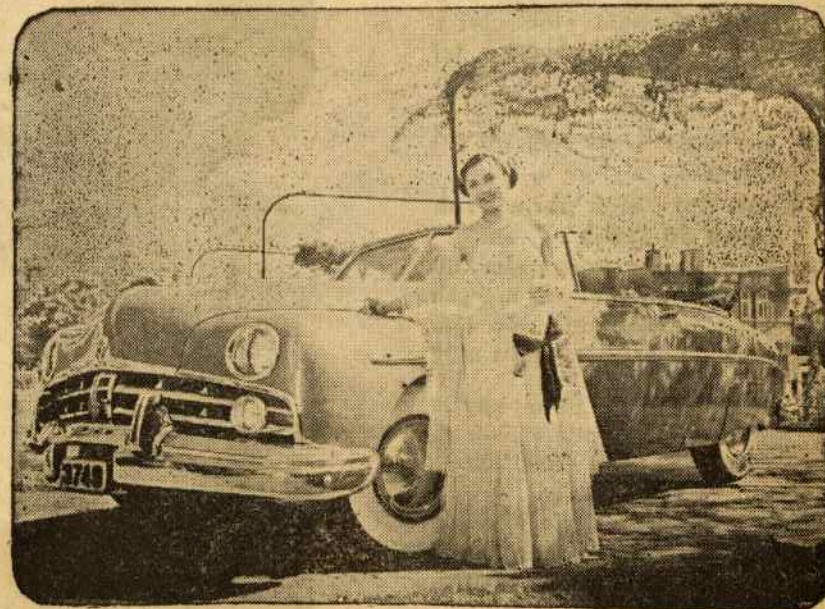
« Ánh sáng đô thành » thấu tóm gọn gàng trong một ý chính là:

Nội dung:

— « Sự thay đổi mau chóng của con người ».

Phim « Ánh sáng đô thành » đã đưa ra rõ rệt cuộc đời một thôn nữ bị hấp dẫn bởi ánh sáng phù hoa. Lao đầu vào tiền bạc, tưởng là tìm ra hạnh phúc, rút cuộc: thân thể rã rời, tâm tư cuồng loạn, thức tỉnh dậy thì đã quá muộn rồi. Chôn cả cuộc đời mình trước hình phạt khắc nghiệt của xã hội:

Bằng một lối diễn tả khá vững (đọc tiếp trang 31)



Cô Hoa khi sống trong cảnh xa hoa của đô thành

« ANH SÁNG ĐÔ THÀNH »

vàng, cuốn phim đã hấp dẫn được khán giả từ phút đầu đến phút chót.

Tuy vậy, cuốn phim đã đưa ra một THANH NIÊN YẾM THẾ, BẤT LỰC VÀ AN PHẬN, Cầu điện hình.

Chàng thấy rõ trạng thái suy đồi, sa ngã của người yêu mình. Không biết gì hơn là kết luận bằng một thứ triết lý suông, hão huyền :

— « Làm sao chống nổi với đồng tiền ? Tiền là quả bom, nổ ra một cái là tiêu diệt tất cả ».

Thế rồi Cầu trở về làng để chôn cả đời mình trong nhân nghĩa (?)

Đời một thanh niên tất cả chỉ để phụng sự một cách mở quán gần như cuồng dại cho gia đình một cô gái... đã biệt tích trong ánh sáng đô thành (!).

Mâu thuẫn của cuốn phim chưa được hun đúc đến độ chín mùi, vì những phương tiện gây màu thuẫn tỏ ra giả tạo. Ta chưa thấy rõ rệt trên màn ảnh những hành động bi đỗi của bầy lũ mại bản. Ta chưa thấy Hà Hoa bị lâm vào vòng truy lạc hẩn hoi. Nàng chưa bị ô uế một chút nào. Những vụ mưu mô cướp bóc kia chưa biểu hiện đầy đủ vai trò Hà Hoa, chưa làm cho khán giả thấy rõ Hà Hoa bị biến thành phương tiện của bè lũ côn đồ. Cần phải có những động cơ mạnh mẽ hơn nữa để gây mâu thuẫn, cần phải có những hình ảnh tàn nhẫn, bi đỗi hơn nhiều trút lên đầu Hà Hoa, khiến mâu thuẫn được nung tới cực độ, đến sự bùng nổ chưa đựng nhiều vẻ tự nhiên gay gắt.

Câu truyện có thể hấp dẫn hơn nhiều nếu nhà sản xuất chú ý đến những tinh tiết nhỏ nhặt, tạo đại thể thành một khối vững chắc, hoàn toàn hợp lý, tự nhiên. Chịu khó cắt xén bớt những đoạn tình cảm quá dài kém linh động.

Kỹ thuật thực hiện phim Ánh sáng đô thành

Diễn viên. Diễn viên trong phim Ánh sáng đô thành có một tài lực gần tương đương, không xuất sắc lắm nhưng cũng không nằm dưới mức trung bình.

Một số tài tử trong phim này là những diễn viên của phim « Tinh và Nghĩa » nên cách diễn xuất không khác « Tinh và nghĩa » mấy.

Bình Phạm trong vai Cầu vẫn một giọng nói lê thê, vẫn một khuôn mặt ngơ ngác, đều đều, vẫn một bộ điệu chậm chạp, kém hoạt động.

Dù sao ta cũng thấy rõ là vùng trời

điện ảnh Hong Kong lại xuất hiện một ngôi sao sáng.

Đúng như vậy. Nữ diễn viên Trần văn Thương trong vai Hoa, đã lột tả được đầy đủ, căn kẽ vai trò của mình. Từ một cô gái thôn dã, ngây thơ, man dại đến một cô gái đàng điếm, xa hoa.

Trần văn Thương quả đã hòa mình vào vai trò, đã sống và làm nổi bật hẳn sự mạng mình.

Hình ảnh ánh sáng, hóa trang. Hình ảnh khá rõ rệt, đẹp mắt (cảnh sông, bến đò, nơi vui đùa của Hoa, Cầu).

Ánh sáng đều hòa, xử dụng đúng chỗ khiến tăng thêm phần kiêu diễm, rùng rợn và bi đỗi cho các nhân vật.

Về phương diện hóa trang đã được đến mức cao, đáng kể nhất là khuôn mặt Hoa khi bị thương tích, làm cho khán giả rung mình với khuôn mặt tăng tật của nàng.

Nhạc đệm và tiếng nói. Về phần nhạc đệm tạm gọi là ổn, làm tăng thêm vẻ kịch tính trong mọi hành động.

Tiếng nói tạm gọi là thành công, tuy vậy nhiều đoạn vẫn còn nói nhát gừng

như kịch. Đôi lúc miệng mấp máy mà tuyệt nhiên không nên lời, làm giảm mất một phần nào tác dụng của cuốn phim. Vấn đề này cần phải bỏ khuyết nhiều vì TIẾNG NÓI LÀ YẾU TỐ QUYẾT ĐỊNH SỰ THÀNH CÔNG CHO MỘT PHIM SAO.

Tổng kết

« ANH SÁNG ĐÔ THÀNH » đã mang ra một nội dung lành mạnh. Bằng một đề tài cụ thể, thiết thực, hợp với giai đoạn.

Với một kỹ thuật điêu luyện, câu chuyện được diễn đạt khá rành rẽ tuy vẫn bị một phần nào gò bó, giả tạo.

Phim « ánh sáng đô thành » cho ta thấy một phần nào thiện chí của các nhà sản xuất Họ đã chịu khó đào sâu vào kho tàng xã hội, tìm tòi để lột trần những sự thật hẩn hoi hóa cấp thiết quần chúng. Họ đã chịu để ý đến vấn đề *Nội Dung*... nên « Ánh sáng đô thành » là một dấu vết của sự thành công... là một viên gạch xây cao thêm bức tường địa vị vừa thành hình và tất nhiên là quần chúng Việt sẽ nhận rõ mức tiến bộ của nền điện ảnh Hong Kong.

DUY SINH



Cũng như
CLAUDETTE COLBERT
quí Bà nên dùng
xà-bông thơm
"LUX"
rất trắng trong
và bảo đảm sự
tinh Khiết
của nó.

LUX



NHIỆT ĐỘ CỦA THÂN THỂ

NHIỆT độ thường thường của người ta là 37°. Buổi chiều nhiệt độ cao hơn buổi mai. Nhờ ống nhiệt độ y học (thermomètre médical) mà ta biết được nhiệt độ. Đó là một cái ống do nhiệt độ làm bằng thủy tinh ở giữa có trụ đựng thủy ngân bảo hiệu : Mực thủy ngân ở chỗ tối thiểu và tăng dần theo sức nóng. Ống nhiệt độ tính theo centigrades. Điểm 0 bằng với nhiệt độ của nước đá sắp đông, điểm 100 theo nhiệt độ của nước sôi.

Ống nhiệt độ y học phân độ khác nhau : 34° 35° 42°. Vì sao khúc cuối của ống nhiệt độ người ta phải bẻ cong ? Nếu mực thủy ngân thẳng với hình trụ đựng thủy ngân, sau khi lấy nhiệt độ ra ngoài để xem, thì vì độ nóng của không khí khi nào cũng dưới độ nóng của thân thể, mực thủy ngân sẽ trượt xuống mà cách đo độ nóng sẽ sai lầm. Vì vậy làm thế nào cho mực thủy ngân trượt xuống, phải bóp chặt và bẻ cong ống thủy tinh ở gần chỗ thông với bình đựng thủy ngân như thể ống nhiệt độ đặt ở trong người, thủy ngân dẫn ra, mực cũng lên cao. Nhưng khi rút ra ngoài, thủy ngân co lại, gây thủy ngân đứt khúc ở đoạn eo, và nhờ thế nên mực thủy ngân vẫn đứng ở chỗ cao.

Lấy nhiệt độ

Lấy nhiệt độ cần phải lấy buổi mai và buổi chiều với giờ nhất định, ví dụ buổi mai lúc 7 giờ và buổi chiều lúc 5 giờ. Trước khi lấy nhiệt độ người bệnh nghỉ ít nhất là nửa giờ.

Trước khi lấy nhiệt độ phải rửa cho mực thủy ngân trong bình chứa trượt xuống đến mực thấp mới để vào chỗ đo nhiệt độ.

Lấy nhiệt độ ở những chỗ nào ?

a) **Nhiệt độ ngoại diện** (température périphérique) : thường là 2 nơi nách (l'aisselle) và háng (l'aîne). Trước khi đặt ống nhiệt độ vào, phải lau nách, háng khô ráo. Kéo tay người bệnh đặt lên lồng ngực (thorax) và bập tay (avant bras) để lên ngực (poitrine). Cầm tay nếu cần. Đặt ống nhiệt độ ở chỗ này cần phải để từ 7 đến 10 phút.

a) **Nhiệt độ chính diện** (température

centrale) : thường là 37°.

1° **Hậu môn** (rectale) : người bệnh nằm nghiêng một bên, chân dưới thẳng ra, chân trên xếp nửa chừng lên chân dưới. Ống nhiệt độ để ở chỗ này độ 3 phút.

2° **Miệng** (buccale) : Lưỡi này không tiện dùng cho người lớn có ý thức. Để ống nhiệt độ ở dưới lưỡi.

Lau rửa ống nhiệt độ : Phải rửa xà bông và sát trùng bằng thuốc sát trùng mạnh (antiseptique fort); thí dụ : thủy ngân (cyanure de mercure) hay rượu 90° (alcool 90°).

Muốn lấy nhiệt độ ở một phòng bệnh phải có một cái khay đựng.

Một cái gỗ để đựng ống nhiệt độ có nước sát trùng. Phải chêm bông để cho ống nhiệt độ khỏi vỡ.

Một hộp đựng bông để chùi ống nhiệt độ trước khi đem dùng.

Một cái gỗ để để bỏ bông bẩn.

Sốt là nhiệt độ trong người tăng lên quá mức bình thường, đó là phản ứng của cơ thể. Sự tăng nhiệt độ còn đi theo với sự toát mồ hôi, ớn lạnh, sự tăng mạch nhảy (pouls).

Nhiệt độ của mỗi bệnh đều được núp dưới một hình thức riêng.

— **Lối sốt liên tục** (la fièvre continue) : định trên nguyên tắc nhiệt độ lên cao ở một mực nhất định trong một thời gian ngắn hay dài. Nó có thể mang hình thức như cao nguyên (formes en plateau) hay chỉ có thay đổi trời trụt chút ít mà thôi.

— **Lối sốt bất gián** (la fièvre rémittente) : một loạt độ nóng rất nhiều ngày không hạ xuống được mức bình thường.

— **Lối sốt trung gián** (la fièvre intermittente) : Sốt hạ giữa những loạt độ nóng lên cao. Sốt thường đi theo sau cơn lạnh (frisson). Bắt đầu người bệnh cảm thấy lạnh vô biên, rồi một cảm giác lạnh lùng tràn vào xương sống, và cơn lạnh sẽ chấm dứt với một sự thở hắt hần (transpiration abondante).

Lấy nhiệt độ luôn luôn phải nhớ sau nửa giờ có cơn lạnh.

THANH LIÊM



Hộp thư tòa soạn

Bạn Nam Hà (Phan thiết) :
Được nhiều sẽ giúp ích cho việc « viết » được dễ dàng. Đã nhận đủ. Đa tạ.

Bạn Mỹ Fát (Quảng trị) :
Hoan nghênh. Nếu ảnh thì phóng to 48x24. Hoặc gửi cho « phim » cũng được. Thân mến.
Bạn Lê Thanh Hà (Huế) :
Cố gắng nhiều đi. Trang học sinh viết đang đợi bạn. Đã nhận đủ. Đa tạ.

Bạn Ngọc Quý (Saigon) :
Đã sang thu rồi bạn ạ. Hợp lắm. Nhưng « Bốn Hải » đã nhiều bạn nói đến rồi. Tìm đề tài gì mới hơn nữa chứ. Thân mến.

Bạn Cao Hoài :
Tìm những sách giáo khoa đều có nói đến. Đã nhận. Đa tạ.

Bạn Thế Sự (Saigon) :
Hoan nghênh ý định xây dựng loạt bài của bạn. Hội dịp sẽ đăng. Thân mến.

Bạn Vũ Dũng (Sài Gòn) :
Nhiều báo chí đã đề cập tới việc đó. Thiết tưởng nay còn nhắc lại e thừa chăng ? Một xã hội tổ chức hoàn mỹ lẽ cốt nhiên cuộc sống của mọi người cũng được hoàn hảo hơn. Cảm ơn bạn đi cho ý kiến. Chào thân mến. H.V.

Bạn Thu Sơn (Nha Trang) :
Nhận được. Cảm ơn lắm. Tin tưởng công việc của bạn. Thân mến.

Bạn Phương Ngọc (K.B.C 4,100) :
Đ.M. không có mục ấy. Bạn gửi làm rồi.

Bạn Kiên Đạt (Huế) :
Đa tạ loạt bài hướng ứng của bạn. Sẽ đăng. Thân mến.

Bạn Anh Thế (H.T.C.T) :
Đẹp lắm em dịu như ca dao. Cũng vui vui. Nếu có thể gửi cho những màu sắc lạ ở miền địa phương của bạn. Phong tục tập quán của miền dân đó chẳng hạn. Thân mến.

Đề được CHÂN LÝ HÓA đời
mình nên xem tạp chí

TÌM HIỂU

THÔNG - THIÊN - HỌC

Một cơ-quan tinh-thần, đạo-đức, không đảng phái **Tìm Chân-lý và Truyền-bá Chân-lý**

Giải-quyết nhiều vấn-đề khó-khăn khúc-mắc của đời người.

Chỉ rõ cho biết Ta là gì ? và Sự mạng của Ta đối với Ta, đối với Gia-đình, đối với Xã-hội.

Giác-ngộ đời Chơn-lý.

Đồng-bào, Công-chức, tư-chức, thanh-niên nam-nữ Nên xem Tìm Hiểu Thông Thiên Học.

Bao-quán : 35 đq-tá Grimaud—SAIGON

Giám-đọc : NGUYỄN-VĂN-HUÂN
Chủ bút : NGUYỄN-THỊ-HAI

Giữ cho giấy quí Bà mới mãi
Phấn HẢI QUANG
trắng, mịn không dính quần áo.

LÀM LẠI CUỘC ĐỜI

TRUYỆN DÀI THỜI THẾ của HÀ PHƯƠNG

XXXI

CHƯA PHẢI THẾ

(22)

TRÍCH TRONG ĐỜI KÝ của CHÀNG

Suốt nửa tháng ròng, tôi rần rật, tôi hành hạ tôi, mỗi khi xa Hà chữ hề động gần Hà thì thôi! bao nhiêu mẫu nhiệm của biển chứng pháp thầy đều theo nư cười nửa miệng của Hà — thứ cười khiêu khích của chàng trai t.t.s. trí thức — theo tia mắt trào lộng — tia mắt cũng tươi như nư cười — theo cái giọng nẹ như mây khói của Hà mà tiêu tán hết, khiến cho tôi, trong những giây phút ấy, tôi chỉ còn biết nín chặt lấy cảm giác cháy lòng của xác thịt để mặc sức cho xác thịt của tôi nó nảy nở, nó cốt mỡ, nó tận hưởng theo tiếng gọi của... cái gì đây?

Thực tình cho đến lúc này, thành khẩn thảo bản kiểm thảo này, tôi cũng vẫn chưa tìm ra nguyên nhân mỗi tình — nếu quả là có — ái tình giữa Hà và tôi.

Chứng cứ: thì đây, mặc dầu riêng tôi đã cố tìm cho ra nguyên ủy mỗi rung động của tôi đối với Hà, tìm ở trong sách, tìm ở Lý Trí, tìm ở các đ.c. trong khi phê bình tôi (về vụ Hà), tìm khắp mọi nơi rồi mà quả có là như thế: chủ nghĩa Mác-Lênin chưa hề đề cập đến vấn đề tình ái, mặc dầu là câu chuyện giữa Lê-nin và nữ chiến sĩ Clara Zetkins bàn về Nguồn Yêu Đường (bị coi lầm như một trò giải khát) cũng đã chấm động đến quan niệm luân lý của con người vô sản.

Song xét cho đến cùng thì khía cạnh tình cảm của con người vô Sản vẫn còn là một lãnh vực chưa được thám hiểm kỹ càng, thành thử cho đến giây phút này, riêng tôi, tôi vẫn cho tôi là hợp lý khi tôi thử thách yêu Hà trước đây non một tháng, mặc dầu là trong cuộc tổng kiểm thảo ở chi bộ cũ của tôi, tôi đã công khai «thủ nhân» là tôi có tội khi «đầu hàng tư sản về tình cảm» — nghĩa là YÊU Hà. Thật vậy, chính giây phút tự lên án mình tại là giây phút tôi thắm nhu là: «Mình có lý!» — thế nghĩa là tôi lên án Đảng!

«— Lên án Đảng! Lên án Đảng!

THẾ MỚI PHẢI

TRÍCH TRONG NHẬT KÝ của NÀNG

(22)

Rồi hôm nay đây thì mình lột xác y tá, khoác áo cán bộ văn nghệ đây. Dĩ nhiên hôm nay phải là 1-5!

Ba lô... lên đường.

Lại về Q.T. vì Q.T. bây giờ là lò Văn Hóa thực thụ rồi. Nghe nói bao nhiêu tài năng trong làng bút Mạc đều đã tập trung đầy đủ cả ở đây rồi, vì nghe đâu ông trùm Văn Hóa vừa mới được lệnh Trung Ương về nơi đây để nắm giữ lấy phần tử trí thức, lúc này đang hoang mang vô cùng về vấn đề mà Chu Dương (phụ trách Văn Nghệ của nước Trung Hoa mới) đã nêu lên để chỉ huy Rung cảm của giới Văn nghệ sĩ, vấn đề đó đã được trung ương đảng bộ Việt Nam công nhận là chính thức. Sở dĩ giới Văn nghệ ở đây hoang mang không phải là vì «phải theo đường lối của Đảng vạch ra» mà chính là vì thấy Đảng — mà họ gọi là Việt Cộng — «phải theo đường lối của Trung Cộng vạch ra», như thế là họ lo rồi đây Việt Nam sẽ mất dân tộc tính mất.

vì quả tình là gần đây, đời sống của cán bộ Việt rập mẫu lấy đời sống của cán bộ Trung Hoa rồi: từ y phục cho đến ngôn ngữ, xúc cảm nhất nhất đều theo tác phong, văn phong và học phong của Mao Chủ tịch cả. Đích vì muốn đi sâu vào tâm lý đồng bào nên tôi mới quyết xin cho kỳ được đề cập trên phái về theo học lớp văn hóa này, cho nên câu chuyện tìm cách xa đ.c. bí thư chỉ là câu chuyện phụ thôi.

Như vậy, đủ rõ tôi há hững biết mấy khi được trở lại làng Q.T. này. Vừa đặt chân lên bờ đê Nông Giang men sườn đồi đất đỏ xóm chợ Soong rẽ về thôn L.V. lòng tôi xao xuyến vô hạn: hình ảnh H. lại nổi bật lên in hẳn trên bãi cỏ, nương khoai, giữa vườn sắn, trại cau. Tôi bùi ngùi, vừa nhớ vừa thương cho H. vì tôi mà bị hạ tầng công tác, dời đi xa — hình như vô Nam bộ phụ trách văn hóa thì phải.

Dòng nước trong xanh lững lờ chảy mé trên đập rồi xoáy tít cuộn theo bao nhiêu ngọn rong — là «chất» trước đây H. cùng tôi thường khi đi tắm vẫn gục lặn nhủ về... làm mỗi nuôi lợn nai...

— Nước đây, rong đây, mà H. của tôi đâu?

Lòng đang tự nhủ lòng thì ủa! này, tôi mê chẳng?

(Còn tiếp — Xem Đời Mới từ số 101)

— TRANG 34 —



XII

THÙY nhìn Tình ái ngại. Cô đâu không cho em biết chuyện ba đã gắt âm nhà lên và: «Nó đã ra gan ra ruột thế thì nhất định không cho nó về nữa. Quân vô phúc. Thật là nuôi ong tay áo!».

Thùỵ không ngờ ba lại có thể tàn nhẫn đến mức ấy. Chỉ tại thằng Kiên hết, mà ba lại không đã động gi đến nó cả.

— Thôi, chuyện đã rồi. Ba có đánh Kiên cũng chẳng lợi gì cho tôi. Bây giờ tôi về lấy quần áo.

Thùỵ lo lắng hỏi:

— Tình đi thật đấy ư?

— Tôi đã suy nghĩ kỹ rồi chị Thùỵ ạ. Tôi chịu khổ cũng nhiều rồi. Bây giờ thì tôi phải đi. Và lại tôi cũng đã lớn, để ba phải nuôi mãi sao? Tôi có bổn phận phải tự lập thân...

Tình nói rành rọt và điềm đạm một cách không ngờ. Thằng Kiên đương ngồi trên bàn học mà huyết sáo miệng. Thấy Tình về nó len lén nhìn rồi vờ lật mấy cuốn sách, học bài. Tình lặng lẽ vào buồng gói ghém ít quần áo. Lòng anh bồn chồn. Một nỗi buồn vô cớ nao nao trong dạ. Anh nhớ Thùỵ.

Nhưng rồi anh cũng bảo:

— Tôi đi đây chị Thùỵ ạ.

Thùỵ nhìn em, nước mắt chạy quanh. Thùỵ nghĩ

đến cảnh hiu quạnh trong gia đình. Cô bảo Tình, nghẹn nghẹn:

— Tình đi bây giờ thì khổ lắm.

— Tôi cũng nhớ chị lắm, nhưng biết làm thế nào?

— Thế em ở đâu?

— Ở với gia đình anh Đạm dưới Tám gian. Mai kia tôi sẽ vào làm trong nhà máy...

Bỗngưng anh nắm lấy tay Thùỵ. Hai bàn tay ầu yếm xiết chặt lấy nhau. Tình ngậm ngùi bảo:

— Thôi chị về đi. Xin lỗi ba hộ tôi.

Dù sao tôi cũng có lỗi, vì Ba đã nuôi nấng tôi bao lâu.

Thùỵ nghẹn ngào không nói nên lời.

Bóng Tình xa dần, thấp thoáng trong màu vàng đục của một ngọn đèn điện vừa bùng lên. Tình bước mạnh dạn. Thùỵ bỗng ôm lấy mặt, nước mắt.

SAU một hồi kiếng, đám thợ đứng ngồi lổ nhổ ở ngoài cổng lục tục kéo nhau vào nhà máy.

Tình theo ông Phác, cha Đạm, vào trình diện với thầy thợ kỹ. Ông này đứng tuổi, vẻ mặt khinh khỉnh, tay cầm cuốn sách, trên túi áo sơ mi cài chiếc bút chì, sắp sửa xuống nhà máy điếm công thợ. Ông ngó Tình lơ đãng đoạn ra hiệu bằng một cái hất hàm:

— Đưa nó xuống dưới kia.

Ông Phác dẫn Tình lại bên một ông thợ già đang lúi húi sửa soạn dụng cụ làm việc. Hai người chào nhau.

— Tôi có thằng cháu đệ gửi bác.

Ông thợ già neho mắt ngó anh học việc mới đoạn móc túi lấy ra cặp kính lão gài hai cái gọng lên mang tai rồi cười hề hề, chất phác bảo:

— Bộ dạng cậu này trông có vẻ chân thư sinh quá!

— Dạ cháu mới ở trường bách nghệ ra...

— Ồ! Ở trường bách nghệ ra thì khá lắm rồi?

— Cháu mới học được mấy tháng thì thôi. Nhà nghèo nên phải phá ngang sớm...

(đọc tiếp trang sau)



HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bồ Phế Tinh

Nhãn hiệu TÀU BUỒN

Chuyên bổ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

25, Rue des Artisans—CHOLON

ĐỜI MỚI số 133



Một người bạn luôn luôn trung thành

Đại tửu lầu
SOAI KINH LAM
 496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169
PHÒNG RỘNG RÁI MÁT MỀ ĐẶC BIỆT
CHIỀU ĐÁI AN CẦN
 Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà
 Retenez cette adresse :
Grand Restaurant SOAI KINH LAM
 496 rue des Marins, Cholon
 SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
 CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

Chải Brillantine BOBEL
 Tức là xức dầu thơm thứ quý nhất

KỶ LUÔNG và MAU LẺ
lichê
NGUYỄN-TRUNG
 150, RUE GIA LONG — TÉL. 21.503

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

— À, ra thế. Bây giờ tính học nghề phỏng ?
 — Thôi thì trăm sự nhờ bác chỉ bảo dùm..
 — Được mà! Cháu bác cũng như con tôi. Bác cứ yên tâm. Gì chứ học nghề tôi thì tôi chẳng hẹp hòi đâu.
 Hai người cười xòa với nhau. Xong ông Phác bỏ đi sang bên nhà máy.
 Đó là một nếp nhà cao ráo lợp mái tôn. Tầng lớp bàn gỗ lim đen nhem sắp hàng dài trước sau chiếm gần hết gian nhà. Máy người thợ quần áo xanh hý hục làm việc bên cạnh những cái bàn kẹp nặng nề. Tiếng búa, tiếng đục khua chan chát.
 Ông thợ già đưa Tinh ra phía một cái máy lớn tháo dỡ đang nằm ở một góc hiên ngoài. Ông lật tấm áo gai trùm lên máy ra đoạn sắp dụng cụ lên mẫu gỗ bên cạnh. Ông ngó Tinh, nhìn cái máy, soa hai bàn tay vào nhau như vẽ phân vân chưa biết làm gì. Một lúc sau ông gạt gù bảo anh học việc :

— Bây giờ cháu hãy lau sạch cái này cho bác...
 Thế là Tinh đã có một việc làm. Anh nhặt một nắm « tốp » bần lau từng bộ phận máy mà ông thợ già vừa chỉ cho anh làm. Bên cạnh Tinh, ông thợ lúi húi cạo biên. Tinh cũng biết đại khái về máy móc. Anh đoán phỏng có lẽ cái máy hai thầy trò anh đang làm đây là một cái máy tầu nấp biên lớn bằng nửa bắp đùi. Mỗi lần xoay sở ông thợ già phải hý hục như người đánh vật với bộ phận máy ấy. Vừa làm ông vừa hỏi chuyện :
 — Bố cháu làm gì ?
 — Thưa, ba cháu mất rồi.
 Thấy cách thưa gửi lễ phép của Tinh thì ông thợ già cũng hơi mến.
 — Thế còn bu cháu.
 — Mợ cháu cũng chết được mấy năm nay.
 — Tội nghiệp! Thế cháu với ông Phác là ra thế nào ?
 — Dạ, ông là thầy anh Đạm bạn học với cháu ở trường bách nghệ.
 — Hiện giờ cháu ở với ai ?
 Tinh hơi lúng túng một lát nhưng sau anh thật thà trả lời :
 — Cháu ở với dượng cháu. Nhưng dượng cháu vừa đuổi cháu đi...

Ông thợ chép miệng :
 — Mấy đời bánh đúc có xương... Nhưng mà cháu chẳng nên lấy thế làm buồn. Còn ít tuổi đã sớm vất vả cực khổ sau này lớn lên mới thành người khá.
 Tinh ngược nhìn ông thợ bằng đôi mắt mến thương.
 Quãng đời học sinh vô tư lự đối với Tinh từ nay là hết. Ngày hai buổi bây giờ Tinh không còn được cầm một cuốn sách sau những giờ học thực hành nữa nhưng là để đỡ mồ hôi thật sự làm việc quần quật để kiếm lấy miếng ăn.
 Tuy là học việc nhưng Tinh phải làm tất cả những cái gì người ta sai bảo. Trước hết anh phải làm cái việc nấu nước trà cho ông thầy học của mình. Việc ấy cũng tạm được đi vì anh đã quí mến ông ta. Nhưng đến mấy anh thợ khác cũng lại xúm vào sai bảo Tinh thì anh đã bắt đầu hơi khó chịu. Giờ vào, bây giờ Tinh không những phải giúp việc ông thầy mà còn phải quét dọn bàn làm việc trong xưởng thợ, nhiều hôm đương làm việc Tinh bị ông cai gọi ra sân chặt gỗ. Có khi thiếu cu ly người ta cũng bắt cả mấy chú ết ra hý hục đẩy những cái máy hết sức nặng nề.

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

Những hôm nào mà ông Bầu, thầy dạy nghề của anh, phải đi làm ngoài thì Tinh mặc sức bị sai bảo. Nhất là mấy anh thợ trẻ thấy Tinh có vẻ học trò lại nghe nói học trường bách nghệ ra mà phá ngang đi làm thì họ lấy làm khoái chí được sai bảo Tinh lắm. Tuy nhiên Tinh vẫn ngoan ngoãn giúp mọi người. Anh cố gầy một bầu không khí cảm tình trong nơi làm việc. Anh làm quen với mấy thằng bạn phụ việc sần sần tuổi anh. Chúng nó đều là con nhà nghèo và thất học. Thằng Tèo mới 12 tuổi nhà ở quán nải, mẹ đi bán xôi cháo, bố chết vì một tai nạn lao động trong Sở. Sở thương tình mới cho Tèo vào học việc. Thằng Quýnh xấp xỉ tuổi Tinh thì là người nhà của ông cai. Tuy là người nhà ông đưa vào mà cũng phải làm khướt người ra như ai. Bố nó làm tài xế lái xe chạy đường Hải phòng — Nam định.

Nhà nó đông anh em nên mẹ nó chỉ quanh quẩn trông một lũ con cũng đủ mệt rồi. Hai anh em nó được gửi vào học việc tại hai nhà máy. Nhà nghèo, như thế cũng đỡ được miếng ăn. Thằng Sửu, đã mười bảy tuổi lớn lộc lộc mà vẫn nhất bộn. Ai bảo gì cũng làm, ai sai gì cũng vâng. Thấy nó sức vóc, thỉnh thoảng người ta lại sai nó đẩy xe bò chở máy hay dụng cụ của sở ra ngoài. Gia đình thằng Sửu ra sao không ai rõ. Nó đến sở từ tờ mờ sáng, thường thường sớm hơn hết cả mọi người, Trưa đến nó mò lại một cái gốc cây xẽ công sở trái một mảnh giấy dầu lên nền hè xi măng đoạn giờ nằm cơm ra ăn rồi đánh một giấc cho đến giờ tầm vào. Hôm nào mưa nó chạy vào trú ở một hàng hiên gần đấy. Cả ba đứa đều mến Tinh vì anh vui tính.

Sở phát lương mỗi chiều thứ bảy.

Những ngày ấy có vẻ vui, ồn hơn một chút, Ai nấy lãnh tiền công xong ra về còn đeo thêm bị gạo. Tinh được ba đồng bạc với bốn ký gạo máy. Tuy số lương thật là ít ỏi, có lẽ vừa đủ khao tại Kiên, Thủy hai cháu xi nê hạng bét, với mấy ký gạo nhẹ tốp, nhưng Tinh cũng lấy làm bằng lòng. Anh đã tự lập được thân.

Ông Bầu đã phải khen với ông Phác là Tinh có học văn khác, tính ý và mau biết việc lắm. Ông chắc rằng chỉ độ năm trời, có khi không đến, Tinh đã lên thợ được rồi. Tinh lại có khiếu về máy móc tháo ra và lắp vào không lẫn bao giờ.

Gia đình ông Phác ở vào một cái ngõ mang một cái tên rất tức cười là ngõ Cô Ba Chia. Cái ngõ cụt lác đác mười nóc nhà gạch thấp, cũ kỹ. Từ con đường ngõ người ta đi suốt về ngoại thành. Sau ngõ là nương ruộng, bờ bãi hoang. Nhà Đạm ở cuối ngõ Tinh nhớ đến gia đình anh, quạnh quẽ bao nhiêu thì ở đây lại đầm ấm bấy nhiêu.

Ông Phác, cha Đạm, tuổi độ ngoài bốn chục. Vóc người ông tầm thước. Lưng hơi gù có lẽ vì nghề tiện cứ phải đứng máy quanh năm. Nhưng lạ một cái là mắt ông còn tinh lắm. Chứng cứ là ông chưa phải đeo kính để làm việc như ông Bầu. Ông Phác tính ít nói, nhưng hiền lành chất phác y như cái tên của ông vậy.

Đi làm về, tắm rửa xong, ông bắc cái ghế ra cửa đọc báo ông không to tiếng với vợ con bao giờ cả. Mà cả nhà cũng ít ai làm phật ý ông, Ông không hút thuốc lá, bữa cơm hôm nào cao hứng thì sai con Nhân đi mua chút rượu trắng về nhấm nháp. Ông chỉ thích đi xem hát chèo. Được cái tiện là gần đấy có một rạp hát. Tuy thế đêm

(đọc tiếp trang sau)

Thuốc ho trái nhả
PECTO-CHERRY
 TRI HO, NGỪA LAO
 CHO NGƯỜI LỚN
 MÀU ĐỎ HỒNG, MÙI THƠM NGỌT
 RẤT DỄ UỐNG
 Đại lý tại Việt Nam
NHÀ THUỐC KIM-QUAN
 SỞI CHỢ MỚI - SAIGON

Bình BAN tuy dữ! Đừng sợ!
 Nếu quý Ngai biết dùng ngay thuốc:
ĐẠI-DỨC TIÊU BAN LỘ
 Là một thứ thuốc trị và
 ngừa các chứng bần bế,
 cảm nóng và rất thần hiệu.
 Thuốc TIÊU BAN LỘ
 có rất nhiều hiệu, xin
 nài cho được của hiệu.
ĐẠI-DỨC
 mới có linh nghiệm
 Nhà thuốc
ĐẠI-DỨC
 VIỆT-NAM CAO-MIÊN

TỔNG CUỘC : 372, Đại lộ Đồng-Khánh — CHOLON
 CHI CUỘC : 103, đường Delaporte — NAMVANG

thì mười họa mới đi xem hát. Bởi vì bao nhiêu tích mới ông đã xem cả rồi. Thậm chí có tích xem đi xem lại đến thuộc lầu từng cảnh, từng đoạn.

Mẹ Đạm là một người đàn bà cần cù, một kiểu mẫu bà mẹ Việt Nam, quanh năm cặm cụi, tần tảo buôn bán nuôi con, đỡ chồng. Tuy kém ông chồng đến sáu bảy tuổi nhưng vất vả sớm nên trông bà cũng già sắp xỉ tuổi ông. Mẹ Đạm làm nghề bán bánh ngọt. Bà học làm bánh bột lọc, tó châu này từ hồi còn con gái. Cái thứ bánh trong veo có đủ cả nhân thịt mộc nhĩ nấm hương ăn bùi béo và ngọt ngào Tinh thấy gọi là bánh Tô Châu. Cũng chẳng biết xuất xứ có phải từ Tỉnh Tô Châu bên Tàu không? Còn bánh bột đậu thì đúc trong một cái khuôn bằng sắt lớn vừa bốn bàn tay. Từng lớp bột xanh, trắng trắng đều đặn lên nhau, ăn thơm ngậy một mùi dừa và va ni. Thúng hàng của bà ngày nào về cũng hết. Có hôm, nhớ đến chồng, con, còn lại một vài lạng, bà không bán nữa để lại đem về nhà ăn.

Đạm là đứa con đầu lòng của gia đình. Anh bằng trạc tuổi Tinh, ít nói và hiền lành như bố. Tuy con nhà nghèo nhưng những bộ quần áo thợ của Đạm lúc nào cũng sạch sẽ, gọn gàng. Anh không có vẻ thông minh nhưng chịu khó học lắm.

Trong khi đó thì Lực, em anh, tính nét lòng bông chảnh khác gì Kiên. Chỉ hơn được mỗi cái nét thật thà. Lực kém tuổi Đạm nhưng sức vóc hơn anh. Tính nét anh rất vui vẻ nhưng cũng dễ nóng giận. Cả nhà, anh không giống ai hết.

Cuối cùng là Nhân, em gái Đạm. Nhân kém Đạm hai tuổi,

hiền lành như bố và chịu khó như mẹ. Học hết lớp nhì A thì Nhân phải ở nhà giúp mẹ. Tuy mới mười bốn tuổi mà Nhân đã phải làm việc, sức vóc như người lớn. Công việc nhà cửa, giặt dũ bếp nước nhất nhất đều ở trong tay Nhân Tất cả, Nhân đã làm một cách nhanh nhẹn, duy có đám quần áo của mấy người anh là hơi vất vả đối với Nhân. Một hôm thấy Nhân đương hý hục vò mấy cái quần ka ki dầy cộm cho ông tướng Lực, Đạm, ông bố bỗng thương hại cô con gái:

— Tụi chúng bay đã lớn cả rồi, con giặt sức vóc mà lười như hủi ấy. Từ nay quần áo đưa nào đưa ấy giặt lấy. Con Nhân nó còn bận cơm nước..

(còn tiếp)

Xem Đời Mới từ số 122



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của số quân ở Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

QUÁN QUẦN TỪ ĐIỂM

Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

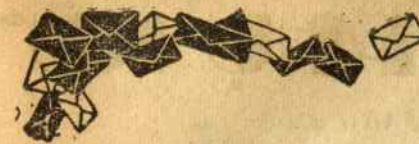
SIÊU QUẦN TỪ ĐIỂM

Téléphone : 580

Số 440, đường
Marins — CHOLON



ĐỜI MỚI số 132



Hộp thư tòa soạn

Bạn Phan Huy Đạm :

Lần sau, mong không có sự sợ ý như trong « Chiếu lá rụng » nữa. Cảm ơn. Tòa soạn.

Bạn Huyền Viem :

Cảm ơn bạn đã giúp ý kiến chân xác Đồng ý những điểm bạn nêu trong thư. G.T.

Bạn Châu Liem :

Trong « Tháp nắng » một vài tiếng bị sửa đổi ngoài ý muốn của Tòa soạn. Mong bạn cảm thông hộ G.T.

Bạn T.T. và T.V. :

Chúc hai bạn khỏe và mạnh tiến chức T.T. vui luôn.

Bạn Kiên Đạt, Thế Sự :

Bản báo chủ nhiệm đã đồng ý và hoan nghênh loạt bài của hai bạn.

Nhóm Hàn Thuyên (Huế) :

Hoan nghênh sự cố gắng của các bạn. Các bạn sốt ruột lắm rồi? Cần những đề tài mới, khả quan hơn. Thân mến.

Bạn Huy Trâm (Sài Gòn) :

Việc đã rồi. Bạn nên viết thư riêng cho T.V.

Bạn Thế V.

Rất tiếc « Lá thư Hanói » sao lại có những « nân khuấy » như thế. Ước mong việc ấy không bao giờ xảy ra nữa.

Bạn Phan Văn Quang (Vientiane) :

Không như bạn tưởng. Sản phẩm tiếp nhận những ý kiến hay của các bạn đọc. Bạn cứ gửi. Thân mến.

Em Châu Khắc Tú Ý (Huế) :

Việc gì mà phải « liều mạng ». Đọc thư em vui quá. Nhưng cần « rung cảm » của em phải thật, và khả quan mới được. Tin tưởng vào sự cố gắng đề tiến nhiều. Thân mến.

Bạn Dạ Thảo (Huế) :

Đã nhận được. Hoan nghênh. Độ này bạn không sáng tác nữa ư. Chúc bạn tiến nhiều.

Bạn Huyền Linh Thủy (Sài Gòn) :

Sân sáng lắm chứ. Cơ quan ngôn luận Chung mà lý. Đừng có thành kiến nhé. Nếu khả quan xin chiều ý bạn.

Bạn P.T. Thu Thủy (Nha Trang) :

Rất hoan nghênh. Chúc bạn cố gắng sáng tác và tiến nhiều.

Em Thanh Tuyền (Chí Hòa) :

Thu rồi đây. M. luôn luôn phải có bản phận hướng dẫn các mầm xanh văn nghệ chứ. Chúc tiến nhiều.

Bạn Lê Văn Cường (K.B.C. 4.233) :

Nếu không có những tật ấy thì thật là hoàn toàn. Và lại đó cũng là một phương pháp giáo dục. Vì bạn chủ quan nên báo là nó không cần thiết. Cảm ơn bạn cho ý kiến. Chào thân mến.

Bạn Song Nhất Nữ :

Văn Quang mang địa chỉ. Viết thư đề: S. Li. Văn Quang S.P. 4.311 V. Q.

Bạn Phạm Thanh (Phan Thiết) :

Hoan nghênh lòng sốt sáng của bạn. Nhận đủ. Chúc tiến nhiều.

Bạn Mộng Thành (H.T.C.T) :

Đã nhận được « Em ơi đừng đợi » của bạn đa tạ, giúp bạn rồi đó.

Bạn Hoàng Phương Minh (Huế) :

Hoan nghênh hướng ứng của bạn.

Bạn Châu Giang và Mai Lan Châu.

Yêu cầu gửi tiếp cho loạt phóng sự ấy đề đăng cho có liên tục. Cảm ơn.

Cuộc biểu diễn rất ngoạn mục
TẠI NHÀ KHIÊU VŨ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

JOE, MARIANNA VÀ LISBETH

TRÌNH BÀY

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợ đũi) Saigon

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Bệnh đàn bà và con nít

Chuyên trị : Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khám bệnh : Chiều từ 4 đến 7 giờ

TÊ BẠI, PHONG THẬP và tất cả các bệnh do máu xấu
gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu B9 Nguyễn an Cư

Trị bốn. uất rất công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khỏe, trẻ vui và mau lên cân—Có đề bán khắp nơi đại lý Ta và Tàu.

10 đồng 1 hộp có cả bột quế

Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con
I ve dầu TỪ BI

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, bú không tiêu, sinh bẹn.

Sãi, đen, ghẻ, lở thúi lở tai

Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàu

Mua sỉ do nơi : số 54 đường MAC MAHON—SAIGON

CÙNG CÁC BẠN.

Khê Non (R.B.C. 4.627) Văn Hóa (Huế)
Tạ Kỳ (Huế) Nhị Hồ (Saigon) Duy Năng
(Nha Trang) Lưu Bích Phương Phương Thảo
(Hà Nội) Thiên Dương, Nguyễn Duy Lê Vinh
Tôn (Saigon) Nân Chiêm (Huế) Mộng Thành.

Ngọc Anh (Huế) Linh Sơn (Huế) Châu
Giang và Mai Lan Châu. Ai viết Hoài phi
(Huế) Hoàn Vũ (Sài) Ngô Đức Bôn Vũ
Nguyễn (Sài Gòn) Hương Quy (Đà Nẵng)
Khắc liên Chi Nam Trung Tử (Đà Nẵng)
Bài của các bạn đã nhận được. Đa tạ.

— TRANG 39 —

Dầu Cù-là

MAC-PHSU

GỐC MIỀN-ĐIỀN

CHỈ CẦN VÀI HỘP
ĐẠI BỒ
NGŨ TẠNG TINH
LA-VẠN-LINH
là ngài có thể hồng
hào khỏe mạnh
trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên
tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải,
đó là triệu chứng mất sức, yếu tim
của ngài!

Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng
Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon
ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui
vẻ tinh thần, việc làm không biết
mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ
đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh
La Vạn Linh được nổi tiếng nhất.

Tổngphát hành
Nhà thuốc LA VẠN LINH
CHOLON
Có đề bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

Chải GOMFIX
Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn:

1. — 1 gói
BEKINAN Tiên
(Euquinine active)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quần thủ số 1 ban nóng trẻ em
2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên
(Quinine active)
cho người lớn
Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay
Hygiène --- Santé --- Qualité
Pharmacie Tiên
98, Bd. Bonard — SAIGON

TÂM HỒN PHỤ NỮ

— (TIẾP THEO TRANG 27) —

Nhân khí sự hấp tấp đó đưa đến
sự say sưa thái quá trong việc làm.
Cho nên một người đàn bà săn sóc
người ốm rất có thể nguy hại, vì quá
chiều con bệnh. Họ như cái chuông
điện mất núm bấm nên lúc nào cũng
réo, dù người ta không ấn!

— Đàn bà cũng thích biện luận,
tranh luận, nhất là với chồng và với
các người ngang hàng. Nếu không nói
ra nói vào được ít điều, họ ầm ục
khó chịu. Nguyên do bản tính họ ưa
hoạt động, vì hoạt động, họ gặp nhiều
điều không hợp với ý họ, thế là buột
miệng lên tiếng ngay.

— Cũng bởi bản tính ưa hoạt động
đó nên đàn bà dễ cảm mến các người
đàn ông ham hoạt động, nhiều sáng
kiến, hoặc các người ích kỷ, cương
quyết, độc đoán, vì ở những người
ấy, đàn bà tìm được mục đích cho
hành động của họ. Cũng do đó, đàn
bà cô đơn một khi có người chồng,
nhu nhược, lạnh lẽo, mặc vợ muốn
làm chi thì làm. Đàn bà luôn bởi việc
ra về làm, vì thật là một cực hình
cho họ nếu họ hết việc, hay hết người
để phụng sự. Đàn ông, ngược lại, ưa
sự nhàn nhã để mơ mộng. Vì vậy, họ
thường mê các cô gái biếng làm ăn
nhưng khéo chiều chuộng vuốt ve
khêu gợi tình cảm họ.

Nhưng dù mặc bao nhiêu tật xấu,
người đàn bà cũng không biết rằng
mình có tật xấu! Không ai ghét lý
luận bằng phụ nữ, vì lý luận đối với
họ có cần chỉ khi họ chỉ cốt yêu người
và được người yêu, săn sóc người và
được người săn sóc. Do đó, các người
đàn bà học thức tâm thường hành
động theo trực giác và bản năng,
nhiều khi lái con thuyền hạnh phúc
khéo léo hơn các người đàn bà
đỗ đạt nọ kia, óc đầy rẫy lý luận
rườm rà. Đã có bao trẻ nhỏ gầy mòn
vì bà mẹ quá sùng khoa học, áp dụng
triệt để lối cho bú đúng giờ và đúng
mức!



— Nhưng người đàn bà đã học hỏi
nhiều nhất ở đâu? Chính là ở các
người chung quanh, ở sách báo họ
xem, ở những điều tai nghe mắt thấy.
Các mẫu mực ngoài đời đó ảnh hưởng
đến họ mạnh bằng vạn các mớ lý
luận suông.

— Càng khôn lớn, các thiếu nữ
càng cảm thấy xa lạ với mẹ cha, vì
các bậc này không còn đủ điều kiện
chăm lo cho họ nữa. Thế nhưng họ
vẫn cần người để dựa dẫm tất họ
phải tìm ở chị em, bạn bè.

Do đó, ở tuổi thành niên, trai gái
ưa tìm bạn, thêm một bạn đồng hành
hợp tâm tình đỡ vơi họ trọn đời.
Cho nên như trên đã nói, người đàn
bà rất đau lòng nếu phải một mình
lái con thuyền đời, hoang mang trước
các ngã đường mà chẳng được bầu
vui vào ai, chẳng được ai đoái tưởng.

— Người đàn bà nhìn vũ trụ bằng
con mắt của người mẹ nên họ không
thể để một con chó khập khiễng, một
đồ dùng hỏng, một cái cây héo mà
không tìm cách chữa cho mau chóng.

— Đàn bà ưa sự thực tế, và nếu có
ảnh treo trong căn phòng của mình
thì họ sẽ treo ảnh chồng con hơn là
ảnh phong cảnh.

— Đàn bà cũng thích gây ảnh hưởng
của mình với người khác, nhất là
được dùng vào cuộc sống tinh thần
của người khác cho nên họ rất hãnh
diện nếu vì họ mà người khác làm
được một việc gì, viết được bài thơ,
cuốn sách, tạo được một công trình
nào.

— Đàn bà cũng rất dễ khinh người.
Cô nấu bếp giỏi. Khinh người bạn
không biết nấu, bà cần kiêu khinh
bà hoang phí, người mẹ dữ dòn chê
người mẹ nuông chiều con.

— Đàn bà thích phê bình người
khác, ưa xì xào đàm tiếu, chê trách,
cho nên bạn thân giới đàn bà rất
biếm và giữa mẹ chồng nàng dâu
thường khó hợp hòa.

— Đàn bà có tính đặc biệt là muốn
người quanh mình cũng cảm nghĩ
giống như mình.

— Nếu một bà hoặc cô mở trường
học, việc đầu tiên là phải có chỗ
chơi, học rất dễ chính cho học sinh,
và muốn học trò rạp theo khuôn
mẫu của mình. Do đó, cô giáo yêu
nhất trò nào giống tính cô. Có thể
nói rằng trong mỗi người đàn bà đều

có một... bà giáo ư dạy người.

Đối với phụ nữ, có con để săn sóc,
có đầy tớ để chỉ dẫn có nhà cửa để
trông nom, thế là có một nửa hạnh
phúc ở đời rồi.



ÁI TÌNH VỚI PHỤ NỮ

— Ái tình có nhiều định nghĩa phụ
nằm trong định nghĩa chính: sự khao
khát yêu và được yêu. Có nhiều loại
ái tình.

— Yêu thứ gì thỏa mãn được nhu
cầu của ta, như thêm nước, thêm ăn,
đó là ái tình vị kỷ.

— Yêu thứ gì vì có thể làm ích cho
đối tượng ấy, như tình mẹ yêu con,
thầy quý trò, nghệ sĩ yêu nghệ phẩm
của mình đó là « ái tình vị tha ».

— Yêu một hình dáng, một âm
thanh, một hương sắc làm thỏa mãn
giác quan ta như yêu thiên nhiên, đó
là « ái tình rung cảm ».

— Yêu một cá nhân mà ta cho là có
tâm hồn cao thượng hay trí óc thông
minh như yêu bạn tốt, sùng kính anh
hùng, mê nghệ sĩ... đó là « ái tình
tinh thần ».

— Yêu mù quáng, hung bạo, thêm
khát trong chốn lạt thứ gì thỏa mãn
được ta trong chốn lạt, như yêu thuốc
phiện, thích rượu... đó là « ái tình
đam mê ».

— Yêu một cách say sưa một hành
động đưa đến mục đích gì, như kẻ
leo núi thích leo núi hiểm nguy... đó
là « ái tình sự chiến thắng ».

— Yêu một thứ gì ta đã có, ta có thể
xử dụng tự do, do chính ta kiểm được,
như tình yêu đồ đạc nhà cửa... đó là
« ái tình sở hữu ».

— Yêu một tâm hồn lý tưởng hợp
với tâm hồn mình, một cá nhân mà
mình tin rằng có thể thông cảm với
mình để an ủi, che chở bù đắp lẫn
nhau, như yêu một người anh, người
chị, người bạn, nhà thơ, nhà tiểu
thuyết, nhà tài tử... đó là « ái tình
lý tưởng ». Bấy nhiêu hình thức của
ái tình đều ít nhiều dính dấp đến
tình yêu giữa nam và nữ.

— Đối với đàn ông, ái tình duy cảm
đam mê, chinh phục, sở hữu, vị kỷ
là mục đích chính, vì ái tình đối
với họ là sự lôi cuốn về một thiếu nữ
mà bề ngoài làm họ ưng ý, mà họ,
có thể thưởng thức đáng vốc, lời ăn,
tiếng nói. Ái tình đối với họ cũng là

(đọc tiếp trang sau)

Golden Club



BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »



Bảo Nhi An



Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị: Trẻ em
gốc ban chưa dứt,
thể chất yếu, eo uột,
thần hình tiêu tụy,
tỳ vị hư nhược, ăn
uống không tiêu,
thường đổ mồ hôi
đầu, bụng và trán
hăm hăm nóng, cam
tích v.v...

Hoàn-cầu Dược Phòng
99 Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Tâm hồn phụ nữ

(tiếp theo)

chạy theo một đích, một vật mà sự chiếm đoạt được sẽ làm họ hài lòng. Còn việc yêu để làm vui người họ yêu, để đền ơn, để đỡ vạ là một điều hơi hiếm ở nơi họ.

Đàn ông rất ích kỷ trên phạm vi tình ái. Họ có thể hy sinh lớn lao cho người đàn bà mà họ yêu, nhưng đó có thể chỉ là sự đam mê vật chất thúc đẩy họ, hoặc khi hy sinh như vậy họ cảm thấy thỏa thuê vì chính phục được một người là vinh dự.

— Vì một người đàn bà, họ có thể ra đi tìm một thế giới mới, vì một người đàn bà, họ cố gắng thi đua tranh giải thể thao hay bằng cấp nọ kia. Họ có thể chết vì tình, tự tử, giết người không phải để cứu người yêu của họ, để cho người đó sung sướng, mà thực là chỉ vì họ uất ức, không chiếm được trái tim người kia hay bị người khác chiếm tranh mất mà thôi.

— Dù người đàn bà có cao thượng, anh hùng, đàn ông chỉ kính họ, chứ không yêu họ. Đàn ông kính phục một cô gái lao mình xuống nước cứu người, hết lời khen ngợi một thiếu nữ tận tụy hy sinh phụng dưỡng cha mẹ ốm, trọng vọng một nữ bác học, nữ chiến sĩ... nhưng khó mà yêu được những con người ấy, vì trái tim họ không rung động với các tài năng ấy đâu. Bản tâm họ ưa lấy một thiếu nữ kém họ hơn là vượt họ.

Không những họ không mê các thiếu nữ họ kính phục, họ còn có thể coi dửng dưng nữa. Họ phân biệt hẳn người đàn bà là họ yêu với người đàn bà họ kính, cho nên vợ họ không thể giống như mẹ, chị hay em gái họ.

— Chính do quan niệm yêu đương thiếu sự kiểm soát của lý trí đó nên tình yêu của đàn ông dễ bột phát rồi dễ tàn phai, mạnh mẽ lúc đầu, lúc trẻ, yếu ớt lúc cuối, lúc già. Cũng do đó nên những lời thề thốt của họ lúc quá say mê chỉ là lời thề « cá trẻ chui ống », vì lời thề ấy có dựa trên lý trí đâu!...

— Nguyên cớ gần gũi nhất là vì trong tình yêu của đàn ông, yếu tố thúc đẩy mạnh mẽ về đẹp để chứng minh ta thấy họ chán người đàn bà mà họ yêu, một khi người này đau ốm, xấu xí đi, hoặc trước giàu sau nghèo, hoặc trước tự lập sau ỷ lại dần, gây gánh nặng cho họ, cái gánh nặng mà khi mới biết nhau họ không ngờ rằng có.

(còn nữa)

Xem Đời Mới từ số 130.

ĐĂNG TIN CÂY



Pharmacie



HUỖNH-VĂN-HUY

Ex. Pharmacien Principal de L' A. M. I.

N° 117 Boulevard Bonard
SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ — Tiếp rước vui
vẻ mau mắn.

Bác sĩ HOÀNG MỘNG LƯƠNG

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại biểu
Hội Quốc tế Chăm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.
2) Chuyên môn chăm cứu — Trị các bệnh khó bằng phép, **CHÂM CỨU** với các máy y điện tối tân. Bệnh nhức đầu, đau lưng, tê thấp, tê bại, kinh phong, hen siêng, kinh nguyệt thất thường, bệnh tử cung, bệnh bao tử, bệnh âm suy, dương kém, bệnh cam tích: con nít ốm xanh lâu lớn.

Phòng khám bệnh:

244 Arras Saigon — Trước thành Ôma
giấy nói: 21522

Mỗi ngày sớm từ 8 đến 12, chiều từ 3 đến 6 giờ
Chủ nhật nghỉ

SÂM NHUNG

CƯỜNG HUYẾT TINH



Dụng dược phẩm hảo hạng, bào chế rất tinh vi. Giúp người già yếu suy nhược, bồi bổ lại não cân hưng vượng, thêm tuổi sống lâu. Giúp Phụ nữ điều hòa kinh nguyệt dễ thụ thai. Khi sanh rồi, Huyết xấu, tay chơn lạnh, tê nhức, nên dùng phục hồi sức lực mạnh mẽ và giúp trẻ em hùng cường tráng kiện mau lớn. Tất cả Nam Phụ Lão Ấu trường phục.

Cường huyết tinh

Nhân « Thần hồ » sống đầy đủ sức lực
khỏi lo đau ốm.

Nhà thuốc: Thiên bảo Đường

Số 69 Bd. Gaudot, CHOLON

Có bán khắp tiệm thuốc Hoa Việt.

— TRANG 42 —

Giá báo Đời Mới

dài hạn ở Nam-Việt
và Quân nhân
(cả tiền cước phí)

3 tháng...	60
6 tháng...	120
1 năm.....	240

Bưu phiếu xin đề tên:
Ông TRÁC - ANH
Hộp thư 353—SAIGON

Nhi Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay nhứt
47, rue Canton-Cholon

NHÀ LÀM NỆM

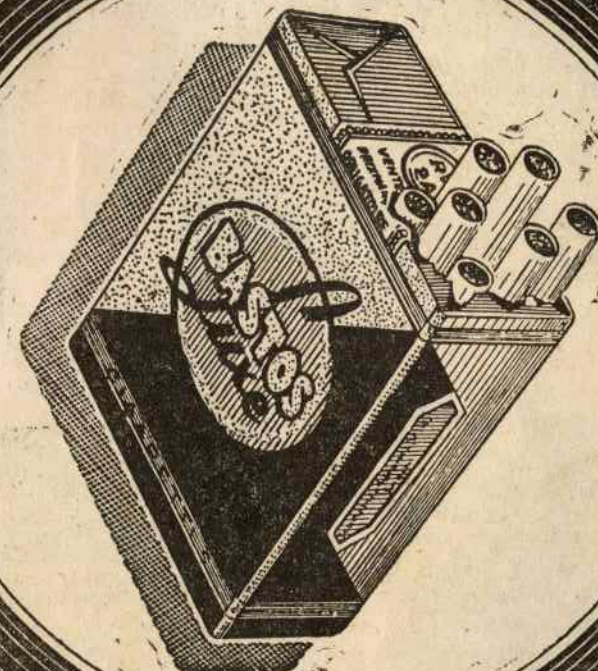
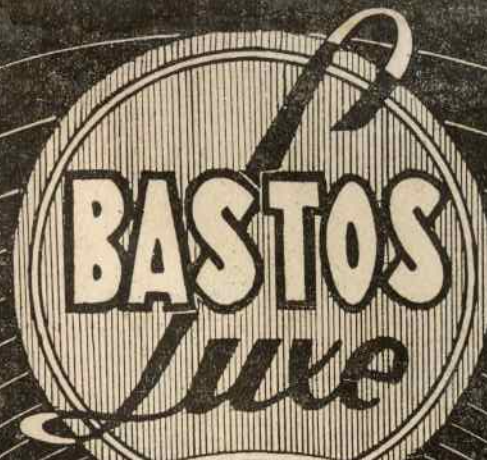
LIÊN SƠN

được nhiều thợ chuyên môn
đảm nhận:

Nệm giường—nệm divan—nệm ghế và
các thứ nệm kiểu mới

Nhận nệm cũ làm lại mới, giá thật rẻ
Có giá riêng: cho các anh em binh sĩ
dưỡng đường—học đường—nhà bảo
sanh và các nhà đóng giường—ở
xa gởi đến tận nhà.

41 đường Phan thanh Giản (ngã sáu)
SAIGON



MỘT GÓI THUỐC HẢO HẠNG

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon—Điện thoại số 21.133

Lánh đúc, tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc
bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh
xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccareo—CHOLON

Có nhiều món giải trí khéo léo kỹ thuật cả quý khách thành phố

THỜI SỰ TRONG TUẦN



(1)



(2)



(5)



(4) Thống chế Tướng
Giỏi Thạch.

(5) Bộ tham mưu của
Tướng thống chế đang
nghiên cứu chiến thuật
chiến lược để đối đầu với
Cộng quân.



(3)



(6)

(1-2) Thành phố Orléansville không còn có nữa. Dân chúng sống sót bắt đầu tụ tập đi khỏi thành phố. Không còn hy vọng gì kiến thiết lại thành phố. Theo tin từ J.E.O. đăng ngày 22-9-54 thì đất vẫn chưa dứt « cựa quậy. » Quân đội và đoàn cứu cấp ra sức làm việc, hy vọng tìm thấy trong đống nát thây thề những người xấu số.

(3) Thủ tướng Mendès France vừa tiếp đón ngoại trưởng Eden ở sân bay Bourget trong lúc ông này từ Lamã mới trở về. Ngoại trưởng Anh bắt tay thật lâu thủ tướng Pháp. Hai ông đàm luận thời cuộc một cách thân mật.

(6) Sau 7 ngày được phóng thích, thiếu tướng De Castries đã trở lại Paris. Ăn mặc thường phục, thiếu tướng đi nghỉ cuối tuần cùng với phu nhân.